

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI

SỐ 145

Từ 19-12 đến 26 12-54

Nam Việt. 6 đồng

Trung, Bắc, Miên, Lào . . 8 đồng



ÁP CHÍ XUẤT BẢN NHIỀU NHỨT TRONG NƯỚC

VÀI Ý KIẾN VỀ NHẠC HỌC SINH



TRONG ĐỜI MỜI số 143, bạn Thùy Hương có nêu ra những ý kiến về nhạc học sinh. Đây không phải là những ý kiến mới mẻ gì. Trước kia, cũng đã có nhiều người đề cập đến rồi, nhưng những lời gọi ấy đã chết đi không một tiếng vang.

Vâng, phong trào văn nghệ nói chung hay phong trào nhạc nói riêng, vẫn còn đang ở trong giai đoạn «khủng hoảng». Nhất là về nhạc. Trong khi, vẫn đang cố gắng tìm hướng lên thì nhạc vẫn cứ âm thầm mà ngả gục với những bản «Tương tư», «Lỡ làng». Ngâm một bài thơ có những câu như «Em có nhớ những lời. Đã cùng ai thò thè...» chẳng hạn, là ta thấy ngượng rồi; thế mà ngày ngày đòi phát thanh vẫn rên rĩ «Kề lèn, mỗi hương tình ngây ngất» hay «yêu ai, yêu cả một đời»... không một chút thẹn thò!

Đó là một thực trạng, dù đau lòng, phải nhìn nhận. Trước kia vào khoảng 1948-1949, khi phong trào nhạc lãng mạn mới bành trướng các anh Hoàng Chương, Lê Thương, Nguyễn Hữu Ba đã kêu cứu âm ỹ rồi. Nhưng, với một xã hội như thế nào thì hẳn văn nghệ cũng phản chiếu như thế ấy; nên tuy có những nhạc sĩ đã chuyển hướng, kết quả cũng chẳng đi đến đâu. Một Dương Thiệu Tước, một Thăm Oánh, một Văn Giảng hay một Hoàng Trọng dù đã bỏ đi «Tiếng gọi thời xưa», một «Nhớ nhung», một «Trăng chờ» hay một «Bóng trăng xưa» để quay về với «Việt Nam anh dũng», «Thanh niên ca», «Thúc quân» hay «Hồn Thanh niên», cũng vẫn không cứu vãn nổi tình thế.

Dĩ sao, các anh cũng đã làm một việc đáng phục là đã gây được ít nhiều lời cảnh cáo cho những nhạc sỹ sau. Hơn nữa, lúc ấy phong trào nhạc lành mạnh đang cố gắng nhô lên với những bản dân ca đầy sức sống dân tộc của Phạm Duy, những bản «lãng mạn cách mạng» đầy tính cảm trong sạch của Trần Hoàn. Nhưng, hỡi ơi! Đó chỉ là câu chuyện một cây đèn dầu đặt giữa một cơn bão. Tắt phụt! Nhất là từ khi Ngọc Bích về thành với bản «Khúc nhạc tương tư» và «Hương tình».

Những bản nhạc kể về những nỗi niềm tâm sự mà trước kia các nhạc sĩ cất lên đầy đủ, bây giờ được mọi ra đề lên đài phát thanh... Loại nhạc này tràn ngập nhạc trường. Và xem ra đây, các nhạc sĩ mặc sức kể về, than van. Cho đến Phạm Duy, ông tổ dân ca, cũng không thoát khỏi những câu «Hẹn hò».

Mãi cho đến bây giờ, tuy không đến nỗi dọa lăm như khoảng 51-52, song cũng chẳng khả quan mấy. Trách nhiệm về kết quả này, lẽ dĩ nhiên là các nhạc sĩ phải lãnh một phần lớn. Nhưng, thật ra chưa hẳn đã là do họ gây ra. Đây là một ảnh hưởng hồ tương rất chẳng phải.

Tôi không dám dấn động đến vấn đề ảnh hưởng giữa xã hội và nghệ sĩ hay giữa nghệ sĩ và quần chúng đó là một chuyện vượt quá cái óc non nớt của tôi. Tôi chỉ đưa ra đây những ảnh hưởng rất tầm thường thôi.

Khác với thơ văn, chỉ cần lên mặt giấy là cảm thông với độc giả, nhạc ngoài việc được in ra, còn phải được trình bày nữa. Như vậy, trước hết nhạc sĩ phải chịu ảnh hưởng các ca sĩ. Trừ một số nhạc sĩ đã có tên tuổi hay có một «nhóm bồ tèo» ra, một phần lớn hầu như phụ thuộc vào những danh ca. Một bản nhạc, ngày qua còn lăm người chê, hôm nay được trình bày nhiều lượt, thế là ngày mai có hy vọng là sẽ có tiếng và ngày kia sẽ được xuất bản!

Mà danh ca, ác thay! Cũng lại phụ thuộc một phần lớn vào đài phát thanh và thị hiếu quần chúng. Có những bản mà họ thích (về nội dung hay về âm điệu chẳng hạn) mà đành không trình bày được vì lý do này hay lý do kia... Đã thế, thị hiếu quần chúng lại bị nhạc sĩ dẫn dắt. Thật là một cái vòng tròn ảnh hưởng!

★ bài của NHẠC ÁI LANG ★

Về nhạc học sinh thì lại đáng bị quan hơn nữa. Một «Học sinh hành khúc», một «Đến trường»; một «Mùa Thi», một «Học sinh, học sinh», một «Nữ sinh ca» của Lê Thương, Phạm đình Chương, Kim Bông, Thiệu Diêu, Mạnh Cương chẳng thấm thía vào đâu với bề nhạc của bạn Ngọc Bích, Đoàn Chuẩn...

Nhất là về loại nhạc học sinh, học sinh chúng ta nên gánh lấy là hơn. Không phải là các bậc đàn anh không thể sáng tác loại này, nhưng như lời anh Lê Thương thường nói: «Các em đang còn sống trong đời học sinh thì hãy tìm đề tài trong đời sống này mà sáng tác đi. Vì dù cho lý thuyết của các em có còn non nớt chẳng nữa, nhưng nội dung hẳn là chứa đựng và thành thật hơn các anh nhiều». Và cũng không phải là học sinh chúng ta thiếu khả năng về nhạc đâu. Hoàng Nguyên, Hồng Châu, Văn An, Tùng Lâm há chẳng phải được mến chuộng nhờ những bản «Anh đi mai về», «Đi cấy, đi cấy», «Tình mơ» hay «Nhạc rừng khuya» đó sao?

Song, đây là một điểm đáng chú ý là tuy có khả năng thật đấy, nhưng không người nâng đỡ và hướng dẫn đó thôi. Dù muốn, dù không, bất kỳ nhạc sĩ nào cũng «thích» tên mình được thiên hạ chú ý. Mà học sinh chúng tôi, hơn ai hết cũng mắc phải tính ấy. Nhưng buồn thay! một khi chúng tôi đã làm những bản nhạc ca tụng đời sống chúng tôi, có ai đem phổ biến giúp không? Hay là cũng chỉ được hân hạnh làm bạn với đàn, với chuột?

Trong khi ấy, nếu chiều theo thị hiếu quần chúng mà gởi những bản có anh, có em, có yêu, có sầu thì có lẽ hy vọng sẽ được trình bày đấy. Thế là vì «bông bột», vì tức mình khi thấy nhạc phẩm mình bị dìm, vì bị lỗi cuốn theo phong trào, vì... một trăm thứ vì đã quẩn đứ họ lặn vào đâu bánh xe lăm lăm của kẻ trước. Vì vậy, ta không lạ gì khi thấy một Kim Bông; một Mạnh Cương — và có lẽ có cả những Kim Bông và những Mạnh Cương khác nữa — những nhạc sĩ học sinh tiên phong đã nổi tiếng nổi của học sinh trước tiên, bây giờ lại quay lại phản bội với chính mình để thồn thức trong «vài giọng nhặt kỷ» hay mơ một «mái tóc thè». Nhưng

(đọc tiếp trang 42)



CHỤP HÌNH MA

NGÀY XƯA Ông bà ta nói rằng có ma. Lại có nhiều học giả viết chuyện ma. Truyện «Liều trai chí dị» của Tàu nói rằng chuyện ma, chuyện ly kỳ được diễn tả một cách rất hay và rất có văn chương.

Đời nay ít ai tin có ma, sau khi người ta biết nói bằng giấy điện, bằng vô tuyến điện, và truyền thanh truyền ảnh cũng không cần giấy điện.

Đời nay người ta tin khoa học; người ta quen dùng điện quang, người ta biết ngồi tàu bay đi từ cực đông sang cực tây trong ít chục tiếng đồng hồ. Lăn lặn ít ai nói tới ma. Thỉnh thoảng một vài tờ báo (xuất bản số triệu) có đăng tin ma, gọi là tin lạ.

Có ma hay không có ma, thật là việc mà Bá Dương tôi không dám đảm bảo với Bạn. Tôi cũng như nhiều người khác được trưởng thành ở đồng bái, đã từng nghe nhiều chuyện ma chớ chưa có dịp thấy ma lần nào. Mặc dầu không thấy ma, mà tôi vẫn còn nửa tin nửa ngờ, vì là chuyện ma đã thâm nhập trong đầu tôi.

Tôi được biết có nhiều bậc bác học khảo cứu chuyện ma. Và giữa lúc nguyên tử thanh hành vẫn có nhiều nhà thông thái điều tra và tìm hiểu ma. Gần đây có giáo sư Anthony Cornell, người Anh Cát Lợi, định chụp hình ma. Ông đã chọn địa điểm rồi. Ấy là nơi «có nhiều ma nhất ở Anh Quốc», tại nhà tu kín Berley ở vùng Suffolk. Sẽ có nhiều giáo sư danh tiếng chứng kiến. Ông tin rằng sẽ chụp được hình ma bằng máy móc khoa học tối tân.

Nhơn vậy Bá Dương có nghĩ ra kết quả của nó là sau khi có bằng chứng rằng Ma có thật, người ta sẽ tìm cách nói chuyện với ma, hiểu biết sự hoạt động của chúng và sẽ nối liền đời sống của con người với «đời chết» (về sau sẽ có danh từ đời chết).

Nói chuyện được với ma thì sẽ có cái lợi là truy được bọn sát nhân mà đời sống vẫn minh lăm lúc chưa tìm ra phạm nhân, là làm cho người ta bớt giết người dẫu sát.

Biết được sự hoạt động của Ma, người ta sẽ truy ra xã hội Ma, (hay đoàn thể ma thật chớ không phải đoàn thể chánh trị ma), rồi xã hội người sẽ có sự nối liền với xã hội ma. Sự liên lạc này làm cho người ta bớt sợ chết, mà vẫn sợ tội. Người thế gian sẽ tu hơn tích đức để «sống đời chết», và sống bằng cách làm Ma sung sướng, khỏi lo ăn lo mặc. Chừng ấy sẽ bớt ngay «rắc rối xã hội», bớt giai cấp đấu tranh, bớt người theo cộng sản.

Lẽ tự nhiên là khi đã tìm ra «xã hội ma», người ta sẽ tìm cách chơi với ma. Một khi chơi được với ma, làm tình với ma như truyện «Liều trai chí dị» đã chép, Bá Dương tôi tin rằng ít ai muốn chơi với người sống bởi vì người sống hay tranh ăn và tranh chức tước, và ít ai muốn làm tình với các cô tân thời bởi vì các cô không đẹp để lộ lấy và không trung tín như ma mà truyện «lầu đã chép vậy.

Biết đâu «chụp hình ma» không phải là bước đầu của một sự thay đổi lớn lao của đời người, còn lớn lao hơn tìm ra nguyên tử.

DƯƠNG BÁ DƯƠNG

THÊM LỜI VỀ BÀI « QUỐC GIA S.O.S. »

Sau khi trường đăng bài « Quốc gia SOS » của hân báo chủ nhiệm đang in, thì một tin giờ chót xác nhận luận điệu của tác giả. Vậy xin trích ra đây :

TIN NGÀY 9-12. Ông Guy La Chambre, Bộ trưởng Liên quốc Pháp, có tuyên bố rằng « Chánh phủ Pháp không cưỡng cầu Nam Việt. Chỉ giúp trong phạm vi người Việt tranh đấu mà thôi. »

Nghĩa là Chánh phủ đã « rĩa tay » và nếu người mình có tự cứu thì họ mới giúp đỡ, và chỉ giúp đỡ trong phạm vi chúng ta biết tự cứu, để nước Pháp cứu lấy phần nào lợi quyền của họ. Đồng thời, ông Bộ trưởng cho biết rằng « sự có mặt của nước Pháp về phương diện kinh tế ở vùng Việt Minh là việc có thể thành tựu. »

Đã rõ rệt lắm rồi. Người Việt không lo tự cứu thì rồi có ngày mất cả viện trợ Mỹ.

Thế giới có gì lạ ?

□ Quốc hội Pháp sau khi chất vấn Thủ tướng Mendes France về chánh sách của Pháp ở Bắc Phi ngày 10-12, đã bỏ thăm tín nhiệm chánh phủ. Còn trở lực nữa là Hiệp ước Paris, ông Mendes France có thể cũng thắng nổi : ủy ban ngoại giao của Quốc hội đã chấp thuận dự án chánh phủ, nên Hiệp ước có hy vọng được Quốc hội thông qua trong buổi thảo luận khởi sự từ ngày 20 tháng chạp này.

Trong khi chờ đợi kết quả, ông Mendes France đã giong đường cho cuộc thương thuyết giữa Tây Đông. Đại sứ Pháp ở Moscow, ông Louis Joxe, đã rời Paris qua Nga sau khi nhận chỉ thị của chánh phủ Pháp : tới Moscow ông đã tiếp xúc với ngoại trưởng Nga trong hai giờ đồng hồ. Cuộc vận động hòa bình này được dự luận chú ý đến lắm và dự đoán rằng đại sứ Pháp có sẽ mang được Moscov trả lời các đề nghị mà ông Mendes France đã nêu ra khi ông ở Mỹ về qua L.H.Q. điện thuyết. Dự luận Mỹ không tỏ vẻ kinh ngạc và cho rằng Anh Mỹ có được Pháp cho hay cuộc vận động này và Mỹ cũng sẵn lòng tìm cách giảm bớt tình hình căng thẳng trên thế giới. Cuộc « nói chuyện » với Moscov chỉ có thể thực hiện chánh thức sau khi các nước đã chấp thuận Hiệp ước Paris.

□ Chánh phủ Mendes France cũng xúc tiến việc điều đình với V.M. về các xi hiệp Pháp ở Bắc Việt. Một thỏa hiệp đã được ký kết trong đó V.M. cam kết bảo đảm cho quyền lợi của các hân Pháp song dự luận Pháp vẫn còn bị quan vì họ thấy rằng các bảo đảm của V.M. còn lỏng lẻo lắm. Giai đoạn đầu của sẽ mang pho cho ông Sainteny đã kết thúc, có tin ông này cuối năm sẽ về Pháp để lãnh những chỉ thị mới.

□ Thống chế Tito ngày 12-12 sang viếng Ấn Độ. Ông còn tính sẽ qua Miến Điện nữa. Có thể có hai giả thuyết về cuộc hành trình này : hoặc là vị Thủ tướng Nam Tư sẽ nhờ Ấn Độ làm trung gian để mở cuộc bang giao với Bắc kinh; hoặc là Nam Tư muốn gianh nhập khối để tam lực lượng, đứng trung lập giữa hai khối Nga, Mỹ để giữ cho thế giới chiến tranh đừng xảy ra.



DỰ LUẬN THẾ GIỚI lại chú trọng đến tình hình Đông Dương, như là tình hình Việt Nam : trong hai ngày 7 và 8 tháng chạp d.l. mấy báo chí lớn ở Pháp Mỹ tung ra nhiều tin quan hệ mà giới thâm quyền bình phẩm với một giọng gần như xác nhận. Tuần trước, chúng tôi đã nói đến tin của báo « Paris Presse » theo đó, chánh phủ Mỹ muốn gác phương diện quân sự của vấn đề Việt Nam ra bên, để lưu tâm đến phương diện kinh tế và xã hội. Sau báo « Paris Presse » đến báo « France Soir » và báo « Le Monde » ở Pháp, cùng tạp chí « N.S. News and Report » ở Mỹ đều đăng rõ thêm nhiều chi tiết quan trọng về « tân chánh sách của Huê Kỳ » đối với Việt Nam.

Tin rõ ràng hơn hết là ở trong tạp chí Mỹ mà chúng tôi vừa kể tên. Trong số ra ngày 10-12 tạp chí ấy cho biết :

1.— Đạo binh Việt Nam trong năm 1955 sẽ tăng cường tánh cách lưu động để thành đạo binh đặc lực.

2.— Đạo binh viễn chinh Pháp ở Đông Dương là 150.000 đến cuối năm 1955 sẽ rút xuống còn 100.000, theo dự tính của Pháp. Song Mỹ mong muốn quân số Pháp đến cuối năm 1955 sẽ rút xuống còn 30.000 tập trung ở chung quanh Saigon. Như vậy số viện trợ Mỹ cho đạo binh này sẽ giảm xuống còn 100 triệu Mỹ kim thay vì 400 triệu như năm 1954. Mỹ sẽ có thể giúp cho lực lượng cảnh bị Việt Nam 200 triệu Mỹ kim.

3.— Năm 1955 số viện trợ kinh tế Huê Kỳ giúp Việt Nam chừng trong số 100 triệu.

Tạp chí Mỹ nói trên cho rằng các sự giảm thiểu trên đây do các nguyên nhân sau này : bộ Quốc vụ Mỹ ước định rằng trong 19 tháng tới đây, trước cuộc đầu phiếu ở Việt Nam, chưa có thể xảy ra cuộc tấn công của V.M. xuống dưới vĩ tuyến 17 ; Mỹ chỉ lo tình cảnh Cộng sản thẩm nhập xuống Nam vĩ tuyến 17 là đủ lực lượng cảnh bị được huấn luyện đầy đủ và trang bị tốt tân đã tỏ ra đặc lực ở Thái Lan, vậy nước Việt Nam cũng có thể áp dụng kinh nghiệm ấy ; — Huê Kỳ muốn Nam Việt đặc thắng trong cuộc đầu phiếu năm 1956 nên cần đa số quân viễn chinh Pháp được quân đội V.N. thay thế, như vậy nhân dân V.N. mới thấy độc lập thật sự.

Đối với những tin báo chí trên đây, giới chánh thức Mỹ không đính chánh và còn xác nhận một cách kín đáo. Một công chức bộ Quốc vụ Mỹ đáp câu hỏi của một ký giả, có tuyên bố rằng : Mỹ chưa ấn định hẳn một chánh sách đối với Đông Dương song những điểm mà tạp chí Mỹ nêu ra, gần đúng với quan điểm của bộ Quốc vụ. Trong buổi hỏi hợp báo chí hàng tuần, ngoại trưởng F. Dulles tuy tuyên bố rằng « Mỹ không có một tân chánh sách » song ông cũng nhận rằng Washington cố giúp chánh phủ Việt Nam « giải quyết các vấn đề kinh tế và có một đạo binh đặc lực ». Đáp lời một nhà báo hỏi về sự giảm quân số V.N. ông F. Dulles nói rằng người ta có thể giảm quân phí mà vẫn có một đạo binh rất có hiệu quả bằng cách cải thiện sự trang bị và sự huấn luyện.

Về phía Pháp, ông tổng trưởng Liên quốc Guy La Chambre, nhơn dịp dự tiệc của « Hội ký giả ngoại dương » có đề cập chánh sách của Pháp ở Việt Nam và cho biết rằng có thể « trong 1955 đạo binh viễn chinh ở Đông Dương được nhẹ bớt đi một phần khá lớn ».

Về phía Việt Nam, tin của báo Mỹ đã gây ra lời đính chánh của thiếu tướng Nguyễn Văn Vỹ, tổng tham mưu trưởng quân đội quốc gia vừa được cử lên chức tổng thanh tra quân đội.

Thiếu tướng tuyên bố đại khái : « Những tin đồn đãi đó là do các (đọc tiếp trang 31)

ĐỜI SỐNG VĂN HÓA

BỐN CỬ CHỈ MỘT Ý NGHĨA MẤY QUAN NIỆM ?

★ TẠ THU THANH thuật

TUẦN LỄ VUA QUA đô thành ánh sáng đã nổi bật lên trong bốn cuộc « biểu tình văn hóa » — có thể gọi được là bốn cử chỉ hàm ý nghĩa chính trị khá rõ rệt :

Một là cuộc trình diễn cuốn phim « Vì đâu nên nỗi » của ta, trong đó lột tả tình thần tranh đấu tiêu cực của một dân cây khù khờ (thuộc thành phần trung nông) chống lại hệ thống ý thức của phong kiến (tinh dịch và ông nhạc cùng cường hào) và của Thực dân (luật pháp, công lý hiện hành).

Hai là cuộc trình diễn cuốn phim « Tình không biên giới » của Tàu, trong đó đề cao tình thần tương thân tương ái (nói là tình thần « SÔNG CHUNG » thiết tưởng cũng không ngoa ngoắt cho lắm) giữa các phần tử trong giai cấp trung lưu thị thành đang hực hực lẫn với nhau, rồi tìm lối thoát ở cảnh tương trợ tạm thời, vì chưa tìm ra kẻ thù chính (là phong kiến và đế quốc) đã gây ra cảnh sa đọa của kiếp người tiểu tư sản phố phường.

Ba là cuộc biểu diễn ca vũ nhạc kịch của Hội Truyền Bá Quốc Ngữ, trong đó vô tình hay hữu ý đã đề cao tình thần tranh đấu của giai cấp tiểu tư sản thành thị (lấy cái khổ của vô sản lưu manh gây hận, giai cấp giữa hai lớp dân tiểu tư sản và tư sản : khán giả nhận thấy có hàm ý xui dục tiểu tư sản bài xích tư sản đi rồi sau khi tiểu tư sản đã loại trừ tư sản thì đến lượt nông dân và thợ thuyền vô sản thủ tiêu tiểu tư sản, — như đã diễn và đang diễn ra ở Bắc Việt vậy).

Bốn là cuộc họp bạn của giới trí thức trung lưu, do Nha Tác Chiến Tinh Thần của bộ Quốc Phòng tổ chức, trong đó một số chiến sĩ tiểu tư sản rập tằm « Dựa vào thực tế xã hội Việt Nam, ở trong hiện tình thế giới, để xây dựng một hệ thống tư tưởng làm động cơ phát triển một quan niệm nhân sinh mới », nghĩa là tìm một lối thoát, tìm một lập trường tranh đấu cho dân tộc để chống lại với ý thức hệ Đế quốc thực dân và Cộng Sản Đệ Tam đang hăm dọa giết mổ và nhân loại.

Rút lại thì bốn « cử chỉ » trên đây đều hàm một ý nghĩa (bộc lộ vai trò của thành phần trung lưu) và đã tung ra mấy thái độ xử thế khác nhau !

1) THÁI ĐỘ MANH ĐỘNG của vai trung nông ở phim « Vì đâu nên nỗi » (nóng mặt giết vợ ngoại tình rồi đâm ra lưu vong miền cương) ;

2) THÁI ĐỘ THỎA HIỆP của ba vai tiểu tư sản trí thức trong « Tình không biên giới » (vả vù cuộc đời chịu đựng, chứ không dám nhìn tới thực tại xã hội đang bị phong kiến và đế quốc tài phật áp bức) ;

THÁI ĐỘ NGÂY DẠI của những vai tiểu tư sản thành thị trong mấy đoạn kịch của Hội Truyền Bá Quốc ngữ (Vị quá tình cảm nên mắc lừa vô sản lưu manh, vô tình chủ trương tranh đấu với tư sản bản xứ — cũng chịu ách phong kiến đế quốc như mình — rồi một khi đã tiêu diệt bạn đồng minh vô hại — nếu so với vô sản lưu manh — thì chính mình, là tiểu tư sản, sẽ là mối ngon cho vô sản lưu manh) ;

4) THÁI ĐỘ GIÁC NGỘ của các thành phần trí thức tiểu tư sản trong buổi họp Tác động tinh thần (cố tìm ra một Ý thức hệ, một Nhân Sinh Quan mới để chống lại ý thức hệ và nhân sinh quan của đối phương — là Phong Kiến Đế Quốc và Độc Tài vô sản) ;

Không khí đô thành ánh sáng đang hứa hẹn nhiều biến chuyển về bề sâu vậy.

T. T. T.

Tin tức trong nước

Một nhật lệnh của Thủ tướng

Thủ tướng Ngô Đình Diệm vừa gởi cho quân đội quốc gia Việt Nam một nhật lệnh mà đoạn kết như sau này :

« Để xây dựng tương lai, chúng ta đứng nhìn về quá khứ. Đối với sự ngộ nhận của một ít anh em, do những kẻ có ý phá rối xúi dục, tôi sẵn sàng bỏ qua, và tin rằng vì lòng yêu nước, các anh em sẽ cùng Quân đội và nhân dân phụng thờ chính nghĩa. Trong giờ phút này, mỗi người dân Việt phải đặt quyền lợi đất nước lên hết, quên tất cả ích kỷ cá nhân, gạt bỏ mọi nỗi ty hiềm nghi kỵ. »

Có thể, anh em mới là thành trì giữ vững Độc lập, lực lượng thực hiện Thống nhất, bảo vệ an ninh cho công chúng, tổ bối hạnh phúc cho nhân dân.

Muốn đạt những mục tiêu ấy, anh em phải có tinh thần kỷ luật tuyệt đối, kỷ luật là sức mạnh của quân đội và tiết tháo của người chiến sĩ.

Hỡi các Sĩ quan, Hạ sĩ quan và Binh sĩ Quân đội Quốc gia.

Được Quốc Trưởng, Chính phủ Nhân dân và tôi đặt tất cả tin tưởng vào anh em. »

— Hôm 12-12 tại Sài Gòn đã cử hành lễ mãn khóa thứ tư của trường cán bộ Hòa Hảo. Theo lời mời của Trung trưởng Trần Văn Soái, Thủ tướng Ngô Đình Diệm có chủ tọa. Sau đó Thủ tướng đi Vinh Long thăm đức cha Ngô Đình Thục.

— Thiếu tướng Lê Văn Ty được cử làm Tổng tham mưu trưởng quân đội quốc gia Việt Nam và đã nhậm chức từ ngày 13 tháng 12. Thiếu tướng Nguyễn Văn Vỹ được cử lên tổng thanh tra quân đội, thế cho tướng Alessandri. Trong giới ngoại giao, có sự bổ nhiệm mới : thực sĩ Phạm duy Khiêm giữ chức Cao ủy Việt Nam tại Pháp.

— Chuẩn úy Lê Tấn Lý đã thoát khỏi sự kiểm soát của V. M. rời Hanói vào tới Saigon và hôm 9-12 đã ra mắt đồng bào Nam Việt tại rạp hát Nguyễn Văn Hào. Anh thuật rõ sự bất an và sự canh gác của V. M. rất cẩn mật. Anh phải lập mưu : thả con gà qua nhà bên cạnh rồi sang bên ấy bắt gà mới trốn thoát ra. Anh tố cáo sự thiên vị của ủy ban quốc tế kiểm soát đã làm lợi cho V. M. nhiều lắm.

— Do sắc lệnh ngày 9-12, chánh phủ lập ra một tham chính viện (Conseil d'Etat). Nhưng luật lệ đã có từ trước, như là Nghị định của mấy ông Tổng trưởng sẽ được Thăm chính viện khảo xét lại để bổ chính cho đúng với tiêu chuẩn pháp lý, ăn nhập với hiệp ước quốc tế mà Việt Nam ký kết.

— Cuộc đình công của công nhơn giúp việc nhà binh Pháp kéo dài đã một tuần và lan rộng tới trên 30.000 người. Anh em có cử người làm việc tại các cơ sở nhà binh không thể nghỉ việc được, ví dụ như sở cứu hỏa của quân đội và nhà thương. Tổng thợ kỹ lực lượng Thợ thuyền là ông Nguyễn Khánh Văn vừa qua Pháp, đã đến viếng các nhà cầm quyền quân sự Pháp để trình bày những yêu sách của anh em đình công.

— Bác sĩ Phạm Văn Huyền đã nhậm chức Tổng ủy viên chuyên trách vấn đề đồng bào di cư. Ông có phát hành một bản kêu gọi đồng bào tị nạn. Chiều 13-12 ông tiếp xúc với báo chí để bày tỏ chương trình làm việc của Tổng ủy phủ sao cho có hiệu lực.

XIN BẠN ĐỌC CHÚ Ý

Trong tập này, hai trang 16 và 17 đặt làm. Vậy xin đọc trang 17 trước rồi đọc tiếp qua trang 16. Xin lỗi bạn đọc về sơ xuất ấy.

Ý VÀ VIỆC



của DI TỀ

Hạ cao bồi

Sau vụ làm ô danh một nữ sinh trường Gia Long ở vườn Ông Thượng, nhà chức trách công an thộp đầu được thủ phạm à chúa đáng « Cao Bồi » tên Nguyễn Văn Mạnh tức Quán, tức Be, cùng một xâu ó tên nữ trong đảng. Chúng thường lai vãng Sở Thú, Bờ Rô, giết xe mô bi lét, cướp đồng hồ hay bóp phốt.

Điều đáng ngạc nhiên là trong giới cao bồi cũng có hạm : đó là tên chúa đảng. Khi nó muốn có 300 đồng xài, tức khác các em út trong đảng phải kiếm cho ra để cung phụng nó. Vì vậy Quán sống cuộc đời sung túc, có nhiều nơi để trú ẩn : nào Bàn Cờ, nào Đa Kao, nào Ngã Bảy.

Nghề thanh lâu bọn, tào kè cũng là một thứ hạm ăn tiền đầu của tụi em út. Đến bây giờ trong nghề cao bồi cũng có hạm ngồi không ăn tiền nữa. Thật là thời loạn. Thiếu niên mới lớn lên mà cũng học đòi thói... hạm.

...Đến hạm phòng ten

Các phòng ten nước cho anh em bình dân lao động dùng cũng thường có... hạm đứng lấy tiền « thuê » nữa. Đó là những tên du côn, dám bán đứng phòng

ten nước của đô thành; ai đi gánh nước cũng phải « xít xít » chúng. Thành thử chúng không làm nghề gì mà sống đàng hoàng, sung sướng.

Sở công an đã bắt được ngót chục tên hạm... bán nước ấy.

Cái nạn « đầu nậu phòng ten » có đã từ lâu, từ hồi tiền chiến lận. Seng người Việt Nam mình như là anh em bình dân lao động hồi trước không muốn « sanh sự » vì lo « sự sanh » nên cứ cần răng chịu. Ngày nay, có người tố cáo bọn này nên chúng mới sa lưới pháp luật, Saigon Cholon đâu có chừng 10 con hạm phòng ten mà thôi, còn nhiều hơn nữa.

Chỉ bao giờ lao động giác ngộ quyền lợi mình mới đưa hết được những hạm ấy ra ánh sáng và dứt hẳn được cái tệ tục tồn tại cả chục năm tới tận giờ.



Khi bò cái nhảy « rùm bà »

Một tờ báo Pháp đáng tin có một bài về cái bồng dưng mắc chứng bệnh gì mà nhảy tung tung như trong các đảng xính các nam nữ thanh niên nhẩy điệu « rùm bà » vậy.

Vật bất chước điệu nhẩy của người, cũng như có hồi người « cộp dè » lồi nhẩy của vật. Ai nhẩy đầm hồi tiền chiến, chắc cũng nhớ điệu « hột xây » — ngày nay đã lỗi thời rồi. Theo điệu ấy nam nữ thanh niên khoác tay nhau cùng nhìn tới phía trước mà nhẩy như cặp ngựa đóng cương vào cái xe song mã đang tung tung tiến tới vậy. « Horse » — âm ra « hột xây » ở chữ Ảng lê horsey có nghĩa là con ngựa. Ta có thể gọi điệu ấy là điệu ngựa nhẩy, dầu các cô vũ nữ có đồ mặc mà mình oan là...

Bây giờ bên Pháp có đàn bò nhẩy « rùm bà » chẳng biết người ta có đòi tên điệu nhẩy này là điệu « bò nhẩy » không nhỉ ?

ĐỜI MỚI XUÂN 1955

Các bạn đón tập **XUÂN ĐỜI MỚI** : một công trình của nhiều cây viết Bắc, Trung, Nam cùng xây dựng. Nhiều bài sáng tác, nghị luận, nghiên cứu học thuật và văn nghệ, theo kịp trào lưu tiến phát của văn hóa thời đại.

Tập **XUÂN ĐỜI MỚI** sẽ làm vừa lòng các bạn trong mấy ngày Xuân. Ấn loát, minh họa, tranh ảnh đẹp mắt. Bìa in ở ngoại quốc.

Xuân Đời Mới là kết quả 6 tháng cố gắng của những cây bút có lập trường phục vụ nhân dân đã dày công tô điểm để hiến bạn đọc món quà Tết vừa có ích vừa làm cho bạn vui sống.

TIẾN

Mâu thuẫn thống nhất

HÀNG NGŨ chiến sĩ « quốc gia » thường cứ cả tiếng lên án lẫn nhau là « chia rẽ » rồi kết cục là vẫn chẳng đầu vào đầu cá, nghĩa là chẳng đi đến đâu cả.

Tại sao biết bệnh của mình rồi mà « chia rẽ » vẫn cứ là « chia rẽ » hoài hoài ?

Hà không phải vì rằng gọi đúng bệnh rồi song chưa tìm ra phương thuốc điều trị hiệu nghiệm ? Chưa tìm ra phương thuốc là vì phe Quốc Gia thường chia ra ba cánh :

Một cánh bất cập (quá hữu) thì cho Thế giới này là thế giới Tự Do tất mạnh ai nấy làm, tha hồ tự do

« thế nào đầu cũng sẽ vào đấy (!) », nghĩa là nhờ... Trời ! nghĩa là áp dụng chính sách Hủ hạp !

Một cánh thái quá (quá tả) thì cho Tự do là... tự tử, phải áp dụng chính sách Độc Tài « như bên kia »

Cánh thứ ba trung dung (lừng khừng) thì đi hàng hai, bắt cá... ba bốn tay, « ăn cơm Tự do, nói chuyện Độc Tài » nên « Khỏe lắm (!) » nghĩa là ăn cho béo rồi đợi ngày thiên hạ mang mình ra chộc tiết, nếu « Vô phúc Thế Giới Tự do (các cường quốc dân chủ đẩy nhét) không cứu vớt nổi cho mình. »

Ấy đấy, ba cánh ba thứ lộn lây rồi chỉ choé mỡ lẫn nhau...

Mà bệnh tình « phe mình » thì một ngày một thêm trầm trọng rồi cứ : một bệnh mà uống đến ba thứ thuốc thì tránh sao nổi tai nạn « công thuốc » chết mất thôi !

Cho nên muốn khỏi chết vì thuốc thì trước hết phải thống nhất phương thuốc đi đã : nơi đây, lúc này con bệnh Quốc Gia chỉ còn một liều **ĐẠI ĐOÀN KẾT TRÊN LẬP TRƯỜNG TỰ DO DÂN CHỦ** thì mới toàn mạng thôi. — Tự Do là chống Phong Kiến Đế Quốc ; Dân Chủ là chống Độc Tài Cộng Sản.

Đó là mục tiêu chính, thiết tưởng từ trong Chính quyền đến ngoài Nhân dân, qua Quân đội, chiến sĩ Quốc Gia hỡi có ai « chia rẽ » nhau về mục tiêu chung kia không ?

Tất nhiên là không. Ai cũng muốn chống Phong kiến Đế Quốc, ai cũng muốn chống Độc Tài Cộng Sản thì tại sao vẫn còn mâu thuẫn ?

Ồ hay ! còn chứ, những mâu thuẫn vụn vặt thì bao giờ chẳng còn ? Và cho ngay là có cả mâu thuẫn lớn lao nữa (vì có mâu thuẫn mới có tiến bộ : đời là một mớ mâu thuẫn thường xuyên và vĩnh viễn) thì, trước tình thế nguy biến của con bệnh, thiết tưởng cũng có thể lấy mục tiêu **ĐẠI ĐOÀN KẾT CHO TỰ DO DÂN CHỦ** kia mà thống nhất mọi mớ mâu thuẫn để thắng cho kỳ được bốn con trùng nguy hiểm là Phong Kiến Đế Quốc, Độc Tài, Cộng Sản đi đã. Không có thì chết nhất định.

BẮT HỦ.

*** Ý KIẾN NÔNG DÂN

LÀM THẾ NÀO CÓ TRÂU BÒ ĐỂ CÀY

HƠN 8 NĂM chiến tranh, người nông dân Việt Nam đã chịu đựng biết bao nhiêu gian lao nguy khổ. Tài sản bị tước đoạt, tánh mạng luôn luôn bị đe dọa, ngày này qua tháng khác; ăn lút ở nơi rừng núi hoang vu, sống trong cảnh đói rét, bệnh tật; việc chiến đấu với những nghịch cảnh ấy đã gần kiệt sức, thì may thay, lệnh ngưng chiến được ban hành, thật không khác gì trời hạn lâu ngày gặp được trận mưa rào.

Họa chiến tranh tạm dứt, công việc đầu tiên của người nông dân là nghĩ ngay tới cây bừa, trồng trọt, để sinh nhai.

Nói tới cây bừa, đã gặp một trở lực lớn : thiếu trâu bò.

Cùng chung một số phận với loài người, chiến tranh đã tàn sát hơn 2/3 trâu bò và các gia súc khác. Những con còn sống sót, bị bệnh tật, thiếu săn sóc, nên sức khỏe không đủ để làm việc.

Khác với người dân cày các nước trên thế giới, sự cải tiến nông nghiệp của dân tộc ta chưa được chú trọng. Các khí cụ thô sơ « cái cày do trâu hoặc bò kéo » của tổ tiên ta, lưu truyền trên 4 000 năm nay vẫn tồn tại và vẫn được coi là vật quý giá nhất của con nhà Nông Do đó, Người nông dân không có trâu bò để giúp việc thì cũng không khác gì một vị tướng lãnh không quân lính để chỉ huy.

Làm thế nào cho có trâu bò để cung cấp cho dân cày ?

ĐÓ LÀ một vấn đề quan trọng mà các nhà hữu quyền cần phải đề cập đến.

Riêng về phần tôi, xin trình bày 3 ý kiến như sau :

1) Sở Thú Y chọn mua trâu bò tốt ở các nước láng giềng đem về bán lại cho nông dân không ăn lời.

2) Sở Canh Nông phối hợp với Chánh Quyền địa phương tổ chức Hợp Tác Xã địa chủ phú nông từng vùng, hùn vốn mua về bán lại cho tá điền và bán nông, ăn lời theo lệ định của Chánh phủ. Nếu trả được tiền mặt càng tốt, bằng không thì đến mùa trâu hoạch hoa lợi sẽ trả. Nếu gặp thiên tai, mất mùa, nên cho triển hạ

qua mùa khác. Việc ăn lời của các địa chủ phú nông tuy ít ỏi, nhưng ruộng đất sẽ được canh tác, trâu hoạch hoa lợi sau này sẽ gấp bội.

Kế hoạch này, sở Canh Nông và Chánh Quyền địa phương cần phải kiểm tra châu đáo để tránh sự lợi dụng của địa chủ phú nông và sự bội ước của tá điền.

3/ Sở Canh Nông phối hợp với Chánh Quyền địa phương tổ chức các dân cày nghèo làm văn công. Tổ chức này gồm những tiểu tổ chừng 10 người là nhiều. Những tiểu tổ viên ấy đều có một số ruộng đất tương đương ngang nhau : góp tiền mua một hay hai cặp trâu.

Đến mùa cày cấy, cả người lẫn vật, làm việc cho người này xong, tiếp tục làm cho người khác, hết số tổ viên trong tiểu tổ tức vừa mãn mùa cày cấy.

Việc giữ trâu bò cũng nên luân chuyển. Như thế thì tất cả hội viên trong tiểu tổ ruộng đất đều được cày cấy và còn có phần để bán.

Nhiều tiểu tổ hợp lại thành Tổ. Nhiều Tổ hợp lại thành Nông Đoàn. Nông Đoàn bầu ban trị sự làm việc dưới quyền hướng dẫn về mặt chuyên môn của các sở Canh Nông và Thú Y.

Kế hoạch này sẽ trâu hút được đại đa số quần chúng thuộc giai cấp bán nông. Nó tuy chỉ giải quyết nạn thiếu trâu bò và nhân công trong phạm vi nhỏ hẹp, nhưng kết quả của nó không kém phần quan trọng.

90 phần trăm Dân Tộc Việt Nam sống về nghề cày bừa trồng trọt. Từ vĩ tuyến 17 trở vào Nam, đất đai tốt nhưng bỏ hoang rất nhiều, nếu nhà hữu quyền giải quyết vấn đề trâu bò cho nông dân được thỏa mãn tức đã trâu được thành tích lớn lao về mặt Kinh tế sản xuất nông nghiệp.

Kinh tế là hạ tầng cơ sở của các nền tảng khác, nếu nó được vững chắc, đồng bào được ấm no thì tư tưởng Chánh trị và Quân sự sẽ về tay ta, tuy gặp nhiều gay go nhưng nhất định THẮNG LỢI.

LÊ ĐÌNH LIỆU

(Viết theo ý kiến một nông dân)



78 tuổi còn nhận được 600.000 thư tình

Mặc dầu đã 78 tuổi rồi, thủ tướng Adenauer lại là một người nhận được thư tình nhiều nhất trong dân Đức.

5 năm vừa qua Adenauer đã nhận được 600.000 lá thư. Những thư này phần nhiều do những thiếu nữ trẻ gửi đến. Adenauer góa vợ đã 20 năm nay. Thủ tướng không có ý định trả lời những thư ấy nhưng cũng cho lưu trữ và cho xếp có thứ tự vào những hồ sơ để bên ngoài hai tiếng : « cá nhân » và từ nay lại được xếp vào hồ sơ quốc gia...

Bạch Ốc bối rối về một vụ đa thê

Mấy lần nay Tòa bạch Ốc rộn ràng khách ngoại quốc : Sau khi tiếp thủ tướng Tây Đức Adenauer, lại đến thủ tướng Nhật Yoshida, thủ tướng Pháp Mendès France. Lúc này chờ đón thủ tướng Áo là ông Raab đã đến Hoa Thịnh Đốn; người ta lại lo tiếp thủ tướng Tích Lan và quốc vương xứ Iran.

Thượng khách làm cho tòa bạch Ốc bối rối nhất là hoàng đế xứ Nepal định du hành nước Mỹ cùng với hai bà. Theo luật Mỹ thì kẻ đa thê phải trục xuất khỏi nước Mỹ. Tòa Bạch Ốc nghĩ rất khó giải quyết vấn đề này. Nhiều tờ báo ở tỉnh đã lên tiếng : « Như thế trái với đời sống của chúng ta ».

Mất cái này lại được cái nọ

Trận đấu quyền Anh giữa Charles Humez và Tiberio Mitri đã khiến Mitri thất bại chưa cày trên võ đài ở Milan. Trong lúc Mitri bất tỉnh, cựu hoa hậu Ý đại Lợi nhẩy lên sân, đỡ lấy người chồng cũ của mình, Fulvia Franco ly dị Mitri vào đầu năm nay.

Và từ ngày ấy, người ta lại thấy cặp vợ chồng xưa ngồi trong một quán rượu lớn. Hình như cặp vợ chồng sẽ cùng đồng một phim sắp quay ở Ý.

Đàn bà hơn đàn ông

Adolphe Abraham, chủ tịch hội y sĩ nước Anh trong một cuốn sách mới xuất bản, đã quả quyết là « đàn bà hơn đàn ông ».

Đàn ông chỉ hơn đàn bà về sức mạnh của bắp thịt mà thôi. Đàn bà thông minh và can đảm. Những độn độn ngu ngốc thường chỉ thấy ở trong phái khỏe.

Thay chồng như thay áo

Bà Sylvia Ashley sau khi đã là vợ của ông nghị Aomey, Douglas Fairbanks, nghị sĩ Stanley, và vợ của nhà diễn viên màn bạc nổi tiếng Clark Gable, hiện nay lại là bà hoàng vì mới lấy Dimitri Djordjaze, hoàng tử Nga.

Cầu hàng không chống giặc cao cào

Cáo cáo phá hoại thung lũng Souss đã bắt đầu bay qua đây núi Atlas tiến về hướng Bắc bằng cách vượt đèo Tizi. NTest, cách Marrakech chừng 100 thước.

Một cầu hàng không đã được thành lập giữa Hòa Lan và xứ Maroc.

6 phi cơ quân sự Pháp cũng tham gia việc rải bột D.D.T. vào những vùng bị đe dọa.



XXIII

TỰ GIÁC tức là tự tổ giác, tự lên án, tự buộc tội mình trước để vớt bớt những mũi dao, kéo đang châu vào mình để phanh phui, mổ xẻ. Chẳng dơ tay thì:

— Trước là quốc kỳ, trước chân dung vị lãnh tụ tối cao, trước toàn thể cán bộ và toàn thể anh em, tôi xin tự giác, phơi bày không dấu diếm một tí gì: Tôi, Đặng Trần Phong 20 tuổi. Sinh trưởng trong gia đình trưởng giả. Học hết chuyên khoa. Năng khiếu của tôi thiên về văn nghệ. Rất ham đọc sách Tự lực văn đoàn vì những tác phẩm thuộc nhóm này đã nói lên được những ý nghĩ hợp với thành phần của tôi. Đó là quan niệm văn nghệ cách đây hai năm. Còn từ ngày nhập ngũ tôi cố thay đổi quan niệm, cố vượt biên giới của tình cảm, của giai cấp để tiến sang lãnh vực văn nghệ hiện thực, văn nghệ lành mạnh nhưng tôi vẫn chưa thấy có những kết quả cụ thể. Con ma văn nghệ lãng mạn vẫn ám ảnh tôi, khiến khó lòng dứt ra được. Những điều của tôi tự giác chỉ có chừng ấy mà thôi. Anh em khách quan nhận xét có lẽ dễ hơn tôi.

— Bạn Phong vừa tự giác. Tôi xin tóm tắt và khuếch trương một vài điểm để các bạn thêm thất ý kiến.

« Điều thứ nhất: bạn Phong sinh trưởng trong gia đình trưởng giả, chịu một nền giáo dục tư sản.

« Điều thứ nhì: bạn Phong có một kiến thức về văn hóa.

KỶ LƯƠNG và MAU LẺ
Phché
NGUYỄN-TRUNG
150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503

« Điều thứ ba: bạn Phong có năng khiếu về văn nghệ, hấp thụ được khá nhiều tàng tích văn nghệ lãng mạn, cổ nhôi ra khỏi vỏ hủ lậu này nhưng bất lực.

« Sống trong gia đình trưởng giả, chịu giáo dục tiểu tư sản thì bột phát ra những cá tính nào, các bạn góp ý kiến ».

— Tôi xin phát biểu.
— Vâng, bạn Tường Vân nói.
Có tiếng xì xào:
— Thành phần trung kiên, xây dựng, năm bảy năm « trong » nổi đấy nhé.
— Yêu cầu các bạn im lặng lắng nghe bạn Vân.

— Tôi nhận thấy là đã được nuôi nấng đầy đủ trong nếp sống trưởng giả, trong giáo dục tiểu tư sản ắt phải bột phát những cá tính như tự ái cao chẳng hạn, tính ý lại, anh hùng cá nhân, kiêu ngạo, ưa xiêm rình và coi thường người chung quanh

— Tôi xin nói.
— Bạn Hàn nói.
— Yêu cầu bạn Hàn, bạn Vịnh, bạn Nghi, bạn Ròn giữ trật tự. Tôn trọng kỷ luật của hội nghị một chút. Bạn Hàn nói.

— Tôi đồng ý với bạn Vân và bạn Lục. Xin thêm vào một chút nữa là bạn Phong quả là tự ái và khinh khi các bạn chú ý, bạn Phong đang cười nửa miệng kia kia.

— Tôi xin nói... đây... đây muốn nói.
Không khi trở nên hết sức căng thẳng, nhiều chàng nhảy lên chồm chồm, vô đầu xé tai, mắt long lên vì bực tức.

— Muốn tiếp tục được hội nghị, mong các bạn tuyệt đối giữ trật tự, tuân theo chủ tọa, giờ tay không mà thôi, đừng la ó.

Gian phòng trở lại im lặng, hàng mấy chục cánh tay dơ thẳng.

— Bạn Vịnh nói.
— Trước tiên, tôi mong chủ tọa bao quát, vô tư, đề tất cả mọi người được phát biểu. Vào đề, tôi hoàn toàn chấp ý kiến của bạn Vân, Lục và Hiền.

Thứ nhất, ai ai cũng đều phải có tự ái, vì con người mà không có tự ái là con vật. Bạn Phong trả lời bạn Hàn một câu gọn như vậy là chỉ phải vì không một lý do nào mà bạn Vân có thể nhúng tay vào địa phận chuyên môn của bạn Phong để xui khờ xui dại.

Điều thứ nhì tôi muốn đề cập đến danh từ lao động. Hẳn các bạn cũng thừa biết là có hai thứ lao động: lao động tinh thần và lao động vật chất, hay nói một cách nôm na hơn là lao động trí óc và lao động chân tay. Hai thứ lao động này đều có một giá trị tương đương, nếu tôi không muốn nói là lao động trí óc mệt hơn lao động chân tay nhiều.

Trở lại vấn đề, tôi nhận thấy bạn Lục đã phủ nhận giá trị của lao động trí óc, bạn phủ nhận luôn cả giá trị của sự tương trợ lẫn nhau, bạn đã chà đạp lên tình cảm bạn đã nguy hiểm và mù quáng trước vấn đề.

Điều thứ ba tôi muốn nói về ý kiến của bạn Hiền.

Nói trắng ra bạn Hiền chỉ theo đám ăn tàn Bạn táp thành một cách bặt mạng một ý kiến sai lạc Bạn sự bụng ta ra bụng người, bạn đã lạm dụng cương vị của thầy trưởng để bói nự cười của bạn Phong, bạn đã « dua ».

— Hoan nghênh những ý kiến phong phú của bạn Vịnh.

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

Tiếng vỗ tay rồa rập lộn cùng những tiếng hoan hô của phe hữu như khiêu khích, khiến mặt Tường Vân đã tái càng tái hơn, khiến môi Xuân Lục đã thâm càng thâm hơn, khiến tai Đức Hiền đã đỏ càng đỏ sẫm thêm nữa. Họ lăm lăm dơ thẳng tay:

— Bạn Vân nói.
Cổ làm ra vẻ bề vệ, Tường Vân chậm rãi đứng dậy, từ từ dơ quyền sỏ tay, giọng danh thép:

— Đầu tiên tôi muốn nói là yêu cầu các bạn chỉnh lại thái độ phát biểu. Nền dùng những lời lẽ ôn tồn, nhã nhặn một chút thì hơn. Phê bình chứ không phải dả kích. Tranh luận chứ không phải cãi vã. Không hay ho gì lăng mạ nhau, chỉ tố cáo sự thiếu giáo dục của mình mà thôi. Việc lăng mạ, chửi rủa nên dành cho hàng tôm, hàng cá.

« Vấn đề đầu tiên tôi muốn trở lại danh từ lao động. Đồng ý với bạn Vịnh là có hai thứ lao động, nhưng tôi thiết tưởng lao động chân tay là chính yếu, vì bàn tay lao động đã dựng nên xã hội loài người. Hẳn các bạn còn nhớ một câu thơ:

— « Có sức người sỏi đá cũng thành cơm »

« Vậy lao động chân tay phải coi nặng hơn lao động tinh thần: Thể hiện một cách rõ ràng là đường lối của đảng và chính phủ thiên về sức lao động chân tay, coi trọng sức lao động chân tay hơn lao động trí óc. Cụ thể hơn nữa là một người chạy giầy một tháng lãnh 42 ki-lô gạo, ngang với một giáo sư đại học, hơn công chức cao cấp, hơn văn nghệ sĩ những 6 ki-lô (?), hơn chúng ta những mười hai cân. »

Nhiều tiếng lao xao:
— Thế thì đốt mẹt nó bằng cấp, đi làm « loong toong » hết cho bầm (!)

— Điều thứ hai tôi muốn bàn đến danh từ tự ái. Tự ái tức là tự yêu mình, tự trọng mình. Ai ai cũng phải có lòng tự ái, nếu không có tự ái tức là con vật. Đúng như vậy. Nhưng... nếu chỉ yêu mình, yêu đến điên cuồng, vì hết lẽ phải về mình, coi « cái tôi » của mình như cục vàng, bất khả xâm phạm, tức là đã ích kỷ, đã phá tan cuộc sống tập thể. Tự ái đến độ này thì phải đốt tự ái đi. Ở đây bạn Phong đã nằm trong trường hợp quá yêu mình, đã phớt lờ góp bàn của bạn, tức bạn Phong đã mắc bệnh tự ái.

— Tôi xin nói.
— Bạn Nghi nói.
— Tôi vẫn đang muốn quay về vấn đề lao động

Vấn biết bàn tay lao động dựng nên xã hội loài người, nhưng nếu không có sự tham gia của những nhà lác lợc thì làm gì có xã hội hiện tại, làm gì có nền văn minh hiện tại. Chỉ hừng hực bằng hai bàn tay thì xã hội loài người đến bây giờ vẫn ăn lông ở lỗ, vẫn man di mọi rợ. Nếu như vai trò lao động trí óc là thứ yếu thì tại sao chỉ h trị ủy viên lại có quyền tối hậu quyết định? Chính phủ lại phải có cố vấn Trung Hoa và Nga sô?

Nếu vai trò lao động trí óc không quan trọng thì tại sao mà khúc tiêu của Trương Lương làm tan rã 80 vạn quân Hạng Vũ. Nếu vai trò lao động trí óc kém cỏi thì tại sao lá thư của Khổng Minh khiến Chu Du tức đến học máu chết? Có lẽ mà vai trò lao động trí óc đứng vào hàng thứ nhì thật (!)

— Hoan nghênh sử gia Nghi lùn. Lý luận hay lắm.
(dạ: tiếp trang sau)

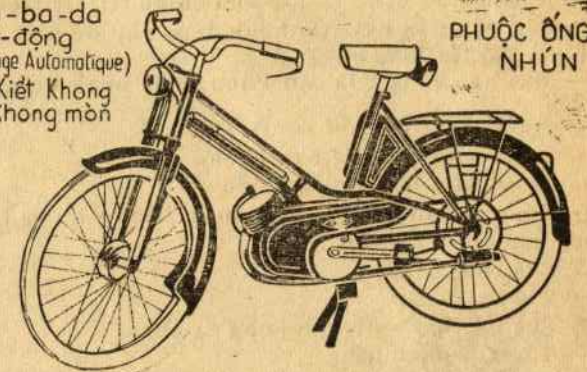
ĐỜI MỚI số 145

ĐẸP-ĐẸ, BỀN, CHẮC, CHẠY MAU, ÍT HAO,

VÉLOMOTEUR
domino

XE GẮN MÁY
CHUYÊN-MÔN CHẠY ĐƯỜNG XA MÀ ÍT TỒN

Am-ba-da tự-dộng (Embroyage Automatique)
Bảo-Kiệt Không sút Không mòn



CÓ CHÚNG BÀY BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ
14, đường Amiral Roze-SAIGON-ĐT: 22.354

Chải Brillantine BOBEL
Tức là xúc dầu thơm thứ quý nhất



Một người bạn luôn luôn trung thành

TRANG 9

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

— Anh em chú ý nghe anh chính trị ủy viên trong đoàn phát biểu ý kiến.
Không khí đang cực kỳ ồn ào trở nên im lặng hoàn toàn. Anh chính trị ủy viên, đứng tay lên thành bàn, giọng sang sảng:
— Tôi thấy từ lúc này đến giờ, hơn một tiếng đồng hồ, các bạn đã đi quá xa, tán rỗng vấn đề. Tranh luận đảng co về danh từ, đua nhau định nghĩa, dẫn giải một cách hùng hồn về vai trò lao động để không đi đến một kết quả nào cả. Một bên cực tả, một bên cực hữu. Lễ tiết kiệm thời giờ, chủ tọa hãy tóm tắt ngay những ý kiến của anh em, biểu quyết và thông qua. Bắt đầu từ bây giờ các bạn nên phát biểu sát với vấn đề, đừng tranh luận lan man. Chủ tọa cần sáng suốt để cắt đứt những ý kiến lạc đề.
— Các bạn đã nghe rõ lời anh chính trị ủy viên rồi. Vậy mong các bạn hãy thi hành đúng cho đề tiết kiệm thời giờ. Tôi lấy biểu quyết:
— Bạn nào đồng ý là bạn Phong mắc bệnh tự ái, dơ tay lên.
— Mười tám trên bốn mươi. Thiếu số.
— Bạn nào đồng ý là bạn Phong ý lại?
— Mười trên bốn mươi. Thiếu số.
— Tóm tắt bạn Phong không mắc bệnh ý lại và tự ái. Thông qua được rồi chứ?
Tất cả cùng la lên;
— Thông qua.
— Bây giờ đến bệnh anh hùng cá nhân.
— Tôi xin phát biểu.

— Bạn Hiệp nói.
— Tôi nhận thấy bạn Phong không hề anh hùng cá nhân. Việc bạn Phong làm luôn một lúc trong hai ba bạn là do anh em thấy bạn có năng lực nên ép làm chứ không phải do bạn bạo biện. Bạn Phong làm trong hai ba bạn không có hại gì cả, miễn là công việc trong trung đội chạy là được. Tôi nhận thấy bạn Văn đã phủ nhận sức lao động của bạn Phong. Làm việc trong hai ba bạn rất mệt. Việc này đáng ra phải tuyên dương công trạng của bạn Phong mới phải.
— Hoan nghênh Hiệp, nói hay lắm.
— Thôi, lấy biểu quyết. Bạn nào đồng ý là bạn Phong có tính anh hùng cá nhân.
— Mười tám trên bốn mươi. Thiếu số. Thông qua.
— Sang tinh kiều ngạo. Bạn Hàn phát biểu.
— Người mà đã có đôi chút tài lực, thế nào cũng phải có lúc kiều ngạo làm bức mình những kẻ kém hơn. Tôi công nhận là bạn Phong hơi kiều ngạo.
— Anh em có đồng ý là bạn Phong hơi kiều ngạo không?
— Đồng ý. Ba mươi trên bốn mươi. Quá bán. Thư ký ghi vào biên bản. Bây giờ đến điểm ưa xiêm nhịch.
— Bạn Nghi phát biểu.
— Tôi nhận thấy điểm này hoàn toàn không có. Việc khen chê là do anh em mến bạn Phong mà khen chứ không phải xu nịnh. Bạn Văn đã nhìn vấn đề dưới cặp mắt hẹp hòi của mình để buộc tội bạn một cách không chính đáng. (còn nữa)

ĐI SÁT THỰC TẾ XỨ SỞ ĐỀ KIẾN THIẾT QUỐC GIA

UNE ACTION ECONOMIQUE ET SOCIALE URGENTE DANS DES CIRCONSTANCES EXCEPTIONNELLES

II

L'INCERTITUDE DES DOCTRINES ECONOMIQUES ET L'OBSERVATION DES STRUCTURES NATIONALES FONT REVENIR A L'ACTIVITE DE BASE : L'EXPLOITATION AGRICOLE DELIMITATION DU CADRE DES ETUDES

LA NECESSITE absolue de réalisations rapides et d'une portée sociale immédiate, conduit à retenir pour base du programme : l'exploitation agricole, l'artisanat rural qui lui est lié, et les industries agricoles qui en sont l'élément d'appoint ou l'aboutissement.

Dans les activités strictement industrielles, le « fait social » se conjugue avec le « fait technique », mais la personne humaine peut rester, ou devrait rester, moralement indépendante de la marche mécanique.

Dans les activités agricoles, au contraire, la vie du Paysan est imprégnée, est intimement pénétrée et associée, de la vie de son domaine.

Le rythme des récoltes, la ronde des heures et le cycle des saisons entraînent dans leur course tous les travaux, toutes des préoccupations et toutes les pensées du cultivateur, à tout moment.

Cette interpénétration de la vie du sol et de la vie de l'individu (que ne connaissent pas les hommes des villes, ouvriers ou bourgeois) l'influence des forces naturelles avec leurs risques et leurs incertitudes, sont à l'origine de l'autonomie du domaine familial rural, et expliquent la psychologie foncière du Paysan.

L'AGRICULTURE : FACTEUR DE BASE

— Toute action sur un domaine agricole agit profondément et immédiatement sur l'esprit et le comportement de l'agriculteur.

— L'action sur l'agriculture se répercute sur les productions alimentaires et textiles, donc sur le standard de vie, également immédiat et direct, des masses urbaines.

— L'agriculture est toujours considérée comme étant le meilleur client de l'industrie parce qu'il en est le plus stable.

L'aménagement de nouvelles zones de culture permet l'installation rapide de réfugiés, de prisonniers libérés et de démobilisés même si une formation professionnelle agricole leur était nécessaire.

— Par le maintien des populations rurales sur leurs terres améliorées, par l'extension de cultures vivrières et industrielles sur de nouveaux terrains aménagés, sera augmentée la rentabilité des exploitations, donc accru le pouvoir d'achat du Paysan et mieux assurée la stabilité du monde rural, élément principal de l'équilibre social.

Un édifice économique reposant sur la base élargie et renforcée des exploitations agricoles, bénéficierait des assises indiscutables qu'il importe de dégager par les structures foncières du peuple vietnamien.

TRẦN VĂN CANG

TRONG NHỮNG TÌNH TRẠNG ĐẶC BIỆT CẦN CÓ MỘT HÀNH ĐỘNG CẤP TỐC về kinh tế và xã hội

II

TRỞ VỀ NGUỒN

VỊ HỌC THUYẾT kinh tế vẫn còn thất thường, và vì quan sát kỹ càng các cơ cấu quốc gia, nên thấy cần phải trở về nguồn hoạt động căn bản là việc KHAI THÁC NÔNG NGHIỆP.

ĐINH GIỚI HẠN CHO KHUNG KHỔ NGHIÊN CỨU. Sự cần thiết tuyệt đối về mọi điều thực hiện lãnh chóng và có ảnh hưởng cấp bách cho xã hội đã dẫn đến chỗ phải nhận việc khai thác nông nghiệp làm cơ sở cho chương trình hoạt động. Ngoài ra cũng phải kể cả đến ngành thủ công nơi thôn ở (vốn dính líu tới nông nghiệp) và đến các ngành kỹ nghệ nông nghiệp (vốn là yếu tố phụ tá hay thành tựu của nghề nông).

Tuy rằng ở trong các ngành hoạt động có tính cách kỹ nghệ toàn triệt thì « sự trạng xã hội » vẫn kết hợp với « sự trạng kỹ thuật » thực đó, song về mặt tinh thần thì bao giờ Con Người cũng có thể và cần phải đứng độc lập khỏi vòng tiến trình của cơ giới.

Trái lại, ở trong các ngành hoạt động và nông nghiệp thì cuộc đời của người Dân quê vẫn thấm nhuần và kết hợp thâm thiết với đời sống thôn ở.

Bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu tâm tư và công việc của người dân cây cũng hòa nhịp với cuộc tuần hoàn của mùa màng, của ngày tháng và thời tiết.

Nào dân thị thành, viên chức và thợ thuyền, có biết được đầu tới sự tương nhập của đời sống đất đai và đời sống con người ấy. Ấy thế mà chính sự tương nhập đó và chính nguồn ảnh hưởng của các lực lượng thiên nhiên (với mọi nguy biến cùng mọi thất thường của các lực lượng này) đã là gốc rễ của nền tự lập về địa vực có tính cách gia đình ở nơi thôn ở. Chính chúng đã giải thích nền tâm lý căn bản của người Nông dân.

DĨ NÔNG VI BẢN

Bất cứ tác động nào đánh vào địa hạt nông nghiệp cũng có ảnh hưởng sâu xa và tức thời vào tâm trí và vào cách xử thế của người dân cây.

Có tác động vào nghề nông là có tác động thẳng ngay vào cái ăn, cái mặc, tức là vào đời sống của đại chúng thôn quê.

Nghề nông xưa rầy vẫn được coi là khách hàng tốt nhất của kỹ nghệ vì đó là khách hàng vững chắc nhất.

Hễ sắp đặt được những khu canh tác mới mẻ là có thể giúp cho các lớp người di dân hay tù nhân phóng thích hoặc binh sĩ giải ngũ lập nghiệp được mau lẹ, cho ngay là có cần phải đào luyện họ về nghề nông đi nữa.

Bằng sự gìn giữ lớp lớp nông dân sinh sống được (đọc tiếp trang 42)

TRANG 11

GIẾT CÁC LOẠI SÂU BỌ

CHỈ NHẬN TRÊN NÚT NÀY



ATOMISEUR
AGIR
insecticide

CÓ BÁN KHẮP NƠI

SONAPHAR **AGIR**
102, đường M^l de LATTRE de TASSIGNY

Bình BAN tuy dữ! Đừng sợ!
Nếu quý Ngai biết dùng ngay thuốc:

ĐẠI-ĐỨC TIÊU BAN LỘ

Là một thứ thuốc trị và ngừa các chứng ban phát, cam nóng v.v. rất thần hiệu



Thuốc TIÊU BAN LỘ có rất nhiều hiệu, xin nói cho được của hiệu **ĐẠI-ĐỨC** mới có linh nghiệm

ĐẠI-ĐỨC

TỔNG-CUỘC: 372, ĐỒNG-KHÁNH-CHOLON
CHI-CUỘC: 103, DELAPORTE - NAM-VANG

QUỐC GIA

★ S. O. S ★

VI



HÀM Ờ ĐÔI, vô luận việc công hay tư, điều phải có trước hết là biết mình muốn làm việc gì. Đối với việc nhà, người ta có thể lừng khờ, không ai khiển trách khùng là có tội vậy. Cho nên ở các nước dân chủ, chương trình của chánh phủ là điều tối cần, và không có một chánh khách nào là không có chương trình. Không những mà kế hoạch thực thi chương trình phải thực tế và có hiệu quả.

Trước tình thế nước Việt Nam chia đôi, hai vùng Nam và Bắc không sống chung một chế độ, thì đường lối và lập trường của mỗi vùng cần phải được định rõ.

Chúng tôi đã nhiều lần đặt vấn đề đối nội và đối ngoại Hôm nay xin nhắc lại, để tiến tới lãnh mạnh hóa chế độ.

Báo « *Quyết thắng* » xuất bản ở Paris, cơ quan bán chánh thức của V. M. viết rõ như thế này (Việt văn) :

« Nhà nước dân chủ cộng hòa của ta đứng trong hàng các nước dân chủ nhân dân, bởi vì chính quyền của ta là chính quyền của nhân dân, tức là của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc, DO GIAI CẤP CÔNG NHÂN LÃNH ĐẠO... Chế độ của ta là bước quá độ tiến tới xã hội chủ nghĩa, tuy con đường đi đến xã hội chủ nghĩa còn xa.

« Ta chủ trương ở miền Bắc thì cũng cố chế độ dân chủ cộng hòa, đảm bảo quyền tự do dân chủ cho tất cả công dân nào không thân Mỹ... »

Báo « *Le courrier du Việt Nam* », cũng xuất bản ở Paris, tiếp cận nhà đương cuộc « Việt Nam quốc gia », dưới ngòi bút của Ô. Ngo Xa, trong bài « *Hiến pháp và Cách Mạng* », viết (Pháp văn) :

« Chế độ quan liêu và ngịch tham biện phải để chỗ cho một chế độ quốc gia (régime national) ; chế độ này sẽ giúp cho Việt Nam hưng khởi trong sự

CHÁNH THỨC LẬP TRƯỜNG LÃNH MẠNH HÓA CHẾ ĐỘ

tôn kính tự do cá nhân... Muốn tránh một cuộc cách mạng bạo lực (révolution de violence) phải lấy sáng kiến cải cách một cách trung thiệt các cơ quan (institutions) và chấm dứt những hành sự (pratique) do đó bọn có tổ chức (bandes organisées) chiếm đoạt chánh quyền bằng cách sử dụng lợi khí phi pháp, dọa hăm (săn ta—chantage) và phân biệt chánh quyền do họ chiếm đoạt, họ không xứng đáng vận dụng. »

Tác giả bài trên kết luận :

« Chánh phủ « thực sự » (vrai) chỉ có thể xuất xứ ở nghị Hội, chỉ có chánh phủ này mới xứng đáng và bền vững.

Giai cấp trí thức học giả (intelligentsia) Việt Nam đòi hỏi quyền phụng sự nước chúng ta, khỏi phải chực chờ ở các phòng khách của những người mà họ có thể khinh bỉ. Ở đây chúng thiết sự thật của lời nói của ông Villèle : nghị hội chỉ tệ còn hơn một sự chực chờ tốt lành nhất ở phòng khách (La pire chambre vaut mieux que la meilleure antichambre). »

Độc suốt hai tập báo của hai chánh quyền, ký giả có cảm tưởng như thế này :

Người viết báo « *Quyết thắng* » viết những điều đã nhái đi nhái lại nhiều lần, viết không hàng hái, viết cho người khác đọc mà tự mình thiếu tin tưởng.

Người viết báo « *Le Courrier du Việt Nam* » viết rất hăng, viết và tin tưởng, muốn cho kẻ khác tin tưởng, nhưng viết với lối lập luận của người ngoại cuộc, viết đúng sách vở, viết với lý luận mà người Pháp gọi là hình thức lý luận học (logique formelle).

Chúng ta miễn phê, chỉ nhắc qua rằng : Đã nhứt định do giai cấp công nhân lãnh đạo, đã áp dụng chế độ cảnh sát trị, còn phân biệt công dân thân cộng để ưu đãi họ, và tiêu trừ công dân thân Mỹ, thì bất tất nói dân chủ. Đã đặt giai cấp công nhân (nói rõ hơn là giai cấp vô sản đứng với sự thực) lãnh đạo giai cấp kia thì không nên nói « nhân dân », không

nên gọi là dân chủ nhân dân mà nên gọi là « vô sản trị ».

Việc bên trên, trên vĩ tuyến 17, ta hãy tạm gác qua một bên.

Về phần báo « *Le Courrier du Việt Nam* », dưới ngòi bút Ô. Ngo Xa, ta thấy rõ là Ông muốn lãnh mạnh hóa chế độ trong tay giai cấp trí thức, dưới sự lãnh đạo của giai cấp này, khác hẳn chế độ do « giai cấp công nhân lãnh đạo ». Độc đoạn tôi trích bên trên, bạn đọc không khỏi nhận ra Ông đứng ngoài nói vào, tức là xa thực tại vậy.

Chỉ nhắc qua bấy nhiêu đó cũng đủ vạch ra xu hướng chánh trị. Chúng tôi xin gác qua một bên.

Riêng về chúng tôi, trên mặt báo Đồi Mới, chúng tôi có đặt « lập trường dân tộc », « chánh trị nhân dân » và « chánh sách liên lập ». Xin giải thích sơ qua, một lần nữa :

LẬP TRƯỜNG DÂN TỘC

Là lập trường nhìn nhận có dân tộc Việt Nam, với đặc tánh của nó, trong đại gia đình nhân loại có nhiều dân tộc khác. Dân tộc Việt Nam có quốc gia dân tộc (nation), phát triển đời sống quốc gia—dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và chủ quyền quốc gia. Khác với lập trường của Cộng sản ở chỗ cộng sản chỉ biết có một Tổ quốc Nga Xô, không biết có quốc gia—dân tộc Việt Nam (la nation Vietnamienne).

Lẽ tự nhiên là lập trường dân tộc đưa tới chánh sách đối ngoại là chánh sách liên lập.

LIÊN LẬP

Vì phải bảo vệ đơn vị quốc gia—dân tộc Việt Nam, chúng ta không thể thỏa hiệp chạy theo chế độ cộng sản, là lãnh kế hoạch sắp đặt việc nước ở không biết có Tổ quốc Việt Nam là một thủ đồ nào khác không thể đứng trong một tổ chức không nhìn nhận có chủ quyền quốc gia ; không thể không ủng hộ là các đảng phái chết riêng để lợi quyền của nước cha, hay nước mẹ, mà phải áp dụng một chánh sách đối ngoại không lợi cho quốc gia dân tộc ta. Vì phải giữ tư cách độc lập như nhau, nên ta chỉ có thể nhận

lập, chứ không nhận tùy thuộc. Nước ta không thể làm nước chư hầu nếu ta muốn phát triển đời sống dân tộc.

Chúng ta chủ trương dân tộc hiệp lực, nhưng không chịu lấy tư cách nước không độc lập hiệp tác với nước độc lập. Chúng ta chịu tham gia mặt trận hoà bình nhân loại, nhưng không ưng thứ hoà bình phản dân chủ, nghĩa là chỉ có hoà bình cho một cường quốc. Nói rõ hơn là chỉ thiết lập trật tự của một nước mạnh.

CHÁNH TRỊ NHÂN DÂN

Là cả một chánh sách đối nội, căn cứ ở nhân dân, lấy nhân dân làm gốc. Tức là thiết thi thuyết nhân dân trị, thay cho vô sản trị, và khác hơn trí thức trị.

Nhân dân, như chúng tôi hiểu, là bao gồm các giai tầng xã hội quanh quần bên cái trục nhân dân cần lao, tức là nói nhân dân sản xuất. Chỉ có hạng ăn không ngồi rồi là ngoài nhân dân.

Đặt vấn đề nhân dân trị là chúng tôi nhằm thuyết dân chủ chơn chánh, và qui định trực nhân dân cần lao là chúng tôi tiến tới chủ nghĩa xã hội thực sự, tiến trên cái đà vô sản trị, chứ không tiến trên cái đà trí thức trị.

Đi từ dân chủ chánh trị (dân quyền) qua dân chủ kinh tế đến dân chủ xã hội.

Đó là nói việc trường kỳ.

Trong hiện tình nước nhà phải đặt những cơ sở nào và áp dụng kế hoạch nào để xây dựng dần dần nước Việt Nam dân chủ xã hội, là một vấn đề khác, cấp bách và thiết yếu.

Chúng tôi cũng đã có lần bàn qua.

Trong thời gian, đứng trong cái thế lâu dài mà nói thì dân tộc Việt Nam phải sống chung từ Nam chí Bắc. Nhưng, ngay trong lúc này, trong khi cộng sản nắm chặt bộ máy chuyên chế và chủ trương không dung thứ đảng phái nào khác hơn là đảng cộng sản, trong khi các đảng phái khác chưa đạt đến tổ chức chu đáo, chưa làm chủ tình hình vùng của mình, thì không thể đặt vấn đề sống chung được. Bởi vì sống chung với tình trạng ngày nay là

không biết có Tổ quốc Việt Nam là không tôn trọng phẩm giá con người, là chà đạp công lý xã hội. Như vậy, chúng ta phải chờ đợi một ngày khác để sống chung, nói cho đúng là các đảng phái chết riêng để cho cộng sản một mình sống.

Vì lẽ ấy, các đảng phái tranh đấu cho lập trường dân tộc không thể tỏ hức vùng mình với sự có mặt của đảng

đệ tam. Trong lúc Bắc Việt chỉ biết cố gắng để tam thì Nam Việt phải góp sức các đảng phái, các xu hướng chánh trị để xây dựng ngoài đảng cộng sản.

Đó là nguyên tắc chánh.

Tôi rất đồng ý với Ông Ngo Xa là phải chấm dứt chế độ quan liêu và tham biện; không những ở cấp trung và hạ, mà ngay ở chánh quyền. Cho đến phương pháp làm việc cũng phải khoa học hóa, chứ không thể giữ tánh cách quan liêu hay thần bí.

Có điều tôi không hiểu làm sao làm được là phải « chấm dứt những cách hành sự do đó bọn có tổ chức... », nghĩa là chấm dứt phong kiến, một danh từ mà Ông Ngo Xa không dùng. Làm cách mạng bạo lực thì không còn thì giờ, chậm tay là bị Cộng Sản tràn ngập ngay ; còn mượn sức ngoại quốc thì chắc là chúng tôi không bao giờ chủ trương.

Chúng tôi đã nghĩ đến vấn đề lãnh mạnh hoá chế độ, khác hơn các chánh khách ở ngoại quốc về, vì chúng tôi là người trong cuộc đã hoà mình trong tình thế. Chúng tôi chủ trương « góp sức đắp đê » để rồi đặt tất cả lực

lượng không theo Cộng trong cái thế tiến bộ, hầu dân chủ hoá họ.

LÃNH MẠNH HÓA CHẾ ĐỘ

Trước đây, chúng tôi đã vạch ra những trở lực làm cho vùng Việt Nam quốc gia khó mà được cải thiện. Sau 9 năm chiến sự, với nhiều thế lực ngoại quốc trên đất nước nhà, lẽ tự nhiên là hoàn cảnh của ta là hoàn cảnh phức tạp. Ta phải chịu đựng hoàn cảnh, nhưng chịu đựng không có nghĩa là giữ trạng huống lộn xộn và bần thủ mãi.

Ta phải cấp bách cải thiện nội bộ hầu có thể góp sức toàn dân mà củng cố độc lập và bảo vệ tự do.

Lãnh mạnh hóa nghĩa là gì ? Danh từ « lãnh mạnh » có nghĩa rất rộng rãi. Thiết tưởng cũng nên định rõ nghĩa theo chỗ chúng ta hiểu. Lãnh ở đây là tốt lành, và mạnh là có sức phát triển. Về phương diện chánh trị, lãnh mạnh là đứng đắn, có tổ chức và tổ chức có qui củ, là tương đối có công lý, có pháp trị, để tiến mãi tới chỗ hoàn thiện.

Nói lãnh mạnh hóa chế độ cũng là nói cải thiện chế độ, cũng là nói dân chủ hóa chế độ. Có lãnh mạnh mới có phát triển ; có phát triển mới khỏi sụp đổ, hoặc tự sụp đổ vì nội bộ biến hủ hóa, hoặc bị sức bên ngoài đàn áp làm cho sụp đổ.

Có lãnh mạnh hóa chế độ mới làm cho nhân dân tín nhiệm. Và được sự tin tưởng của nhân dân là giữ vững chế độ vậy.

Có hai phương pháp lãnh mạnh hóa một chế độ : một là đánh đổ hẳn, đánh đổ bằng bạo lực những cái gì là tệ lậu thối tha, làm cho nhân dân bất mãn. Hai là tập hợp những lực lượng có cả lãnh mạnh và không lãnh mạnh hướng về mục tiêu gần nhứt, làm cho các lực lượng ấy phải cải thiện nội bộ để khỏi bị đào thải trong công cuộc tranh đấu. Có tranh đấu trong một Mặt trận là phải chịu dân chủ hóa.

Trước tai nạn chung, có giác ngộ nguy cơ là có góp sức, có nỗ lực tranh thủ sống còn. Có giác ngộ mới nhượng bộ nhau, chịu đựng nhau để cứu nguy.

Vì thời giờ quá cấp bách, không thể trong một lúc làm được nhiều việc nên cần phân thứ tự các công tác, và cần nhận đầu là thù, đầu là bạn. Phải quả quyết tin tưởng rằng có đoàn kết tranh đấu là không bao giờ tuyệt vọng.

Trần-Van-An

(viết ở hải ngoại, ngày 30-11-54)

Ngày Nhon Quyền

Ngày 10 tháng chạp vừa rồi, cũng như mọi năm là ngày nhon quyền của Thế giới. Cách đây 6 năm, ngày 10-12-1948 các đại biểu tại L.H.Q. đã chấp thuận bốn tuyên ngôn chung về nhon quyền, một bản gồm 30 khoản bảo đảm cho con người quyền được sống tự do, và giữ nhon phẩm của mình.

Bà Franklin D. Roosevelt, đại biểu Huê Kỳ ở Ủy ban dự thảo nhon quyền của L.H.Q. đã tuyên bố câu sau này : « Sự quan trọng vì đại của bốn tuyên ngôn này là ở chỗ chúng ta đã đi được một quãng đường dài đáng kể, để tiến tới sự nhìn nhận giá trị và phẩm cách con người và chúng ta sẽ tôn trọng hơn những quyền tự do của kẻ khác ».

Nhon ngày kỷ niệm Nhon quyền xin trích mấy khoản chánh trong bốn tuyên ngôn Nhon quyền để bạn đọc nhớ lại những quyền thiêng liêng của cá nhon, những quyền mà thế giới đã công nhận là bất khả xâm phạm :

ĐIỀU 1. — Mọi người sinh ra đều tự do và bình đẳng về phẩm giá cũng như về quyền lợi. Họ đều có lý trí và ý thức và phải đối với nhau như anh em.

ĐIỀU 3. — Mọi người đều có quyền được sống, được hưởng tự do và an ninh cho bản thân mình.

ĐIỀU 4. — Không một người nào sẽ bị giam giữ trong vòng nô lệ ; chế độ nô lệ và sự buôn bán nô lệ dưới tất cả các hình thức đều bị cấm hẳn.

ĐIỀU 5. — Không một người nào bị hành hạ hay ngược đãi, bị đối xử hay bị trừng phạt một cách vô nhân đạo, làm hạ phẩm cách con người.

ĐIỀU 9. — Không một người nào sẽ bị bắt bớ, giam cầm hay bị đem đi đày một cách trái phép.



★ KHOA HỌC

SAU NÀY CHÁN ĐỜI, CÓ THỂ tạm chết ít năm trong tủ lạnh

TẠI LONDRES, thủ đô Anh, mấy tuần nay, người ta đã thành công trong một cuộc thí nghiệm đáng chú ý: người ta dùng phương pháp hạ nhiệt độ xuống gần độ số không (zéro degré: lạnh bằng nước đá) để làm cho con người bị lạnh cứng đờ; con vật được giải phẫu mà không cần chụp thuốc mê, trong khi tim nó ngừng đập; sau đó lại có những biện pháp làm cho nó nóng và sống trở lại. Vì các cơ thể của loài khỉ giống với của loài người nên các nhà khoa học hy vọng sẽ áp dụng được phương pháp trên đây vào con người.

Bác sĩ Giaja, viện trưởng Đại học đường Belgrade, vừa đây có tới Paris để nhận lãnh chức bác sĩ danh dự của Đại học đường Sorbonne. Như dịp này, ông có thuyết trình về những kết quả mà bác sĩ Andjus, môn đồ của ông, đã thảo luận được ở Anh trong sự áp dụng khoa « ướp lạnh » loài vật, nói một cách dễ hiểu là: dùng phương pháp y khoa mà hạ nhiệt độ loài vật như bỏ cá tươi vào tủ lạnh vậy. Ngờ rỗi ta cũng dùng đến nước đá vào khoa « ướp lạnh » và dùng thêm cả vài thứ thuốc đặc biệt để hạ nhiệt độ của con vật xuống nữa.

Với loài người cũng có thể thi hành phương pháp này có hiệu quả.

Phương pháp « ướp lạnh » có công dụng như sau này: trong thời kỳ ướp lạnh một con vật có thể bị chết già một thời gian vì quá lạnh; trong khi ấy có thể mổ xẻ nó để chữa bệnh, hay để thay đổi một cơ thể nào trong thân thể; sau đó làm cho con vật nóng, là nó sẽ sống trở lại.

Các bác sĩ Đức quốc xã hồi Hitler còn sống, đã nhúng những tội nhân vào nước đá lạnh 25 độ để thí nghiệm, thì thấy những người này thường không chống được với sức lạnh ấy.

Một bác sĩ Nga, ông Sinitzin, bỏ một con chó nhỏ vào nơi lạnh tới

2 độ; khi đem nó lên bỏ vào nơi nóng thì nó hồi sinh và sống thêm được vài ngày.

Hai cuộc thí nghiệm trên đây giúp cho các nhà khoa học ước lượng sức chịu đựng được sự lạnh của người và vật. Trong khi chống với sự lạnh bên ngoài, con vật cũng như con người phải vận dụng nhiệt độ ở trong thân thể xấp hai xấp ba lần thường.

Giáo sư Giaja nghĩ ra một cách công hiệu hơn: ướp lạnh bằng cách làm con vật bị ngộp thở. Ông để một con chuột trong một cái bầu thủy tinh: trong khi thở nó hít dưỡng khí vào (oxygène) và thở thần khí ra (gaz carbonique). Nếu bầu thủy tinh khá rộng để đủ dưỡng khí cho con chuột không đến bị chết ngộp song chỉ bị khó thở thì con vật ấy có thể chịu được sự lạnh bên ngoài, ví dụ như bên ngoài bầu thủy tinh có để nước đá.

Sức lạnh bên ngoài hạ nhiệt độ của con chuột xuống, làm cho nó có thể lạnh cứng đờ mà không chết hẳn.

Khi lạnh xuống 15 độ, giáo sư Giaja mổ bụng được con vật rồi may lại mà không có sự phản ứng gì của nó.

Khí lạnh xuống 12 độ, bộ máy hô hấp của nó ngưng lại song trái tim có thể vẫn còn đập, dầu có lạnh xuống đến 10 độ. Chỉ trừ khi nào lạnh xuống 8 độ, tim mới ngừng.

Lạnh xuống đến độ không (zéro) thì tất cả các cơ thể con vật ngừng lại; con vật như chết cứng song sau này làm cho nó ấm lại, nóng lại, nó lại hồi sinh; sự hồi sinh này không được bền lâu, nó chỉ sống thêm ít ngày hay ít giờ.

Bao nhiêu cuộc thí nghiệm liên tiếp làm cho giáo sư Giaja đi tới kết quả là: nếu hạ sức lạnh xuống đến 15 độ thôi, những con chuột vẫn có thể sống lại sau khi được ấm rồi nóng lại.

(đọc tiếp trang 30)

TIN VĂN KHOA HỌC

Đại bác nguyên tử lỗi thời

Phải vượt bao nhiêu trở lực, lực quân Mỹ mới được phép chính phủ cho chế tạo đại bác 280 tấn đại bác bán trái phá nguyên tử. Nay thứ này lại bị công kích là không có giá trị thật tế.

Đại tướng James A. Gavin, một người có nhiều tương lai trong lực quân, cho rằng đại bác ấy đã lỗi thời. Vừa đây Mỹ đã cho tạm ngưng chế tạo.

Thân thể chúng ta có thay đổi

Giáo sư Aebersold sau nhiều cuộc thí nghiệm công phu, cho biết 70% những tế bào trong thân thể chúng ta, trong 15 ngày lại thay đổi một lần.

Xương và răng thay đổi, ngay cả óc cũng vậy. Óc « tan » dần dần nhưng với một nhịp hết sức chậm. Những phần chất sắt trong người thay đổi chậm nhất.

Đến năm 1974, các nhà y sẽ bị thất nghiệp?

Theo lời tuyên bố của giáo sư Hooton, ở đại học Harvard thì đến năm 1974 các nhà trồng răng, các nhà y sẽ không còn có việc gì để làm nữa.

Các bản thống kê ở Âu Châu và ở Mỹ Châu cho biết hiện nay một em bé lên 9 tuổi đã có 3 chiếc răng sâu, lúc em rời khỏi nhà trường, 10 chiếc răng của em đã bị hư hỏng.

Nhưng các nhà bác học đang mở một cuộc « đại tấn công » chống với sâu răng. Người ta tìm được hai phương sách.

Trước hết là một thứ thuốc đánh răng có thể tiêu diệt vi trùng ở trong miệng, bám vào răng; việc thứ hai là các nhà bác học đang nghiên cứu đến chất « fluor » bỏ vào nước uống, để dùng cho khỏi hư răng.

Ảnh hưởng tâm lý của màu sắc

Từ trước đến nay người ta đã nghiên cứu về ảnh hưởng tâm lý của màu sắc và người ta đã áp dụng vào việc quét sơn màu ở các phòng mổ xẻ, phòng bệnh, ở bàn giấy và xưởng may.

Một nghệ sĩ Pháp, Patr'x định dựa trên nguyên tắc ấy mà tô màu các bức tường ở một than Dauphiné.

Các bức tường, đường sắt, lò, ống nước sẽ được tô màu xám hoặc màu hung.

Trong nhà máy sẽ được tô 3 màu: đen, đỏ, và vàng. Đất sẽ được tô màu đen, máy, môn đồ đa cam, và trần nhà, màu vàng, tượng trưng ánh sáng bên ngoài vào.

Bàn máy tính điện tử không lỗi của Anh

Bàn máy tính điện tử làm toán của Anh choán hết 6 ngôi nhà hai tầng lầu, do 400 mã lực phát động. Đó có lẽ là bộ máy tính lớn nhất hoàn cầu.

Máy gồm 8000 chiếc đèn, hai ngàn nút điện để điều khiển máy. Công việc của máy là trong 20 giây, bằng công việc của 100 thư ký mỗi ngày làm 8 giờ với những máy tính thường.

Hiện nay người ta còn dùng máy ấy vào ngành « nghệ thuật thứ bảy » nữa.



ĐỜI MỚI 145

VỪNG TIN vào lời « tiên tri » của chính khách tiên kiến (là Nguyễn Bình Khiêm) con cháu của Nguyễn Hoàng, luôn một thế kỷ, đã nhún nhục gây dựng cơ sở chiến đấu của mình ở miền Nam giã Hoàng Sơn. Luôn một thế kỷ, họ Nguyễn đã tránh được bước lỗi lầm của Nguyễn Uông: nghĩa là chỉ cầm cự với Trịnh thời, chứ tuyệt nhiên không dõm ngổ gì tới miền Bắc là nơi đất chật người đông nữa. Nên họ đã dồn toàn lực nhắm phương Nam thẳng tiến.

Phương Nam phi nhiều.

Phương Nam trừ phú.

Phương Nam xúc tích.

Người Việt phải tiến về phương Nam: đó là luật của Trời, của Đất và của Người.

Thì họ đã tiến.

Và họ đã Thắng. Rực rỡ và huy hoàng. Huy hoàng và bền bỉ.

Họ thắng vì:

« Thời bấy giờ đất Chân Lạp cứ loạn lạc luôn. Năm Kỷ mao (1699) vua nước ấy là Nặc Ông Thu đem quân chống với quân chúa Nguyễn, chúa sai quan tòng xuất Nguyễn Hữu Kính sang đánh. Quân ta sang đến thành Nam Vang, Nặc Ông Thu bỏ chạy, con Nặc Ông Nộn, là Nặc Ông Yêm mở cửa thành ra hàng. Sau Nặc Ông Thu cũng về hàng, xin theo lệ triều cống như cũ. Quân ta rút về. »

Lần thứ mấy rồi Nặc Ông Thu đã chồm lên ngăn cản đà tiến thủ của người Việt? Song ngăn cản bằng quân lực nào có hiệu nghiệm gì đâu, giữa lúc dân Việt bị bầm vào cái thế « không tiến, không được » (vì Tàu thúc Trịnh, Trịnh thúc Nguyễn thì Nguyễn sau khi đập Chiêm Thành tất là phải đụng tới Chân Lạp). Đụng bằng ngoại giao không xong thì tất phải đụng võ. Mà cái gì chứ về cái tính thần thượng võ thì lúc bấy giờ, (cũng như lúc bấy giờ, tháng chạp 1954) dân Việt đang thừa thãi lắm lắm, đang cần phải thi thố tài ba nên mới rầm rộ kéo lên tận thủ đô Hòa Chân Lạp và còn hy vọng đi sâu hơn nữa... Thì gặp ngay cơ hội thuận lợi này:

« Được ít lâu vua thứ hai là Nặc Ông Nộn mất, vua thứ nhất là Nặc Ông Thu phong cho con Nặc Ông Nộn là Nặc Ông Yêm làm quan và lại gả con gái cho. Sau Nặc

NGƯỜI VIỆT ĐÁNG YÊU

MỞ MANG BỜ CỎI

(trong cảnh rạch đôi sơn hà)

GỬI SỨ GIẢ CỦA BỐN NƯỚC
PHÁP, LÀO, MIỀN, VIỆT, ĐANG
HỘI NGHỊ Ở BA-LÊ

Ông Thu già yếu, truyền ngôi cho con là Nặc Ông Thâm.

« Năm Ất dậu (1705) Nặc Ông Thâm nghị cho Nặc Ông Yêm có ý làm phản, bèn khởi binh đánh nhau. Nặc Ông Thâm lại đem quân Tiêm La về giúp mình. Nặc Ông Yêm phải chạy sang cầu cứu ở Gia Định. »

« Chúa Nguyễn sai quan cai cơ là Nguyễn Cửu Vân sang đánh Nặc Ông Thâm. Nguyễn Cửu Vân sang phá được quân Tiêm La, đem Nặc Ông Yêm về thành La Bích. Từ đó Nặc Ông Thâm ở Tiêm La cứ thỉnh thoảng lại đem quân về đánh Nặc Ông Yêm. »

Thế là thêm một lần nữa Tiêm La can thiệp vào nội bộ Chân Lạp, và thêm một lần nữa tranh giành ảnh hưởng với Việt Nam để thêm một lần nữa chịu rút lui có trật tự trước sức bành trướng của dân Việt. Hiện tượng này chứng minh rõ rệt định luật bất biến này: « Một nước đến lúc suy tàn thì bao giờ cũng có ít ra là hai cường quốc dõm ngổ để thôn tính, cho nên nội bộ nước « bị nhem » ấy tất nhiên là phải phân hóa để theo quyền lợi từng phe phái mà... cầu cứu đến các cường quốc kia, nghĩa là rước rất nhiều voi về dây mõ vậy. »

Chân Lạp cũng đã qua cầu đoạn trường đó:

« Năm Giáp Ngọ (1714) quân của Nặc Ông Thâm về lấy thành La Bích và vây đánh Nặc Ông Yêm nguy cấp lắm. Nặc Ông Yêm sai người sang Gia Định cầu cứu Quan đô đốc裴 阮 (Gia Định) là Trần Thượng Xuyên và quan phó tướng Trần Biễn (Biển Hòa) là Nguyễn Cửu Phú phát binh sang đánh, vây Nặc Ông Thu và Nặc Ông Thâm ở trong thành La Bích. Nặc Ông Thu và Nặc Ông Thâm sợ hãi, bỏ thành chạy sang Tiêm La. Bọn ông Trần Thượng Xuyên lập Nặc Ông Yêm lên làm vua Chân Lạp. »

Lần này là lần thứ hai, quan quân họ Nguyễn trực tiếp can thiệp vào

việc phế lập quốc vương Chân Lạp, nghĩa là nắm giữ lấy nội tình nước... bạn, và lợi dụng bất cứ cơ hội nào để đặt vùng quyền « bảo hộ » của mình. Bởi vậy mà:

« Năm Tân Hợi (1729) quân Chân Lạp sang quấy

nhiều ở hạt Gia Định. Chúa Nguyễn bèn đặt sở Điều Khiển để thống nhiếp việc binh ở mạn ấy. »

« Năm bình thân (1736) Nặc Ông Yêm mất, Con là Nặc Ông Tha lên làm vua. Đến năm mậu thân (1747) Nặc Ông Thâm lại ở bên Tiêm La về, cử binh đánh đuổi Nặc Ông Tha đi, rồi chiếm lấy ngôi làm vua. Nặc Ông Tha phải bỏ chạy sang Gia Định. »

« Được ít lâu, Nặc Ông Thâm mất, con là Nặc Ông, Nặc Hiền và Nặc Yêm tranh nhau. Chúa Nguyễn bèn sai quan Điều Khiển là Nguyễn Hữu Doãn đem quân sang đánh bọn Nặc Ông, và đem Nặc Ông Tha về nước. »

« Nặc Ông Tha về được mấy tháng lại bị người con thứ hai của Nặc Ông Thâm là Nặc Nguyễn đem quân Tiêm La sang đánh đuổi đi. Nặc Ông Tha chạy sang chết ở Gia Định. »

Ngẫm mà xem thì thấy rõ khi phách của dòng họ Nặc cũng còn... « nặc... nặc » lắm lắm, nghĩa là còn hào hùng lắm lắm song chủ quan mà xét thì dân tình của Miền không được thống nhất ý chí như dân tình của họ Nguyễn, và khách quan thì quân lính của Tiêm viện trợ đời nào thiện chiến bằng quân lính Việt, nên tái tam mấy lượt rồi kết cục cũng phải đến đầu hàng kẻ địch, mạnh hơn mình về mọi mặt Thiên thời, Địa lợi, Nhân hòa.

Và ngẫm mà xem thật cũng đáng ái ngại cho thân phận một ông vua gặp thời quốc biến gia vong, long đong chìm nổi như cảnh Nặc Ông Tha...

« Mấy phen thay đổi sơn hà !

Tấm thân chiếc lá, biết là về đâu ? »

Về đâu ? Về đâu ?

Dĩ nhiên là về với Việt vì biết « khi thế » của Việt đang vào thời vượng không tài nào không giao hảo với Việt để tránh cái nạn diệt vong được. Song ổng thay ! chỉ lớn « tùy thời » chưa thành thì Ông Tha đã lâm cảnh... tha hương mệnh một, khiến cho Chân Lạp bắt đầu sa vào bước qua phân.

(còn nữa)

TRANG 15

MỘT CÔNG CHỨC BƯU-ĐIỆN TỰ XƯNG LÀ « CHÚA CỨU THẾ »

Roux thông minh, đọc sách nhiều, có tài nói giỏi.

Lúc còn thanh niên, ông đã toan tính bước vào các nghề: văn, thơ, nhạc vì ông có năng khiếu về nghệ thuật. Song năm 30 tuổi ông bị một cơn đau màng óc, suýt nguy tới tánh mạng. Bác sĩ khuyên ông nên về miền quê tỉnh đường Georges Roux liền nối nghiệp cha, vào làm ở nhà giấy thép quận Avignon là nơi mà thân phụ ông đang làm thanh tra.

Một sự huyền bí!

Đây, chúng ta nghe lời phân đoán của viên giám đốc chỉ cuộc bưu chính Avignon:

« Trong khi Georges Roux làm việc dưới quyền tôi, ông là một công chức không có chỗ nào chê được. Mỗi ngày ông đi xe đạp tới sở đúng giờ, không trễ, không sớm một phút. Lúc rảnh, ông không nói chuyện với ai hết, ông không uống cà phê hay nước trà; ông chỉ thích một mình trầm tư mặc tưởng. Ông nói là ông thông cảm được với Thượng giới; Ông có thể chữa bệnh được. Thật thế; tôi đã thấy có lần ông dơ tay trên đầu một đứa trẻ đau óc thì đứa trẻ hết đau liền. »

Thân mẫu của Roux thuật lại vụ chữa bệnh lần đầu của con bà như sau này:

« Một hôm vào năm 1947... Roux thấy một con chó đau ốm. Y lấy tay xoa lên đầu con vật thì con vật hết bệnh, đứng lên vui vẻ. »

Nhờ vụ này — vụ chữa bệnh cho chó, mà viên phó thanh tra bưu điện Georges Roux nổi danh là có tài y khoa huyền bí.

Nhiều người đến xin ông chữa bệnh cho. Có lắm người chẳng ngại xa xôi, ở cách hàng trăm cây số cũng ráng đi tới Avignon để xin chữa. Đáng lẽ Roux chỉ làm một ông thầy thuốc không bằng cấp là cùng, nếu không có một sự tình cờ đưa tới. Sự tình cờ ấy là việc con gái ông gặp một ý trung

nhơn: chàng René Van Gerdinge, người Hòa lan.

Giải thích bom H...

Chuyện đôi nam nữ thanh niên gặp nhau, thương nhau, lấy nhau là chuyện thường. Song người rể của Georges Roux lại này ra một sáng kiến. Lấy con gái ông rồi, chàng René Van Gerdinge nói với cha vợ:

« Thừa ba, chính ba là người của Trời phải xuống để cứu thế độ nhân. »

Chàng lập ra một giáo phái gọi là « Thiên chúa Đại Đồng ». Chàng tuyên bố với dân trong tỉnh: « Chúa cứu thế đã giáng trần. »

Chàng đi thăm các nhà báo, yêu cầu họ viết bài về Georges Roux, muốn viết sao thì viết, khen chê tùy ý.

Chẳng biết suy nghĩ sao, ông Roux cũng quả quyết rằng mình là « chúa cứu thế ». Ông phát hành bốn tuyên ngôn như sau:

« Ta là Chúa Jésus, con đức Chúa Cha. Ta xuống trần để làm điều lành... trừ điều dữ. Kinh Thánh đã tiên liệu việc ta giáng thế, và đã có nói rằng khi ta trở lại làm người thì khi đó tận thế sự; tận thế đã có những triệu chứng bất di bất dịch. Cứ xét ngay trái bom H thì đủ thấy... (bom khinh khí). Tại sao vũ khí ghê gớm như thế trong thời đại này lại lấy tên là H? Bởi vì nếu tách những nét chữ H ra thấy, I — I (một trừ một). Vậy « một trừ một » có nghĩa là gì? Là con số không (zéro). Là không còn gì nữa, là tận thế... »

Đừng đi thầy thuốc

Sau khi phát hành bốn tuyên ngôn mà những đoạn thánh như trên đây, Georges Roux đêm Noel 1953 bỏ Avignon đi tới Montfavet để thành « chúa cứu thế », một vị « chúa sống », chỉ huy giáo phái « Thiên chúa Đại Đồng ».

Ông viết ba cuốn sách: « Journal d'un guérisseur » — « Paroles d'un guérisseur » — và « Mission divine »



Georges Roux: « Chúa sống » ở Pháp

trong đó, ông chấp nối các đoạn trích trong Thánh kinh và thêm những tư tưởng riêng của ông nữa. Điều kỳ dị là « chúa sống » cảm tin đồ nhờ y sĩ chữa bệnh vì « giao một bệnh nhơn vào tay thầy thuốc là một tội lớn. Những người tốt nghiệp trường đại học chỉ có thể làm giảm bớt đau, chứ không diệt được nguồn bệnh. »

Nhiều người nghe theo đã đề cho con mình chết oan uổng, Song cũng có người hết bệnh, có lẽ nhờ đức tin. Sau khi tòa án can thiệp vào nhiều vụ, hồi tháng 11 vừa đây, « chúa Jésus, ở Montfavet » đã nhóm các đại biểu tin đồ của ông mà cho lệnh « tạm dùng thuốc của y sĩ ».

Giáo phái « Thiên chúa Đại đồng » hiện nay có chừng 7.000 tín đồ và có 40 trụ sở ở Pháp, Ý, Đức. Các trung tâm của phái ấy là các đô thị Paris, Toulon, Strasbourg, Nantes. Tại Paris, họ dám bỏ ra 70 000 quan mỗi tháng để mướn một nơi làm trụ sở ở số 18 đường Enghien.

Mỗi tín đồ phải mua 3 cuốn sách nói trên, giá chừng 1.350 quan, lại phải mua một trong ba thứ báo chí là cơ quan của giáo phái: 1) Messidor (tạp chí hằng tháng): 3000 quan một năm; 2) Lumière (bản nguyệt san) 480 quan; 3) Témoin du Christ (bản nguyệt san) 480 quan.

Tính ra mỗi năm, giáo phái này thu được trên 23 triệu quan, chưa kể tiền của bệnh nhơn tặng mỗi khi xin chữa bệnh.



BÌNH THƠ BẠN

của LOAN GIANG

MỘT TỜ BÁO bán chạy cốt ở phần nội dung bài vở đi đúng nguyện vọng của độc giả và lối trình bày hợp với mắt của người xem. Một bài thơ hay, nội dung phải nói được một cái gì và hình thức cũng phải đẹp, phải mới. Tuy vậy, có nhiều lúc người ta có thể mượn hình thức cũ để biểu diễn một ý mới này ra, danh từ « bình cũ rượu mới ».

Cũng đã nhiều lần, ở mục này, chúng ta cũng đã đồng ý với nhau, ý hay, lời thơ đẹp thì dù cũ, mới gì cũng vẫn là những áng thơ hay. Nhưng thơ phải có động, nghĩa là ý và lời phải bớt rườm rà. Dùng ít câu nhưng vẫn nói được nhiều ý. Chữ dùng trong thơ không cần phải quá cầu kỳ, không cần kêu, đọc lên nghe vui tai mà ý lại rõ ràng. Nói vậy, cũng là nhắc đến việc tránh các sáo ngữ trong thơ.

Thử đọc *Chàng trai Việt* của Huy Trung Huyền Linh dưới đây, chúng ta thấy bệnh dùng « sáo ngữ » rất có hại cho thơ.

*Đây chiến địa, gió ngàn reo vạn thuở
Đầy giòng sông hoen đỏ máu quân thù
Lặng dưới trời bàng bạc, cảnh âm u
Đã chôn chặt bao giờ, trang huyết sử.*

(HUY TRUNG HUYỀN LINH)

Chiến địa, trang huyết sử... đều là những tiếng sáo cả.

Có thể nói là cả bốn câu trên đây, lời thơ sáo mà ý thơ cũng sáo luôn, nghĩa là đọc nghe kêu đấy nhưng tác giả đã không nói lên được một cái gì mới cả. Dùng chữ sáo nên cũng chỉ nói được cái gì cách đây hàng trăm ngàn năm mà đã có người nhắc đến.

Hàm dùng chữ sáo, nhiều lúc còn phạm vào những sự sai lầm nữa.

Đọc tiếp *Chàng trai Việt*, Chúng ta sẽ thấy diễm sai lạc ấy:

Chàng trai Việt! đáng muốn đời nhắc

*Mim miệng cười vui về lúc ra đi
Giận quân thù quên cả phút chia ly
Này da ngựa bọc thân người nghĩa sĩ*

Chiến trường ngày nay làm gì có cảnh « da ngựa »... Chiến sĩ ngày nay dùng: bazooka, đại bác nguyên tử... đâu còn phải nhờ đến:

*Lưới gươm thần còn bản vết tham ô
Đề đến phải*

Phút sa cơ gan vàng vùi cát trắng

(HUY TRUNG HUYỀN LINH)

Chúng ta cũng đã nhắc đi, nhắc lại là không phải làm thơ tự do là bỏ hết cả âm điệu trong thơ mà càng không phải cứ ngắt hàng sang câu như vậy rồi bảo đó là một bài thơ tự do.

Bỏ bút nghiên

Ra đi tề ly loạn

Tôi người dân vùng nắng sấm

Có Bến Ngự, non Yên

Có bãi dài biển rộng

Lúa xanh

Cảnh đẹp

Dân hiền

Vì sao, không thay những dấu phẩy (,) sau « *lúa xanh* », « *cảnh đẹp* », « *dân hiền* », mà lại phải sang câu?

Khí nào dịu dịu gió

Cổ mảnh trăng nhô lên

Hoặc biển lặng, sóng yên

Thì không biết bao nhiêu là thuyền.

Cảng buồn

Xấp lười

Gọi nhau ơi ới

Hợp nhau thành từng đoàn

Thẳng cánh tiến ra khơi.

Cả một đoạn này, chúng ta đã thấy lạc cả âm điệu, nhiều câu thơ không phải là những câu văn xuôi mà là những câu nói của một người đang đang dần kể chuyện và ra hiệu lệnh.

Cứ đọc tiếp « *Đôi giòng tâm sự* » của Dzoãn Tông:

*Chẳng hiểu bây giờ người phương
nao!?*

Cả lũ em tôi, chúng ra sao!?

Dân làng ai chết và ai sống!?

Cảnh đổi người thay những thế nào!?

Thôi mặc!

Mai về rồi sẽ hay

Đọc thơ « *Dzoãn Tông* », chúng ta có cảm tưởng như đang nghe tác giả nói thẳng vào tai ta:

Thôi mặc!

Mai về rồi sẽ hay

Tác giả « *hăm dọa* » ai? Dzoãn Tông mượn thể thơ tự do để bộc lộ « *đôi giòng tâm sự* » nhưng lối « *tâm sự* » ấy có nhiều đoạn quá « *tự do* » nên người nghe cũng chẳng mấy khoái tai cho lắm!

Ở NƯỚC NÀO, thời đại nào, những tà thuyết thường vẫn có người nhắm mắt tin theo. Nhất là trong phạm vi tôn giáo. Bên Pháp, có người tự xưng là « chúa Jésus » và được người ta tin theo, xin nhận làm tin đồ của « chúa giáng thế ». Có con đau, họ không chịu đưa đi thầy thuốc, mà chỉ chờ « chúa sống » làm phép cho, khỏi bệnh. Thậm chí có lắm trẻ phải bỏ mạng và nhà cầm quyền phải truy tố những người tin dị đoan không làm tròn bổn phận cha mẹ. Vừa đây bên Pháp có những đĩa bay xuất hiện, đám tin đồ nói trên quả quyết là ám hiệu của Thượng giới gửi xuống cho « chúa Jésus » của họ.

Nhơn dịp lễ Noel, chúng tôi xin thuật các bạn nghe câu chuyện vị « Chúa cứu thế » đang sống ở bên nước Pháp, có tin đồn ở cả ngoài biên giới nước Pháp nữa.

Đêm Noel 1953

Nhơn vật dị kỳ ấy đã ra đời vào đêm Noel 1953. Đêm ấy, trong khi dân chúng ở Avignon lấp nập đi lễ, dưới những tiếng chuông trong lành của nhà thờ, thì tại một căn nhà kia, một người đơn ông bỗng đứng thẳng người, nói với gia nhơn:

— Thôi! Từ giờ hết! Ta bỏ lại tất cả những cái hư vô: lương bổng, phụ cấp gia đình, lương hưu trí. Vì ta không phải là viên phó thanh tra bưu điện Georges Roux. Ta là chúa Jésus, chúa cả hoàn cầu... Ta đi đây.

Ai nghe ông nói cũng ngạc nhiên...

Ông Georges Roux vốn làm phó thanh tra bưu điện ở Avignon. Đêm ấy ông đến nhà thân mẫu ông và nói hồi hã với bà:

— Mẹ không còn là một phạm nhơn nữa. Mẹ là « Đức Mẹ » vì con là « chúa Jésus ».

Bà hiền mẫu đứng lên, chấp tay và quỳ gối, với một vẻ vui mừng hơn hờ:

— Con nói đúng... Phải, đêm qua, ta nghe như có tiếng huyền bí, bảo cho ta một tin lành. Nay ta mới sự nhớ lại.

Bà nói xong rồi lên giường ngủ và lẩm bầm:

— Phải, chính ta là Đức Mẹ.

Đêm Noel ấy, Georges Roux đi tới Montfavet. Ta hãy tìm biết qua đi vãng của vị « chúa sống » ấy. Trong một gia đình năm con, Georges Roux là người con duy nhất còn sống. Bốn người kia đều chết yểu. Bà thân sinh mang nặng tới 10 tháng mới hạ sanh Roux vào ngày 14-6-1903 Năm nay bà đã 80 tuổi, góa chồng.



Bạn Ngọc Thúy (Đà Lạt):

Tuần rồi, trong mục này, Bạn Khai Anh nhắc đến chuyện ở một vai thành thị trong nước Việt chúng ta, đường phố vẫn còn mang tên Pháp, chữ Pháp; thưa bạn, thế còn những người Việt thuần túy mà mang tên hoặc tên tự bằng chữ Pháp, có nên đổi hoặc phiên âm ra tiếng Việt không ạ, chẳng hạn thay vì gọi anh Pierre nay gọi là anh Phê Rô, anh Louis là Lu Y? (Giả sử nước ta trước kia bị Anh thống trị, thì làm gì đến ngày nay có Pierre, Jacques, mà chỉ có Peter, James, v.v... thôi, bạn nghĩ?)

Mong bạn cho biết ý kiến, rất cảm ơn.

TRẢ LỜI.— Về những tên chữ Pháp trong danh từ riêng tiếng Việt hồi trước vì « tiện cách » mà đặt ra thôi. Nay nếu xét không cần thiết thì nên bỏ đi, vì đọc nghe chướng tai có vẻ lai căng và vong bản lắm. Và lại nên tập « một thói quen » là « ta về ta làm áo ta », mũi tẹt da vàng thì cứ gọi nhau là anh Cu, chị Him, hay đẹp đẻ hơn thì Ngọc Diệp, Lê Hùng mà lại hay hơn đó.

Bạn N.M.T (Sóc Trăng):

Không hiểu sao bạn tôi lại ghét đàn bà, con gái, trẻ em lắm, khi trông thấy những bóng đàn bà hay nghe thấy tiếng trẻ khóc là khó chịu. Đến nỗi người bạn tôi thốt ra những câu: « những người này phải cho xuống biển hết » Hiện nay bạn tôi chưa có vợ con. Mai sau bạn tôi có vợ thì tính ra sao? Có ghét đàn bà nữa hay không? Tại sao bạn tôi lại như thế nhỉ? Xin ông giải thích hộ và làm thế nào cho bạn tôi bỏ được tính kỳ cục ấy.

TRẢ LỜI.— Ông bạn đó ghét đàn bà trẻ con có lẽ vì một nguyên nhân gì chăng? Bạn thử tìm hiểu ông ta xem? Có thể là bị thất tình để « tâm hồn sứt mẻ » vì một em bé nào gây nên chăng?

Mai sau có vợ ư? Bạn chẳng phải lo.

Có thể ông ta ở vậy suốt đời, (nếu còn thích ích kỷ) hoặc tình tình sẽ thay đổi theo luật biến chuyển của

thời gian.

Bạn nên khuyên ông đó đừng nên ghét bỏ gì cả. Sống ở đời nên thanh thản, không nên « tự trời buộc mình vào những tình cảm không đâu », chỉ mua khổ vào mình. Dù sao đi nữa cũng chẳng nên cố chấp vì một vấn đề nhỏ mọn.

Bạn Văn Minh:

Thưa ông, tôi không hiểu tâm lý của phụ nữ như thế nào? Đây câu chuyện xin nhờ ông giải đáp hộ để tôi có thể vén màn bí mật.

Trước kia, cô là một nữ học sinh nhưng vì hoàn cảnh gia đình nên ngày nay cô đã trở thành một cô bán hàng.

Tôi biết cô, hiểu cô đã lâu, nhiều lần giữa cô và tôi cũng đã trao đổi tư tưởng. Cô đối đãi với tôi rất thân mật xem như người đồng lý tưởng, một tâm lý.

Trong những phút chuyện trò, tôi rất tha thiết yêu cô nhưng chỉ dấu kín trong lòng không hề bộc lộ ra một cử chỉ gì cả. Vì tôi là một chàng trai rất nhát gan, và e-lệ trước mặt người con gái. Về sau tôi viết một bức thư nàng nhận ngay nhưng không trả lời. Hôm lại gặp nàng, nàng bảo: « Vì bận việc buồn bán nên tôi không thể viết trả lời được, bây giờ tôi sẽ trực tiếp trả lời anh, tôi chỉ muốn (nàng rất ngập ngừng) là « Tình bạn » rồi nàng cười. Tôi quá e thẹn không thốt nên lời. Tôi tưởng thế là nàng yêu tôi nên tôi viết tiếp một bức thư nữa. Không ngờ nàng lại không nhận. Nhưng gặp tôi nàng vẫn đối đãi vui vẻ. Vì sao thế hở ông? Mong ông cho biết.

TRẢ LỜI.— Nếu cô ta đã trả lời với bạn như vậy thì tôi thiết tưởng rằng như thế là đã « quá » rõ ràng lắm rồi. Ý nàng muốn nói bạn nên « tạnh » cái lối « tấn công đề đi đến yêu đương » đó đi (Việc không nhận thư là một dẫn chứng rõ rệt.)

Còn cô ta gặp bạn vẫn tiếp đón, đối đãi vui vẻ đó là vì xã giao, không muốn trắng trợn « nói toạc móng heo » để cắt đứt liên lạc (chỉ tình bạn không thôi) với bạn, vì sợ bạn xấu hổ và đau khổ « cái tâm can ».

Như thế là cô ta cũng tốt cũng nên nhận làm vậy.

Bạn đừng nên « buồn... huyên » nhé... Buồn vì một người đàn bà thì người ta cười cho chết. Ở đời cần phải « phớt lìa » tập theo đức tính của dân « Anglê » mà coi như chưa có việc gì xảy ra cả. Vui vẻ lên nhà.

Ly Hoài Vinh



ĐỌC KHẮP CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

Nhảy dù xuống Bắc cực

Madoedyer và Volovich, hai phi công Nga vừa nhảy xuống Bắc cực. Hình như các nhà bác học Nga đang muốn tìm một nơi lập căn cứ để làm việc.

Từ trước đến nay phi cơ không thể bay và đậu trên vùng ấy được, lần này là lần đầu tiên đã có người dám nhảy dù xuống.

Phi cơ cũng như những người nhảy xuống đều có chuẩn bị những dụng cụ xê dịch trên tuyết.

Humphrey Bogart bị thương

Bà cựu tổng thống Roosevelt đang nói chuyện với diễn viên Humphrey Bogart trong một xưởng quay phim, thỉnh thoảng một cái máy phóng ánh sáng nổ.

Bà cựu tổng thống Mỹ vô sự nhưng Humphrey Bogart bị nhiều mảnh thủy tinh té vào mặt. May mắn các vết thương không nặng lắm.

(Ciné monde)

Trở lại nghề cũ

Ông Jaime Torrès Bodet, tân đại sứ Mexique ở Paris trong 2 năm nay từ giã cuộc đời chính trị và ngoại giao để hoạt động về văn chương. Ông đã từng là tác giả nhiều cuốn sách bằng tiếng Y pha Nho và tiếng Pháp.

Ông cũng vừa sáng tác xong một tập thơ. Có người hỏi ông muốn trở lại nghề cũ không và có muốn tiếp gì không, thì ông trả lời:

« Tôi tin sẽ sống mãi như thế nhưng một phần vì việc nước, một phần vì người ta để tôi đến một nơi tôi thích nên tôi bằng lòng vậy. »

Nữ sinh làm kiểu mẫu cho tiệm thợ may

Một cô hiệu trưởng sau khi đọc báo lên vì t' thư riêng cho một nữ sinh. Rồi bà lại cầm ống điện thoại nói chuyện với tổng giám đốc của nhà trường:

— Ông có xem báo không?

— Không. Có gì lạ?

Isabel, học sinh lớp đệ lục, làm kiểu mẫu cho một tiệm thợ may, may đồ cho điệu thoát y vũ. Không thể như thế được! Trong lúc chờ quyết định hội đồng kỷ luật của nhà trường, tôi đề nghị không nhận nữ sinh ấy vào trường nữa. Ông tổng giám đốc nhà trường đồng ý đề nghị của bà hiệu trưởng.

(Paris Pre'se l'Int)

ĐỜI MỚI số 145

★ ★ ★ TÙY BÚT ★ ★ ★

TIẾNG CHUÔNG NHÀ THỜ...

GIỜ TÍN NGƯỞNG sắp đến rồi,

Những con người đi về ngã đường có bóng nhà thờ, dáng cao vợi vợi, in lên nền trời tối; hình ảnh chiếc thánh giá như sáng lên.

Ngày nào xa xưa... chứa nằm trên thập tự, máu nhỏ giọt từ những vết đinh ghim sâu vào thân thể.

Đêm nào xa xưa, mồ đá lên hương, đàn chiên con hợp lại với Thiên thần đón màu Tinh Khiết vừa lên ngôi.

Đêm nay...

Những con người về quì dưới giờ Giáng Thế, cố nghe lại hơi thở hiền hòa của một đấng Thiêng Liêng vừa siêu thoát.

Bao nhiêu con người, bấy nhiêu hình ảnh của tội lỗi, giờ này lòng hân hoan, mắt hết sạch nét đời giận dữ, sống một kiếp chiên non, tìm chúa để dâng lòng Tin tưởng.

Kìa, hãy lắng tai nghe;

Có cái gì đang đi êm êm nhẹ nhàng vào trần thế...

Cây cỏ đứng lặng và nghiêng mình.

Sinh vật cũng đứng lặng nghiêng mình. Gió thổi rất dịu dàng vừa đủ làm khoan khoái...

Những bàn tay cùng một nhịp điệu, lặng lẽ đưa lên trán, lên vai làm dấu phép, chân thành:

« LẠY CHÚA TÔI »

Chuông reo lên trên nóc giáo đường cao vợi vợi. Chuông reo lên từ muôn ngàn độ về.

Hãy lắng tai nghe...

Tất cả đàn chiên hợp tấu một bản Đồng Ca: những lời rất hiền lành đón mừng MÙA RA ĐỜI, reo mừng NGÀY TIN TƯỞNG.

Hãy lắng tai nghe...

Những tiếng rộn ràng đâu đây máu đỏ lai láng như ngày nào máu đã ứa hồng trên thân CHIU ĐUNG.

Đêm nào vừa qua... Có đàn chiên đi trên đường phố Thăng Long, đọc lời kinh cảm tạ.

Đêm nay... Phố cũ xa rồi. Giáo đường cũ xa rồi. Lốp lốp về đây, vẫn tìm hình bóng Chúa.

Trần thế còn hãi hùng!

Bao nhiêu âm thanh loạn cuồng, át hẳn tiếng ẦM LÀNH rần rần ngày xưa. Mười mấy thế kỷ qua rồi. Những kẻ chém giết xa xăm đã quì lạy khi thành Jéssus'em nở hội HOA ĐĂNG.

NHƯNG ĐẠ CẦU VẪN CÒN CHIA BIÊN GIỚI!

Gió bốn mùa vẫn còn tanh mùi sát phạt.

Đêm nay, bao người rộn rịp, lòng tin tưởng đề mà NGUYỄN CẦU NHƯNG GÌ?

Tiếng chuông reo lên, rung lên dồn dập, náo nức thúc giục.

Tôn giáo không có màn biên giới có tội gì khi dâng cả lòng NGƯỞNG VỌNG lên những hình ảnh đã rười xuống trên gian những hạt TRONG LÀNH, tha thiết mong chớm nở những cây hiền trái tốt.

Đêm Giáng thế đang về!

Hãy im lặng, kính cẩn đặt hy vọng một ngày mai.

DUY NĂNG

THƠ ★ THƠ ★ THƠ

TIẾNG CHUÔNG GIÁO ĐƯỜNG

TIẾNG CHUÔNG giáo đường...

Rung... rung... dồn

Bình... bình... bon...

Tiếng chuông ơi!

Đất nước xa vời.

Bên kia trời.

Đêm nay, tôi thăm khấn.

« A men ».



Tiếng chuông ơi!

Vấn đề liên hồi.

Quê hương xa mờ mịt.

Sơn hà ai nở xẻ chia đôi.

Tiếng chuông ơi!

Ngân nga chỉ mãi

Rộn rã những lòng ai

Hồi chuông vẫn dờ

L'ave Maria.

Đã hết một đêm dài

Những tâm hồn sa đọa.

Mong ước ngày mai..



Tiếng chuông ơi!

Bình... bình... bon...

Hồi chuông rộn rã.

Cứ vớt những kẻ dọa dầy.

Mừng những người thoát khỏi

Mừng đôi lứa uyên ương.

Mừng khúc hát thanh bình.

Mừng đôi em bé xinh xinh

Đưa linh hồn kẻ chết

Lên thiên đàng.

« A men »



Tiếng chuông ơi!

Quê hương chừng cách trở.

Giáo đường im lặng.

Sao vẫn nở trên nền trời

Tôi vọng về quê cũ.

Đêm dài mang mác sống chơi vơi.



Tiếng chuông ơi!

Hồi chuông lanh lảnh

Rung rung đỏ đêm buồn.

Lòng tôi thoang thoang những tiếng chuông...

« A men »

Kiên Giang, Mùa trở lạnh.

HOÀNG NGỌC CẮC

NOEL ★ NOEL ★ NOEL

CHUYỆN BÊ LU



ĐÊM NOEL

SAU MỘT THỜI GIAN xa vắng, việc đầu tiên khi chú Minh trở lại Sài Gòn là chú đến thăm Bê Lu. Ở đây, xa chúng nó có mấy tháng trời mà nhớ nhớ là.

Phải, gì mà chẳng nhớ. Bọn trẻ cứ như đàn chó con cả một lũ ấy thì gì mà chẳng yêu, chẳng thích, chẳng nhớ chúng nó. Nhất là những khi nó làm nũng thì dữ như ông Ác cũng phi cười. Ai mà gặp chúng nó thì cũng phải nhớ chứ chẳng cứ gì chú Minh.

Ồ hay! nhà cửa gì mà tối như hũ cả thế này? Chẳng có đèn đóm gì cả?

Hay là chúng nó đi ngủ cả rồi? Chắc chẳng phải, gì mà đi ngủ sớm thế. Ngày mai nghỉ lễ Chúa giáng sinh cơ mà. Hay là chúng nó đi chơi?

Có lẽ cậu mợ cho chúng nó đi chơi rồi!

Chú Minh hơi buồn, vì thất vọng. Chú lững thững định quay gót trở ra thì chợt nghe thấy tiếng cười khúc khích ở sau lưng.

Lại có cả tiếng thở khò khè, tiếng họ khúc khệ như bị nghẹn ở trong cổ họng, lẫn tiếng thì thào: Im! Im! Im! xuyt! xuyt!

Thôi đúng chúng nó rồi, chúng nó đang nấp ở đâu đây định « du kích » chú Minh.

Đúng là đứa nọ lại nắm mũi đứa kia để khỏi bật ra tiếng cười. Trong bóng tối, chú cũng tưởng tượng được hình ảnh ngộ nghĩnh của chúng, chú cũng cố cắn môi để khỏi bật ra tiếng cười.

— Thôi trốn làm gì, chú biết rồi cơ. Chú biết « lũ chuột nhắt » đang trốn ở xó nào rồi cơ. Thôi ra đây chú cho kẻo đây này.

Gõm nghe đến chữ kẻo thì sao mà nhanh thế.

— Đâu? Đâu? Đâu?

— A kẻo... Kẻo... O...

Bên bật sáng...

Thôi thì đủ, chẳng sót một đứa nào. Đưa trên bàn, đưa trong tủ, đưa

bên cánh cửa... Và cuối cùng tiếng kêu ý éo của thằng Lu đang ở dưới gầm giường chui ra.

— A chú.

— Chú ạ.

— Lạy chú ạ.

— Ở chú.

Chúng nó chào chú nó rồi rít tit mù, Đưa nắm tay. Thằng kéo áo. Lu ta lon ton chạy đến.

— Ừ ừ chú Minh, chú chẳng « thơm » Lu Chú chẳng ôm Lu. Ghét chú rồi, chẳng chơi với chú nữa.

Chú Minh vội chạy lại ôm lấy « cưng » Lu, « quý lầy quý đề ».

Thằng Lu kể ngả người ra, lấy ngón tay nhỏ xiu xiu xiu búng nhẹ lên mũi chú Minh.

— Chú ơi chú! sao lâu nay chú chẳng ở nhà? Chú đi đâu thế vậy? Chú chẳng thích chơi với Bê, Lu nữa à?

Chú Minh ghi sát mà nó vào cầm tua tua những râu của chú.



— Có chứ, chú chẳng yêu các cháu thì chú yêu ai? Còn ai đâu nữa mà yêu?

Con Bê khề khề nhè lên lưng chú:

— Thế chú đi đâu lâu thế?

Chú Minh đặt thằng Lu xuống đất

rồi kéo cả lũ chúng nó lại ngồi xuống « đi vắng ».

— À chú đang đi nghĩ đến chuyện tìm HÙNG SÁNG cho các cháu.

Ồ hay! tìm « Hùng Sáng » là tìm cái gì?

Chúng nó tròn hai mắt như hai hòn bi ve. Chú Minh thấy mình nói câu nói ngớ ngẩn vội bật cười:

— À... À... chú...

À... À... Chú... làm sao? Chúng nó bé tí tẹo thì hiểu thế nào được ý của chú. Đến người lớn cũng chẳng ai thêm tìm hiểu HÙNG SÁNG cho cuộc đời của lũ trẻ, thì hỏi lũ trẻ biết thế quái nào được cuộc đời hiện nay đang SÁNG hay TỐI...

Tối tăm! Tối tăm!

Chú chợt nhớ:

— À khi này các cháu chơi gì mà tất đèn đi về nhà cửa tối như bưng cả thế?

— Chúng cháu chơi đi trốn đi tìm đây chú ạ. Tất đèn đi, chơi tối tối thế vui lắm cơ...

Chú Minh khề xoa đầu thằng Bôn và con Nết, chú thở dài:

— Sao các cháu lại đi chơi trong bóng tối thế? Ngã chết!

Chú nhìn ra ngoài rồi chú nắm chặt hai cánh tay của Bê, Lu...

— Các cháu! Tối thế vấp ngã thì chết!

Các cháu đừng chơi đi trốn đi tìm trong bóng tối như thế nữa nhé. Nó « xúi quẩy » đi các cháu ạ.

Phải! cái lối hứa hẹn bánh vẽ, như « hú tim » tối chơi đi trốn đi tìm!

Thế đấy! cứ động khi nào mà thấy chú Minh bốp mạnh tay chúng nó là ý như rằng chú nói những câu vớ vẩn chẳng đâu vào đâu cả.

Đề phá tan không khí yên lặng, thằng Lu khề nhắc lại:

— Chú! kẻo đâu chú?

— À, kẻo!

— Ừ chà chà là kẻo?

Thế là chúng nó hét vang nhà.

Đứa trào lên cồ. Đứa nhảy lên đùi.

Đứa sà vào lòng chú Minh để đòi kẻo.

Thật khờ! Trông chú Minh rõ đến tội. Chúng nó vô đầu, tóc chú rối như mớ bông bong. Miệng thì xin tay thì gõ chúng nó ra, vì chú Minh có cảm tưởng rằng nếu cứ để cho chúng nó lôi kéo mãi thì có lẽ chiếc áo « sơ mi » tang tang đã ngả màu của chú sẽ « mở cửa sổ » mất.

— Đây rồi, đây rồi. Kẻo của các cháu đây, có đây rồi. Nhiều lắm cơ. Kẻo ngon ra phết... Nào xếp hàng ra nào...

Để xem có đủ không đã... Ừ đủ. Bê đứng trước, lớn đứng sau... Được rồi. Mỗi đứa hai chiếc...

Thế là cuộc phát kẻo bắt đầu. Những bàn tay xinh xinh, ngón tay ngan ngan, mọng mọng, cùn cùn, xò ra nắm lấy mấy chiếc kẻo « nom » đến thương.

— À! còn thừa hai cái.

— Để phần cho chú.

— Chú chẳng ăn, chú lớn rồi còn gì nữa. Thôi cho Lu cho Nết, các anh các chị bằng lòng nhé. Nết, Lu bé nhất nhà mà lỵ.

Nhìn chúng nó ăn kẻo. Mồm đứa nào đứa ấy cũng lũng ba lũng búng, làm chú cũng đỡ nhớ đến những kỷ niệm xa xưa của chú. Lòng chú vui vui...

— Thế nào? Cậu mợ các cháu đi đâu cả rồi?

Con Tuyết lạnh chanh nói vội như sợ người ta nói hết mất phần.

— Bác Đốc, mẹ Phi Phương rủ cậu mợ cháu đi xem lễ ở Nhà Thờ rồi ạ!

— Bác Đốc nào? Bác giai hay bác gái?

— Bác gái ạ.

Con Bê nói thêm.

— Cả bác trai nữa chứ?

Chú Minh hất đầu, hỏi Phi, Phương:

— Mẹ cháu mời đi dạo đấy à?

— Vâng ạ.

Chú khề nhếch nụ cười nửa miệng:

— Chà! những « loại người như » bà Đốc mà cũng đòi đi cầu nguyện Chúa nữa cơ à? Chẳng biết họ định cầu nguyện cái gì??? Con Tuyết nghe đến chữ cầu nguyện nó vội nói.

— Chú Minh ạ, có cầu nguyện chứ. Mợ cháu bảo cầu nguyện để chúa ban phước lành, để mạnh chân khỏe tay(?)

Con Phương cãi lại. Nó nói một câu

rất là mâu thuẫn, có lẽ tại vì nó nghe mẹ nó là bà Đốc thường nói như vậy:

— Không phải đâu. Mẹ cháu cầu chúa để tất cả mọi người khỏi « điều ngoa » (nó định nói là điều linh) và thương nhau như anh em một nhà...

Chú Minh bật cười vì câu nói ngộ nghĩnh, và chắc còn ngộ nghĩnh hơn nữa, nếu được nghe câu nói này thốt ra từ miệng rộng toác hoác có cặp môi bành bành như hai miếng thịt « bì tết » của bà Đốc thì thật đúng là

Bọn anh em thằng CUÔNG con bác QUỐC và cả Linh, Lợi mấy thằng lớn ăn kẻo xong lại ôm nhau, « thụi » nhau bốp bốp. Nhưng khi nghe đến chữ đồ chơi cũng kéo nhau ủa đến hồi rồi rít:

— À đồ chơi Đồ chơi ở đâu hả chú?

— Chú làm gì có đồ chơi. Chú chỉ biết « VIẾT ĐỒ CHƠI » cho các cháu thôi. Các cháu nhớn rồi mà cũng còn thích đồ chơi nữa cơ à?



« quái thai của thời đại »...

Chú Minh kéo sát thằng Lu và con Nết, hai đứa nhỏ nhất vào lòng.

— Thế nào? « Nô en » năm nay cậu mợ các cháu có mua đồ chơi cho các cháu không?

— Không ạ...

— Không mua ạ.

Chúng nó lao nhao...

Chú Minh nhìn từng đứa một.

— Có lẽ cậu mợ các cháu thấy KHÔNG VUI vì XA CỬA XA NHÀ nên chẳng muốn cho các cháu VUI chứ gì?

Con Bê chen vào đứng trước mặt chú:

— Vâng ạ, cứ như năm ngoái thì ông già Nô-en cho chúng cháu vô khối là đồ chơi...

— Có chứ, năm nay cậu mợ cháu « Hà tiện » (nó định nói là tiết kiệm) chẳng mua một tí một tẹo gì cho chúng cháu cả, chán chán là ấy.

Chú Minh rút vài sợi râu, gặt gà gặt gù rồi chú hỏi chúng nó.

— Nay các cháu, chú hỏi các cháu nhé. Ví dụ như các cháu ngoan ngoan được ông già « Nô-en » thương, ông già cho các cháu đồ chơi thì các cháu sẽ ước gì nào? Nói cho chú nghe nào?

— Cháu ước có Tàu bay chú ạ...

Thằng Lợi nói xong chống nạnh hai tay ra dáng lắm.

Thằng Linh cũng chẳng kém nó đá mạnh chiếc guốc ra xa nói to.

— Cháu thì ước có xe tăng này, ô tô

(đọc tiếp trang 32)

MỘT GIÁO SĨ VIỆT NAM

31 tuổi, sắp thi Tiến-sĩ Thần-học

TRÊN CON ĐƯỜNG xuất dương du học, thanh niên Việt Nam đã nhiều phen làm rạng danh cho đất nước. Những bằng cấp khó khăn đến đâu, chúng ta đã từng giết được và còn đồ cao nữa làm cho thanh niên ngoại quốc phải mến phục.

Đến môn Thần học là một môn rất khó cũng có người Việt Nam theo học và lại là một thanh niên mới trên 30 tuổi làm cho học giới Huêky phải ngạc nhiên. Đây là giáo sĩ Hoàng Quốc Trương, 31 tuổi, đang theo học tại Đại học đường Saint Thomas, xứ Minnesota, năm ngoái đã đậu Tiến-sĩ Khoa-học và năm nay sắp thi Tiến-sĩ Thần-học (Docteur en Théologie).

Với tài năng xuất sắc trong trường, các bạn đồng môn với giáo sĩ đều hy vọng rằng giáo sĩ chắc chắn sẽ hiện đại và sẽ là vị Tiến-sĩ Thần-học trẻ tuổi nhất hoàn cầu. Linh-mục Hoàng-Quốc-Trương sanh trưởng trong một gia đình

mở đạo ở Bắc Việt. Sanh năm 1923 tại Hà Nội, Người có một bảo huynh đương làm linh mục trong quân đội ở Hảiphong: tức là cha Hoàng Khải Tiệp. Một bảo đệ nữa của Người hiện đang dạy học tại trường Taberd, Saigon.

Lúc đi học ở nước nhà, linh mục Hoàng Quốc Trương đã tỏ ra có tài xuất chúng. Từ trường Puginier đến trường Pasteur, trường thầy dòng St Sulpice rồi lên bậc đại học, lúc nào cha Trương cũng đứng vào ưu hạng; đậu Cử-nhơn Lý Hóa ở Đại học Hà Nội, năm 1954, linh mục được hội Truyền giáo cấp học bổng để sang Huêky theo đuổi việc học.

Năm nay thi Tiến-sĩ Thần học, linh mục Hoàng quốc Trương tính đậu rồi sẽ về nước, dạy ở một Đại chủng viện, tức là học đường đào tạo các vị linh mục.

Có người ước định rằng với hai bằng cấp Tiến-sĩ Khoa-học và Thần-học, cha Trương có thể được phong chức giám mục và nếu vậy, Người sẽ là Đức Cha trẻ tuổi nhất ở Việt Nam và ở trên thế giới nữa. Nhưng đây mới chỉ là sự tiên liệu của các giới công giáo.

Viết bài này, chúng tôi muốn nêu lên tấm gương kiên nhẫn và hiếu học cho thanh niên và đề cao một tinh hoa của đất nước Việt Nam. Biên học mệnh mông, không bỏ không bền, song người Việt Nam vẫn đủ tài năng và nghị lực để mãnh tiến, làm cho thế giới phải kính nể.

T.Đ.



Linh mục Hoàng Quốc Trương lúc lãnh bằng Tiến sĩ Khoa học

ĐÊM GIÁNG THỂ

(Gửi Nhất Tuấn)

LẠY CHÚA TÔI!

Đêm nay Chúa ra đời,
Các con lay gối dâng tin tưởng.
Hang đá thành Jésumalem,
Đêm nao ngập hoa hương,
Hơi thờ đàn chiên con sưởi ấm.

Hãy cứu vớt chúng con
Hỡi Giê-Su, chúa Linh Thiêng, Cao cả
Chúng con về đây, góc trời xa lạ
Bỏ Quê Hương, miền Bắc Việt xa xôi,
Đêm xưa Thăng Long, hoa pháo ngợp trời.

Chân rộn rịp về giáo đường đón Chúa.
Chuông đồ liên hồi, báo giờ Giáng thể
Linh hồn con siêu thoát chuyện trần gian,
Người rắc hào quang, lớp lớp huy hoàng
Chúa, lay Chúa! Người là niềm Tinh Tấn
Con cầu nguyện, tâm tình còn trong trắng,
Chuyện trần gian dơ dáy mấy hình hài

Bị đóng đinh lên, thân thể tàn rơi,
Máu nhỏ giọt vì đời còn chém giết.
Mồ đá nứt ra, bùng lên Tinh khiết,
Những môi hồng hợp tấu bản Đồng Ca
Thiên thần! Thiên thần! Về rài đường hoa
Từng đôi cánh yên lành nghe răn bảo.

Trần thế hôm nay, còn bao tàn bạo
Chúa hãy về đây cứu vớt Chúng Sinh,
Con dâng lên người, Đức Mẹ Đồng Trinh
Lời ao ước: ĐẠ CẦU KHÔNG BIÊN GIỚI.

DUY NĂNG



MỘT MÙA NOEL

Thương tặng những em
Bé nghèo lành lợi. — H.L.

Một đàn con trai
Một đàn con gái
Đứng nhìn Ngôi Sao
Ngưỡng trông lộng cả Trời Cao...

Kìa kìa Ông đến:
Ông Giò Nô En
Anh ơi anh
Chị ơi chị
Em ơi em
Nô En Nô En
Mau lên Mau lên:
Ồ là tốc bạc
Tuổi học
Ồ là râu bạc
Bị bạc đồ chơi.
Đồ ăn, bánh kẹo
Áo quần, đẹp khéo.
— Chúng con hân hạnh chào Ông.
— Các con ngoan ngoãn lắm mà
Hôm nay Ông xuống đem quà cho con.

— Dạ, dạ, Đẽ con...
Dạ, dạ, Đẽ cháu...
Đẽ chúng con chia phần
Chia cần
Ông đừng cần
Ông không cần mỗi tay...

« Này anh chị em
Ta vui ca vang lên
Một mùa « Nô En »
Hoan nghênh Ông Già NÔ EN
Đời ta sung sướng như tiên đây rồi »
— Chao ơi Ông nì, Ông này
Ngó này:
Ông trao một bị kẹo đầy.
Mà còn chỉ được một cây.
Thật lạnh mới được một cây
(Ai hay: xé mẩu mứt tay)
Thưa Ông ông biết dính tay, tay nào?

Thưa Ông,
Đời lắm bất công
Thưa ông: Tiếng có, miếng không
Ai anh, ai chị sao không Công bình?

— « Lâm anh chị phải CÔNG BÌNH
Ông thương lũ trẻ dân lành
Giúp người nghèo khổ điều linh
Các anh chị có, chớ dành của các em »

— Ta vui ca vang lên
Hoan hô Ông Già NÔ EN
Đồng thanh. Đồng thanh.

HIỀN LƯƠNG
(Đà Nẵng)



★ VƯƠNG THƯƠNG THƯƠNG viết



NGÀY 23 THÁNG CHẠP mỗi năm, ông Táo lại từ hạ giới lên thiên đình châu Ngọc Hoàng thượng để báo cáo về công việc trần gian của mỗi nhà.

Đó là công tác của thần thánh Đông Phương.

Còn công tác của thần thánh Tây phương thì tuy cùng một nhiệm vụ nhưng « hướng đi » lại ngược hẳn lại: ngày 25 tháng Chạp mỗi năm ông Noel lại từ thiên đình xuống hạ giới thăm triệu triệu gia đình nghèo khổ để điều tra về tình hình sinh hoạt của mỗi nhà trong cõi trần luân khổ hải vĩnh viễn này, và thay má Trời, ông ban phát cho nhân gian chút ít quà mọn, hồng an ủi rồi lòng bọn trẻ nhỏ bơ vơ.

Đông thì « lên » bằng « xe » cá chép.

Tây thì « xuống » bằng ống khói lò sưởi...

Đông qua không trung bằng đường nước,
Tây bằng đường lửa.

Đông và Tây gặp nhau ở « việc » làm mà khác nhau ở « cách » làm:

Đông thì từ lòng trái đất « đi ra », đứng như người Đông Phương thường đánh diêm, vót bút chì, v.v. từ trong ra ngoài.

Còn Tây thì từ ngoài trái đất « đi vào », đứng như người Tây Phương thường cắt trái cây và châm cây quẹt, v.v. vậy.

Thì ra, Đông theo quan niệm « cho ra » — cho Trời tin tức. Và Tây thì theo quan niệm « vào vào » — vào quà bánh của Trời.

Đông vị tha; Tây vị kỷ vậy.

Thảo nào mà Đông chẳng tĩnh, mà Tây chẳng động.

Hiềm nào Đông chẳng « làm thuốc địa » — thì thế nào là « cho » thiên hạ! — còn Tây thì « lấy thuốc địa » — thế nào là « cướp » thiên hạ.

Vậy thì ra cái ngày lễ giáp Tết của Đông và Tây, ngoài ý nghĩa văn hoá (ý nghĩa tín ngưỡng) ra, vẫn còn hàm cả ý nghĩa chính trị và... kinh tế — nhất là kinh tế — nữa.

Mới biết nhân sinh quan của con người ta nó mới phức tạp và thâm thúy làm sao? Thì đây, cũng một nghi lễ mà, niên cùng nguyệt tận, dân Đông Phương mỗi nhà còn nghĩ chuyện « tết » ông Trời một chú cá gáy, còn dân Tây Phương thì mới « lò sưởi » — dịch đúng nguyên văn chữ Foyer — « vồi » ông Trời một ít đồ chơi!

Đông còn là phải « cho » nhiều nữa.

Và Tây thì còn là được « lấy » nhiều nữa.

Thì đây kết quả hội nghị Gia-neo, năm nay Táo Quân Việt và Hoa sẽ cho ông Trời của Tây phương bao nhiêu là cá... ngao,

Đáng ngẫm nghĩ vậy thay; cái ngày Noël 1954!

V. T. T.





Nhân ngày lễ Giáng sinh

NHẮC LẠI VÀI TỤC LỆ CẦN BIẾT

Tôi xin thuật qua vài cổ tục của các nước trên thế giới, mà hiện nay đã trở thành những tục lệ chính thức của ngày lễ giáng sinh.

CÂY GIÁNG SINH.— Sở dĩ có cây Giáng sinh là vì ngày xưa, dân tộc các nước như: Thụy Điển, Na Uy, thờ một cây cối trong rừng, tôn kính như một vị thần linh; hiện nay ở Thủy Điển vẫn còn những hủ tục đó. Cứ mỗi lần trong làng ai có nhà mới, phải đặt một cây thông ở trên sân nhà, để cầu sự may mắn, và, thăm nguyện cho các đấng thần linh...

Vào thế kỷ thứ 8, dân tộc Đức quá tin dị đoan, đã từng giết bao là sinh mạng, để thờ phụng « cây cối Thần ». Thánh BONIFACE rất lấy làm buồn rầu, ông bèn tìm phương pháp bài trừ tục lệ. Sau những ngày suy nghĩ, ông mời tất cả giáo hữu của mình, đi vào trong một khu rừng rậm, ông giờ tay chỉ cho mọi người xem một cây thông, mà theo ý ông, ngọn cây hình nhọn, hình như chỉ ngay lên chúa Trời.

Ông gọi tất cả các giáo hữu xích lại gần mà bảo rằng: « Các người hãy mang cây này về để làm vật thờ cúng. Giống cây này là giống cây vẫn giữ được vẻ xanh tươi, trong khi muôn vật đều tối tăm, ủ rũ; giống cây này chưa bao giờ dính một giọt máu của loài người. Không nên ca tụng quyền chúa trong rừng rậm, với những hủ tục mọi rợ nữa. Hãy thờ phụng trong gia đình êm ấm của các người với những tiếng cười và tình thân yêu ». Về sau nước Đức dần dần bỏ hủ tục đó, và lần lượt các nước lân cận khác ở Âu Châu cũng bắt chước theo...



VÀI TỤC LỆ VỀ NGÀY LỄ GIÁNG SINH

Các nước Tây phương có lệ ăn mừng mỗi năm, khi mùa đông tháng giá đã gần tàn và ánh nắng mặt trời cũng bắt đầu đem sự ấm áp cho muôn loài. Ấy là ngày chúa Jê-sus giáng thế.

MĂNG CỎ.— Theo tục truyền, mỗi năm đến ngày 25 tháng chạp các họ trong thôn đạo đua nhau xây măng cỏ. Người ta làm một cảnh trí thu nhỏ lại, để tượng trưng cho một cái chuồng bò, mà trong đó đức chúa Jê-sus đã sinh ra. Những người và súc vật tí hon, người ta đúc bằng kẽm, sắt, hoặc bằng đất sét hay « si-măng »... Theo sử truyền lại, sáng kiến này do thánh FRANCIS đặt ra. Nhân năm 1224 vào lúc lễ giáng sinh, vị thánh này mới bày ra cho giáo hữu, sửa soạn và săn sóc một cái chuồng bò ở một góc làng, cạnh nhà thờ ASSISI, để ghi nhớ lại ngày và nơi mà chúa đã ra đời, với những vai trò do người đóng.

TỤC LỆ CHO TRẺ CON ĐỒ CHƠI

Theo lệ thường đến ngày lễ giáng sinh ở Bắc Âu các họ trong đạo giáo đến phát đồ chơi cho trẻ 2, 3 tuần lễ trước ngày lễ. Trong thời kỳ tiền cổ có thánh SAINT NICOLAS là một vị tu sĩ rất yêu trẻ con. Theo các sách chép lại thì một hôm ông đi ngang qua nhà một người nghèo, ném vào cho 3 gói vàng vì nhà này không có tiền làm của hồi môn cho ba đứa con gái... Từ đó mỗi ngày lễ giáng sinh thánh NICOLAS lại trở về một lần, đem đồ chơi cho những trẻ nào trong năm vừa qua ngoan ngoãn và những roi vót cho những trẻ lười biếng không vâng lời cha mẹ...

Cứ mãi thế về sau, đến ngày lễ này, mỗi gia đình, cha mẹ các trẻ con cũng bắt chước mua đồ chơi cho chúng, nhưng lúc về đêm đầu kín, đợi lúc chúng ngủ, đem bỏ vào ở hầu bao cho chúng. Theo tục ở Anh các con trẻ thường để chiếc bít tất trên đầu nằm trước khi đi ngủ. Ở Pháp lại khác, người ta dùng đôi giày để gần bên lò sưởi mà các bà mẹ thường phỉnh chúng là ông già Noel đem đến cho chúng. Mục đích đó không ngoài sự khuyến khích con cái, để tu dưỡng tâm tính của chúng. Dù sao sáng kiến này cũng được nhiều kết quả khả quan, đối với các bậc làm cha, mẹ.

THƯƠNG VÂN

(Sưu tầm)

NHÂN NGƯỜI NHẠC SĨ

Nay anh q. thỏ của dòng kẻ nữa.
Khắc làm cho tình tuyệt vọng, nát tan.
Chữ chuyên môn sáng, các mảy diệu đàn
Uỷ mĩ quả, trường tình phượng nhi nữ.
Đời có kẻ chỉ đau buồn sầu khổ
Hãy quên đi, và anh hãy đứng lên
Buông vì cớ và vuốt mái tóc bên lên,
Xé rách lại gần bên song cửa sổ.
Anh có thấy chân trời hoàng hôn đỏ,
Cánh chim hồng vùng cánh lướt bay ngang
Cất tiếng kêu sang sáng về ngang làng.
Và vĩ đại hồn Cù Lao giữa bể
Năm tháng vẫn tro gan đau căn kẻ
Mặc đổi thay sóng nước với trời mây.
Vài cánh bướm no gió giữa cơn say
Trong bão táp phong ba cuốn cuộn thét.
Giờ đây có bao người đang gào hét
Căn hồn chẳng đất nước phải chia đôi.
Đông năm nay gió lạnh khắp nơi nơi.
Ai đàn áo đắp thân người chiến sĩ.
Đã là trai tang bằng thân nhất trí.
Tôi và anh là nợ nước vai mang.
Cổ lý đầu chỉ riêng mấy cung đàn
Lâm ly quá! chỉ làm thêm nhứt chĩ
Đang gập lúc nước nhà cơn vận bĩ.
Nên đổi thay điệu hát với lời « hùng »
Hát làm sao gan chiến sĩ nấu nung
Hăng hái tiến mà hương lòng rào rạt,
Bao kẻ mãi vui say trong « truy lạc »
Quên Truy hoan quay gót trở lên đàng
Tay trong tay reo hát giữa trời sương
Vui nhiệm vụ quên mình vì đất nước
Những em bé thơ ngây đang vui bước.
Đến sân trường reo hát vỗ ròn tay.
Mỗi em cười câu hát đẹp và hay
Chân nhảy mạnh, lòng tràn trề nhựa sống
Cổ thiếu phụ sầu trắng tình lạnh trống
Sẽ ru con bằng điệu hát hò đưa.
Lòng nhớ nhung người cũ mỗi tình xưa
Cũng an ủi nỗi lòng sầu góa bụa.
Được như thế, nhạc anh là bất hủ
Ru muốn lòng theo nhịp sống hiền vui
Nhạc: tỏa lên theo ánh sáng rạng ngời
Ca ngợi mãi mỗi tình đời bất diệt
Hương thơm dịu, thanh bình trời xanh biếc
A ha ha, anh có thấy đời vui?
Đời Thiên thai, là bao ánh sao mai.
Ta ca ngợi ngày mai tươi sáng mãi,
Anh sẽ thấy đời anh không trống trải.
Nụ cười tươi anh dấu mãi trên môi.
Hãy nghe tôi soạn trước bản nhạc cười,
Và « Hùng tráng » đời vì anh ca ngợi.

ĐAN PHƯƠNG
(Hội an)



EM BÉ VIỆT-NAM

Tặng các Em Bé Việt Nam

Em bé Việt Nam
Ngây thơ, dịu hiền,
Xinh xinh má lúm đồng tiền.
Nụ cười trong sáng, tóc mềm chùm vai.
Vàng trán Em cao
Dáng đi thoăn thoắt,
Em mặc áo lụa hoa đào
Em cất tiếng hát ai nào không ưa?
Ai bảo Em hát thử
Em sẽ cười
Hai tay đánh nhịp
Đầu nghiêng nghiêng và hát một hơi:
« Tôi yêu tiếng nước tôi,
« Từ khi mới ra đời, Người ơi!
« Mẹ hiền ru những câu xa vời
« A à ơi! tiếng ru muôn đời »... (1)
Một ngày hai buổi
Chân em thoăn thoắt,
Cặp sách Em cắp
Lon ton tới trường
Chăm chú nghe lời cô giáo nói
Tròn tròn theo nhịp thước âm vang.
Miệt mài trên giấy trắng
Tay run run tô đúng nét chì
Em nán nói từng ly, từng tý
Cô chấm bài, Em đâu có chê!
Em tập đếm bằng que
« Một cộng hai là ba »,
Mỗi lần cô bảo tính
Em xong trước nhất mà!
Sách Em giữ sạch sẽ
Không để dây mực ra,
Không cho công cạnh góc
Chẳng để bầy, vút bừa.
Ai bảo Em viết thư
Em hân hoan
Nắn nót uốn lên giòng chữ:
« Yêu đất nước Việt Nam ».
Tay nhỏ nhắn Em vòng hình chữ S
Lấy chì màu Em tô đậm nét vàng,
Em bé Việt Nam
Đẹp như Tình Đất nước,
Đời sáng như sao băng
Huy hoàng thay! lòng Em bé Việt Nam

THÙY HƯƠNG

(1) Bản nhạc « Tình Ca » của nhạc sĩ Phạm Duy.

BÀ MẸ VIỆT NAM

Trên mảnh dư đồ
Trung Nam Bắc
Con thấy mắt mẹ ngời
Rực như ánh sao rơi
Tinh cao như bể cả
Thương con چشم mỵ đời.

Từ biên giới Lào
Con quờ tay mẹ
Giỗ thổi át ào
Bắt cây huyền nào,
Con nghe huyết quản xôn xao.

Tận cuối Cà Mau,
Nơi đồng xanh bát ngát
Con run vì hoang lạnh
Nhìn mẹ hết tể sầu.

Mẹ cười trong mắt trong
Mẹ cười trong nắng đục
Ôi! mẹ ấm vô ngần!
Mắt con ngùi: rừng lữ
Thương mẹ khổ hưng rồi
Mà đau xót chưa thôi
Đêm đêm sáng nỗi đầy trời
Mẹ nhìn năm tháng trời bởi ruột gan.

Thương con mẹ sống mỗi mòn
Nhớ con đêm lạnh nổi hàn bao la
Mẹ ngồi tựa cửa lệ nhòa
Mai vàng nở cánh: tin mùa Xuân sang
Nhớ con mẹ sống mỗi mòn
Tốc thời gian rụng. Thôi còn mấy năm!
Mẹ ơi mưa gió phủ phàng
Liệu rằng năm tháng chẳng còn y nguyên!

Nghĩa là nắng xé mây chìm
Nghĩa là mẹ mất một đêm giao mùa
Nghĩa là con sẽ bơ vơ
Mừng Hoa đăng hội, nhưng mà xót xa!
Cầu cho mùa gió yên hoà
Con về với mẹ để mà được hôn!
Con về sống giữa tình thương
Như hột bé bỏng mẹ thường vuốt ve.

YÊN KHANH



ĐẠM TIỀN DƯỚI NGÔI BÚT CỦA TỔ NHƯ

NÓI VỀ ĐẠM TIỀN, Nguyễn Bách Khoa có viết trong cuốn « Nguyễn Du và Truyện Kiều » Tinh cách ảo giác của trí tưởng Nguyễn Du còn thấy rõ ở tập Thúy Kiều nữa. Ta có thể nói rằng vai chính trong truyện không phải là Thúy Kiều, không phải là Kim Trọng, không phải là Thúc Sinh, Từ Hải... Không, vai chính không phải là những người còn đang sống ấy. Vai chính chỉ là một oan hồn vất vưởng dưới âm ty, một con ma hiện lên trong các giấc mơ bên giường bệnh... Vai chính của truyện là Đạm Tiên.

Ta đừng tưởng đó chỉ là một sáng tác thuần văn chương không! Đối với Nguyễn Du, cũng như đối với Thúy Kiều, Đạm Tiên là một người có thực. Lúc đi thanh minh, Thúy Kiều chẳng đã trông thấy Đạm Tiên đó sao? Nàng chẳng đã nhìn thấy « trận gió cuốn cờ đến ngay », nghe thấy « ào ào đồ lộc rung cây », ngửi thấy « ở trong đường thấy hương bay ít nhiều », nom thấy « dấu dầy từng bước in rêu rành rành » đó sao? Lúc thiu thiu ngủ, nàng chẳng đã gặp Đạm Tiên đó sao?

Thoắt đầu trông thấy tiểu kiều,
Cổ nhiều phong vận có nhiều thanh tân
Sương in mặt tuyết pha thân.
Sen vàng lã lã dường như gần như xa.

Nàng chẳng đã nói chuyện với Đạm Tiên, làm mười bài thơ đưa cho Đạm Tiên đó sao? Về lúc sự tỉnh, nàng chẳng đã nhớ tất cả, rồi lo sợ quá đến phát khóc đó sao?

Kiều đã tin có Đạm Tiên, lúc nào nàng cũng tin Đạm Tiên, nghe theo Đạm Tiên như là nghe theo một người có thực. Đó là một hiện tượng ảo giác hoàn toàn. Tạo ra cái hiện tượng ảo giác đó, tức là tin nó có thực. Sự tin này rất hợp

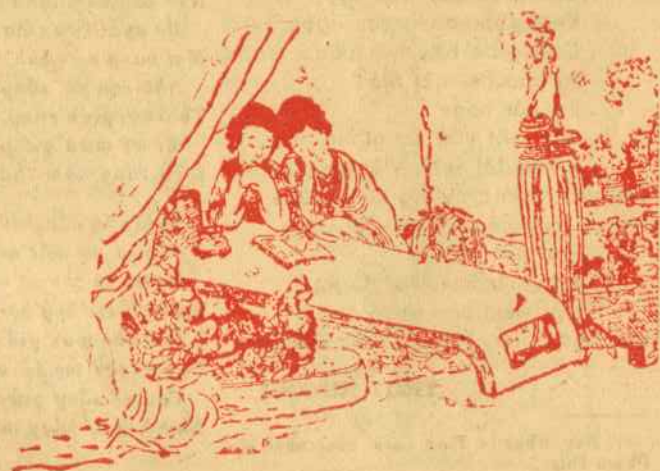
CHÂU MINH PHƯƠNG viết

với thần kinh hệ, với căn tạng cảm xúc quá độ, với khiếu ảo giác của « Nguyễn Du ».

Viết như thế, tất nhiên Nguyễn Bách Khoa sẽ đi đến một kết luận: dưới ngôi bút Nguyễn Du, Đạm Tiên chỉ là một điều hoàn toàn không có và chỉ là ảo giác của căn tạng cảm xúc quá độ như Thúy Kiều.

Để phản đối lại những điều nhận xét trên, nhiều người khác cho rằng, Nguyễn Bách Khoa nói một vài điều sai với sự thật dưới ngôi bút của Tố Như. Những người này cho rằng, dưới ngôi bút của Tố Như, trong khung cảnh Thanh Minh, Đạm Tiên linh ứng thực sự. Họ nêu bằng chứng, khi Đạm Tiên linh ứng có phải chỉ là Kiều trông thấy cảnh ấy mà thôi đâu? Chính Thúy Vân và Vương Quan, hai người không hề tin có linh hồn, cũng đã trông thấy mà sau đó họ đều có những cảm giác kinh sợ. Họ kết luận: không cần cứ vào khoa học và chỉ cần cứ vào Đoạn Trường Tân Thanh, Đạm Tiên linh ứng không phải là một ảo giác được, vì ba chị em đều thấy được cảnh đó.

Về chữ « ảo giác » của Nguyễn Bách Khoa hay là « cảnh thật » của những người đối lập, chúng ta cần phải đi sâu hơn để có thể giải quyết nó một



cách hoàn toàn và thật hơn.

Ở đây, chúng tôi chỉ cần căn cứ trên đoạn Đạm Tiên linh ứng dưới ngôi bút của Nguyễn Du.

Kiều tin tưởng rất mãnh liệt vào sự hiển linh của những phần tử con người tài hoa. Vì thế chúng ta không ngạc nhiên và lạ khi Kiều có những hành động quả quyết để đáp lại những lời chỉ trích của hai em. Điểm đầu đưa chúng ta kết luận: Kiều tin tưởng người tài hoa không thể chết về mặt tinh thần được.

Và đã tin chắc thì nhất định không thể không có tính tự kỷ ám thị được (Tự kỷ ám thị tức là phương pháp của thôi miên học dùng ý chí mà tự ám thị lấy mình. Ám thị có nghĩa là chỉ thị bằng một cách vô hình. Theo định nghĩa Đào Duy Anh).

Và điểm kết luận thứ hai: Kiều quá tin tưởng đến tự kỷ ám thị nên thấy được sự Đạm Tiên hiển linh.

Như thế, ta tạm gạt bỏ về Kiều và chỉ cần nói đến Thúy Vân và Vương Quan, hai yếu tố tối trọng để đi đến kết luận điểm Đạm Tiên linh ứng thật sự hay chỉ là ảo giác.

Vương Quan cũng như Thúy Vân không có những tin tưởng mãnh liệt và sâu xa như Kiều, nghĩa là đối với hai người, người chết tức là hết, nghĩa là đã thuộc về quá khứ, một thể hệ xưa không liên lạc gì với hiện tại. Nhưng tại sao hai người cuối cùng lại tin tưởng như Kiều và kinh sợ khi Kiều vừa mới dứt lời?

Chúng tôi xin đem ra đây một giải đáp để đánh đổ những người tin tưởng và cho rằng, cần cứ vào sách, Đạm Tiên linh ứng « thực sự » chứ không phải « ảo giác » như Nguyễn Bách Khoa đã nói.

Một cơn gió, không phải là một sự « tình cờ » của ông thần « ngẫu nhiên » như các « ngài duy tâm » thường nói, mà là một sự giao tiếp giữa khoa học cùng thời gian. Nghĩa là trong khi Kiều vừa nói dứt, ngay khi đó một trận gió, như muôn ngàn cơn gió khác, thổi lên và làm cho Vân cùng Vương Quan kinh ngạc, tin đó là linh hồn của Đạm Tiên.

Và điểm kết luận thứ nhất: « phút đầu trận gió cuốn cờ đến ngay » chỉ là một sự giao ứng nối giữa khoa học và thời gian: cơn gió này không hề liên can và liên lạc gì với điểm linh ứng như lắm người đã lầm tưởng.

Nhưng « ở trong đường có hương bay ít nhiều » có nghĩa gì? Rất dễ hiểu. Có gió thổi nghĩa là trong gió thổi đó, nó có thể lôi cuốn theo những vật nhẹ mà nó đã gặp. Như

(Xem tiếp trang 34)

ĐỜI MỚI 145

★ ★ ★ ★ ★ CUỘC THI CỦA ĐỜI MỚI ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ BÀI LUẬN QUỐC VĂN ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ ★ HAY NHẤT LỚP ★ ★ ★ ★ ★

BÀI SỐ 3

CỦA ĐÌNH VĂN CƯƠNG, Trường
Vũ Lang Saigon (Đệ Ngũ B1).
Lời phê bình của Giáo sư Vũ Hoàng
Chương: Ý khá. Văn tạm được.
Số điểm: 14 trên 20.

LUẬN ĐỀ:

Anatole France có nói:

« Muốn cho đứa trẻ hiểu thế nào là guồng máy xã hội, không gì bằng cho nó chứng kiến những quang cảnh ở đường phố ».

Hãy giảng giải và phê bình câu ấy.

BÀI LÀM

Nói đến trẻ con là ta thấy cả một sự non nớt, ngây thơ và đại dốt. Chúng nó lại còn có một sự hiểu biết rất trực tiếp và rất nhẹ dạ.

Có người cho rằng, chỉ có những hàng người trưởng thành hay đứng tuổi mới có thể ra tiếp xúc được với đời sống rất phức tạp trong xã hội này. Còn trẻ con chỉ luân quanh trong gia đình, ở học đường, nhưng chúng cũng biết nhận xét những điều mắt thấy tai nghe. Bởi vậy, văn hào Anatole France đã nói: « Muốn cho đứa trẻ hiểu thế nào là guồng máy xã hội, không gì bằng cho nó chứng kiến những quang cảnh ở đường phố ».

Vừa bước ra đường phố, đứa trẻ ở ngoài trước sự hoạt động kinh khủng mà chúng chưa từng thấy. Thương dần dần, chúng cũng quen. Đi sâu vào: Ở kia! Người thợ nề đang xây nhà, người thợ máy đang sửa xe, bà già kia đang rao bánh mì, cả những thằng bé con kia nữa, đang bán caram, báo hay hàng vật, người nào người ấy đi lại với vàng bạc.

Thì ra, trong xã hội này, mỗi người phải làm một việc mới mong có miếng ăn. Nhưng, bên kia đường, anh những người thợ, dưới mái hiên chùa, một đám người ăn mặc lịch thiệp đang nằm ngổa ngang trên ghế sofa. Đó là mấy cụ già, mấy đứa trẻ ăn mày, nghỉ dưới cơn nắng trưa gay gắt. Nó hiểu thêm rằng sự không đồng đều sẽ dẫn đến sự nghèo khổ, thiếu thốn.

ĐỜI MỚI 145

Nhưng không phải rằng, trong xã hội, mọi người đều làm một việc giống nhau. Người thợ nề chuyên xây nhà cửa, thợ máy chuyên sửa xe cộ, công chức mỗi sở làm những việc khác nhau, người chiến sĩ lo ngoài trận tuyến. Tóm lại, mỗi người phải làm một việc riêng biệt, người này không thể kiêm cả trăm nghề của những người khác. Những người này chỉ như những sợi dây « cột » trong đồng hồ hay những bánh xe, mỗi ngày lo công việc mình cho xong xuôi, đều hòa.

Bởi vậy, khi lớn lên, đều trước nhất, là nó phải kiếm một nghề, thích hợp với bản năng, trình độ của mình thì mới hầu mong công việc mỗi ngày mỗi tiến được.

Muốn xây một tòa nhà, những người thợ nề mỗi người phải làm một việc. Người thì khuấy hồ, người ôm gạch, người xây móng, người lợp ngói.

Xem thế, ta biết rằng muốn thành công một công việc lớn lao, ta phải hợp lực. Nhưng muốn hợp lực thì điều trước nhất phải có tinh thần đoàn kết. Có tinh thần đoàn kết thì mới có một sức mạnh, để chống lại mọi trở ngại. Và muốn bảo vệ quyền lợi nhân công, chu cầu sở thích, thì phải có một nghiệp đoàn.

Do đó, câu nói của Anatole France chỉ đúng một phần nào, vì cạnh những cái tốt đẹp kia, lại còn có những cái xấu xa, dè tiện. Bề mặt

NHÀ CHIẾT TỰ HUỲNH MINH

Tác giả Quyền Đời người
trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ kỳ được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng.
Đám quẻ quẻ, nói thẳng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Đành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 50 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ kỳ.

Địa chỉ:

150/9 Frère Louis—SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi, địa chỉ rõ rệt.



ĐÌNH VĂN CƯƠNG

của xã hội là những công nghiệp lớn lao, những kỹ nghệ to tát, bề trái của xã hội là những tiệm khiêu vũ, những phường trộm cắp, những nơi du hí lãng mạn.

Cạnh những chỗ đó, một đám đông trẻ em đang giết nhau miếng ăn, nói ra những câu vô giáo dục. Vì thế cái đó cũng có ảnh hưởng ít nhiều trong tâm hồn non nớt của nó.

Và chúng ta muốn cho nó hiểu biết thế nào là phải, trái, phải cho nó đi thăm các đền chùa, làng tâm, di tích xưa để lại và giảng cho nó nghe thế nào là thuần túy, thanh cao và oai hùng. Những xưởng máy thế nào là ích lợi, so sánh với ngoại quốc. Nhưng, muốn nó hiểu một cách thấu đáo hơn, là nó phải có một kiến thức rộng rãi. Muốn vậy, không gì bằng cho nó đến trường, nó sẽ thấu hiểu được nhiều điều hay, nhiều sáng kiến. Có ở học đường, nó mới hiểu thế nào là luật thiêng liêng, cao cả.

Và từ đó, nó mới có thể hiểu thế nào là luật phân công, luật làm việc, nghiệp đoàn, tinh thần đoàn kết và thế nào là guồng máy xã hội.

NHẮN TIN

Các bạn: Bảo Lộc, H.V. Thu, Phạm V. Tỉnh, Trần Đình Uẩn, Nguyễn Thị Lan — Đã nhận được thơ và bài.

Bạn H.V. Thu. — Hình bị thất lạc.
Bạn N.T. Lan. — Nếu được, nên gửi tấm hình bạn để đăng kèm với bài.

Nhấn chung — Các bạn nhớ cho địa chỉ (nhà riêng) để tặng báo.

ĐÍNH CHÁNH

Trong bài đăng số trước, có chữ « đoạn đầu dài » sắp trật ra « đoạn đầu bài ». Bạn đọc chắc đã đính chánh giúp.



OM ẤY, tình mơ một sáng mùa đông, đã 6 giờ mà trời còn tối đen như mực, chiếc xe dành chờ lũ người viễn xứ đến chờ ngoài cửa nhà trọ từ lúc phố phường Banmethuot còn uể oải trong giấc ngủ say sưa. Tuy nhiên giờ khởi hành nhất định của cả đoàn xe không thể vì một số người mà bỏ lỡ, chúng tôi, hành lý đã xếp dọn từ đêm hôm trước, vội vã gấp chăn màn, thay quần áo; tay xách nách mang, theo nhau leo lên sàn xe. Trời lại mưa rì rào, cái mùa mưa bần thủ của miền đất đỏ kéo dài đến khó chịu. Lục đục rồi cũng đến xong xuôi, chiếc xe nổ máy lần lần ra khỏi thành phố.

Trong đêm khuya đã lừng lừng hàng đoàn những chiếc cầu con vật đen xì xếp hàng sau chiếc cầu con ngựa ngang đường của trạm kiểm soát thông thương quân sự. Thỉnh thoảng một ánh đèn pha sáng chói của một chiếc xe « jeep » vượt lên rồi lại trở lại, ý chừng để đếm số, sắp đặt thứ tự lên đường. Chiếc xe của chúng tôi cũng nối đuôi vào hàng ngũ.

Chờ mười lăm phút sau, một đoàn thiết giáp húc hực vượt qua mặt. Đoàn xe bắt đầu khởi hành. Trời đã tạnh. Đường khuya còn tăm tối. Con đường dài về phương Bắc, hai bên những hàng cây cao xu chạy lùi, trông trong đêm như những khu rừng hoang vu và rậm rạp. Hết rừng cao xu lại đến rừng cây, đường đi tưởng chừng như len lỏi giữa một khu rừng đầy không bao giờ hết.

Trời dần dần sáng. Con đường hiện rõ mặt nền đất đỏ và đã bắt đầu lên, xuống. Nhìn về phía trước, đằng sau, bụi đỏ tung trời mù mịt. Bụi bám vào mặt mày, quần áo, bụi phủ lên đồng hành lý giữa xe, hai con mắt cay sè, thấy khó chịu. Chỉ có xe đi giữa đoàn, nhận bụi từ đằng trước, ném bụi lại đằng sau, thật là một cực hình. « Một xe trong cội hồng trần... ». Tôi chưa từng thấy ở đâu một con đường bụi nhiều đến mức này. Đã từng qua những con đường đất thịt trơn, lầy bùn, bần thủ, những con đường cát trắng chạy dài ra sạch sẽ của miền quê xứ Bắc; những con đường trải nhựa nhẵn thín của miền Nam, lần này ngấm câu thơ trong Kiều tôi mới chợt nhận thấy là thật đúng.

Hai bên cây cối đã bắt đầu thưa. Đoàn xe đang đi chợt dừng trước ngừng lại, chiếc xe chở chúng tôi

Đầy, đất nước nhà

ĐƯỜNG LÊN

MIỀN BẮC CAO NGUYÊN

vừa qua một ngã ba đường cũng hăm theo. Tầm biển có hai mũi tên chồng lên nhau chỉ thẳng lên Pleiku và chệch về Cheo reo. Một số xe đầu đã rẽ sang nơi có cái tên nghe dè dặt heo hút gió ấy. Con đường có lẽ nguy hiểm vì đoàn xe thiết giáp dẫn lộ đi về ngã đó. Còn lại những xe đi Pleiku, Kontum, dừng lại nghỉ ngơi và chắc cũng là để cho các ông tài xế ăn sáng.

Tiếng còi huýt lên. Ai trèo lên xe nẩy để lại tiếp tục con đường dài bụi đỏ cảnh trí bây giờ đã có phần ngoạn mục. Đoàn xe tưởng đang đi giữa đồng bằng qua một cánh đồng cỏ, Cỏ vàng mênh mông và giữa cánh đồng nhỏ lên một vài ngọn đồi trông toàn cục không lấy gì làm lớn lắm. Chúng tôi đang đi trên mặt một cao nguyên gần như bằng phẳng.

Cây cối thưa thớt mọc trên nền cỏ vàng, những thứ cây thẳng vừa tầm, trên đầu cành lá xum xuê, cao chừng ba bốn thước. Nếu có bóng một đôi chàng kỵ sĩ thúc ngựa phi lên ngọn đồi thì phong cảnh nơi đây hoàn toàn đúng như một miền quê nước Mỹ thường thấy trên màn ảnh. Đem quay vào phim chiếu lên có lẽ người ta không tin rằng ở Việt Nam cũng có những cánh đồng cỏ bao la như thế.

BÂY GIỜ con đường đi đang trườn quanh một sườn núi. Vách núi đất phía trên sừng sững thẳng đứng và phía dưới thoải thoải rơi xuống vực sâu. Chiếc xe lao hơi nhanh xuống dèo dề lại lấy đà phóng lên một ngọn đồi khác. Cũng đã đếm được đôi ba chiếc cầu bắc qua những giòng suối nhỏ. Bên đường có khi rừng thưa trơ trụi, tàn than còn trên mặt đất. Những cây cao bị đốn chỉ còn chừa một thước.

Người sơn cước phá rừng, làm rẫy. Một làng nhỏ hiện ra bên đường với những căn nhà sàn, tất cả như rạp cùng một kiểu. Thửa đất nhỏ trồng lúa bắp được rào cây kỹ lưỡng. Chúng tôi ngó ra nhìn những người dân sơn dã. Họ đi trên đường nối đuôi nhau thành hàng một.

Đàn ông vai vác dao rừng, đóng trần một chiếc khố. Đàn bà quấn váy, cặp vú để lộ no tròn, trên lưng đeo đồ. Nước da dầu dãi với ánh nắng mặt trời đen xạm. Trẻ con mỗi đứa cũng có một chiếc đồ tre.

Đoàn xe dừng lại nghỉ trưa bên một đồn lớn đóng giữ một chiếc cầu.

* của HẬU THƯƠNG *

Tính đường Banmethuot — Pleiku tới đây đã được gần hai phần ba. Tên đồn kẻ cũng chẳng dai khó nhớ: Trạm Ea Hlêo.

Thường thường người ta lấy đây làm một trạm nghỉ giữa đường. Có người dở bánh mì ra ăn, cũng có những người trong chúng tôi không phòng xa nên nhịn đói. Chừng hơn nửa tiếng đồng hồ xe lại tiếp tục chạy. Từ đây đến Pleiku phong cảnh không còn gì mới lạ hơn, và lại người người đều thắm một nên chỉ còn mong cho chóng tới.

Đến Pleiku việc đầu tiên của chúng tôi là tìm vào một hiệu ăn. Ăn để lấy sức còn tiếp tục nốt năm, sáu mươi cây số Pleiku — Kontum nữa. Tính từ sáng đến giờ đoàn xe đã nuốt được gần hai trăm cây số. Có bán hàng đầy mồm răng vàng ra tiếp chúng tôi với một nụ cười rộng rãi. Xin phép vào trong nhà rửa mặt mũi trước khi vào bàn, chúng tôi kêu lên vì được dùng xà phòng thượng hạng: một bánh « Palmolive » vừa bóc.

Món ăn đã gọi ra chỉ việc ngồi vào bàn. Mỗi người một đĩa cơm, uống thêm cà phê hoặc nước cam, đứng lên tính tiền anh nào cũng thở hắt ra. Giá sinh hoạt Banmethuot đã gần gấp đôi Saigon thì tới đây lại gấp rưỡi Banmethuot. Đĩa cơm 45\$, một chai nước cam đỏ Saigon 3\$ tới Banmethuot 6\$ thì đây phải trả 8\$.

Ăn xong mọi người vội vã lên xe để còn xếp đoàn đi Kontum. Bây giờ thì hầu hết là xe nhà binh. Tuy nhiên chúng tôi cũng đã có dịp nhìn được một vòng Pleiku. Chợ nằm ngay phố chính, lều tều mấy cửa hàng tạp hóa, 1 rạp chiếu bóng trông bề ngoài chắc

cũng ít khách ra vào. Cuối đường qua nhà Bưu điện là khu vực quân sự: trại lính, bộ chỉ huy phân khu, bệnh viện... Đường đi Kontum ở đầu phố rẽ ngay về bên phải.

Đoàn xe bắt đầu vượt qua một nghĩa trang, rời khỏi tỉnh lỵ. Đường đi toàn qua những cánh đồng cỏ vàng lác đác những khóm tre xanh rờn, đường phẳng, nhìn sang bên những ngọn đồi nhỏ nhấp nhô vô cùng đẹp mắt. Trông ra như chúng tôi đang đi giữa một cánh đồng bằng. Chợt thấy trước mặt một ngọn núi tương đối cũng nhắc cho mình đang ở cao nguyên.

Gần Kontum, đoàn xe phải dừng lại chờ vào đưa giấy sắp đặt. Xa xa, thành phố dưới thấp hiện sau lùm cây, nóc nhà thờ và mái một ngôi chùa thoáng hiện. Từng tốp ba bốn xe bắt đầu vào tỉnh. Qua hai chiếc cầu gỗ bắc qua một lòng sông rộng đã bắt đầu thấy một bộ mặt mới: những nhà gạch chạy dài hai bên con đường cái trắng. Thị trấn này nằm giữa một thung lũng, Dak Bla, đất đai có thể trồng cây tốt. Những ruộng lúa xanh rờn, phong cảnh có vẻ một miền Nam Việt.

Bây giờ tìm đến chỗ ở, mọi người đã có thể tắm rửa nghỉ ngơi. Giấy má xong xuôi đã có chỗ ngủ qua đêm chắc chắn, chúng tôi thay quần áo ra phố. Thành phố đã lên đèn, người bạn địa phương dẫn tất cả đến tiệm ăn. « Có thực mới vực được đạo », phải trả lời cho cái dạ dày, nhiên hậu mới có thể bình tĩnh mà đi xem phố. Ngồi trong tiệm trông sang bên đường, một rạp chiếu bóng đã cho nổi âm nhạc inh ỏi. Đèn điện sáng choang, kể đó những gian nhà của chợ tỉnh nằm im lìm trong bóng tối.

RA KHỎI hàng cơm, đi dạo.

Anh chàng hướng đạo viên đưa chúng tôi ghé các hiệu quen, nếu không để mua bán thì cũng phải để nhìn những cô chủ. Giới thiệu xong, chuyện trò trao đổi. Hai chị em có hai cửa hiệu gần nhau này đã nổi tiếng là những hoa khôi thành phố.

Gốc người Bình định, nhưng những bà mẹ là người Huế, thảo hèn các cô đều có cái vẻ đẹp của đất Thần kinh, chuyện trò vui vẻ rất có duyên, có em đeo kiềng vàng càng đặc biệt một thiếu nữ của sông Hương, núi Ngự.

Một quân nhân ngoại quốc đã nói với chúng tôi: « Kontum là vườn hoa của miền Cao nguyên ». Nhận xét này quả là đúng từ người đến cảnh. Ở cái xứ này, đất cát trắng phau,

không bụi đỏ mù trời như Banmethuot, Pleiku. Người Việt buôn bán nhiều, mấy làng chung quanh đều là người Việt tới lập nghiệp làm ăn họp nhau lại. Những chữ Phương Hoà, Phương Nghĩa, Phương Quý, in trên bản đồ giữa những Pl. Tagnéa, Pl. Don, Kon R. Bang cho thấy thành phố này hầu như là của người Việt đồng bằng. Cái tên giáo sư Ngụy Như Kontum cũng đã biến bộ nhiều cho sự thực.

Dòng sông Dak Bla uốn khúc, xa xa những ngọn núi ở chân trời, sơn thủy hữu tình, lại thêm những thiếu nữ phẳng phất cái đẹp của người dân kinh kỳ xứ Huế. Một vài phố chính buôn bán, có nhà thờ xây, có những ngôi chùa mái cong như của người Bắc, làm cho thị trấn này có một vẻ đặc biệt hơn các tỉnh khác trên cao nguyên.

Ở lại Kontum mấy ngày, vào thăm những làng Việt để được mời ăn cam, ăn mít cuối mùa, các thứ hoa quả rất nhiều, thành thử lúc được tin bắt buộc trở về Banmethuot chúng tôi bỗng thấy luyến tiếc. « Ô hay! cảnh cũng ra người nhĩ, ai thấy ai mà chẳng ngẩn ngơ », bắt buộc cũng phải dứt tình ly biệt để nghĩ đến con đường về, một cội hồng trần càng thêm ngao ngán.

Miền Cao Nguyên
đứt mùa mưa 54

HẬU THƯƠNG



Đề được CHÂN LÝ HÓA đời
mình nên xem tạp chí
TÌM HIỂU

THÔNG - THIÊN - HỌC

Một cơ-quan tinh-thần, đạo-đức, không
đang phái Tim Chân-lý và Truyền-bá
Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khẩn
khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì? và Sự
mạng của Ta đối với Ta, đối với
Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giác-ngộ đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức,
thanh-niên nam-nữ Nên xem Tim
Hiểu Thông Thiên Học.

Báo-quản: 35 đại-tá Grimaud—SAIGON

Giám-độc: NGUYỄN-VĂN-HUÂN

Chủ-bút: NGUYỄN-THỊ-HAI

Độc khắp các báo

NGOẠI QUỐC

Sống lâu

Trong tờ Pravda, bác sĩ Rokhleva cho biết ở Nga hiện có 30.000 người sống quá 100 tuổi, 10.000 sống từ khoảng 80 đến 90 tuổi.

Mức sống trung bình của một người dân Nga là 50 năm. 13 triệu người Nga hơn 60 tuổi, con số ấy tức là 6,5% dân số Nga.

(Pravda)

20 đại sứ các nước săn chim
trí ở Ram bouillet

Tổng thống Pháp và René Coty phụ nhân vừa tổ chức một cuộc săn chim trí ở Rambouillet. Đặc biệt nhất trong cuộc săn bắn này là có mặt 20 đại sứ các nước.

Theo các nhà chuyên môn, đây là một cuộc săn bắn thích thú nhất từ trước đến nay. Có đủ các thứ súng bắn chim tối tân.

Những tay bắn giỏi nhất kể có bá tước Casa-Rojas (Tân ban Nha) O. Wollgruber (Áo). Ông Andword (Na Uy). O. Vinogradov (Nga) đã chiếm kỷ lục, nội trong một buổi sáng ông đã hạ được 40 con chim trí.

Đại sứ Mỹ bị một từ chối cuộc đi săn. Trong ngày ấy các đại sứ đã hạ được tất cả 350 chim trí, 135 gà mái rừng và 215 gà trống.

Chế một hành tinh nhân tạo

Ông William Lear, giám đốc thương vụ « Lear incorporated » chuyên môn chế tạo những dụng cụ cho phi cơ có tuyên bố trong một cuộc hội hiệp báo chí: năm tới Mỹ sẽ chế xong một hành tinh nhân tạo bay cao độ 900 cây số trên mặt đất. Hành tinh nhân tạo ấy có đường kính ước chừng 450 thước và có gần nhiều máy tự động.

Quân đội Ấn thiếu chữ

Các nhà ngôn ngữ Ấn đang loay hoay tìm danh từ để thay thế danh từ: « Tiến tới... Bước! (En Avant... marche). Những hiệu lệnh dùng trong quân đội của Pandit Nehru toàn bằng tiếng Ấn, Họ đã tìm thay thế được 750 danh từ nhưng hiện họ đang bị trước danh từ nói trên.

(France Dimanche Paris)

Một bức họa có thể lột ra
để dùng

Mỹ vừa sáng chế một lối chơi họa phẩm. Bức họa, nếu không được vẽ ỹ, có thể lột ra một cách dễ dàng. Người ta có thể vẽ lên mặt gương, hoặc kính.

Với móng tay, đỡ một góc lên là cả bức họa được lột ra một cách nhanh chóng.

(Les Echos, Paris)

Chứa bệnh cho loại ong mật

Thuốc khừ trùng dùng trị bệnh các súc vật rất được thông dụng đối với các chủ trại và các nhà nông.

Ngày nay các loại ong cũng được trị bệnh bằng thứ thuốc ấy. Những nhà nuôi ong đã dùng thứ thuốc khừ trùng gọi là « sumagilline » để chữa bệnh « vôi » là một thứ bệnh rất thông thường của loài ong, làm cho ong hao mòn và chết dần.

Thuốc « sumagilline » được dùng cho ong ăn.

Sau này chán đời, có thể tạm chết ít năm...

— (TIẾP THEO TRANG 14) —

Món đồ của giáo sư Giaja là bác sĩ Andjus ở Anh, thâu được kết quả khả quan hơn nữa nhờ một cái máy của Hải quân Anh, đặt tên là máy Magnotron. Máy này phát ra những luồng điện để sưởi nóng trong cơ thể con vật hay con người. Nhờ đó mà nhiệt độ bên trong thân thể tăng thêm, con vật dùng thí nghiệm có sức chịu đựng với sức lạnh bên ngoài. Bác sĩ Andjus đã có thể làm cho con chuột chịu lạnh đến độ không và có khi lạnh đến độ dưới số không (— 3 độ) mà sau này sưởi nóng cho nó, nó cũng sống lại được.

Với phương pháp của bác sĩ Andjus và sự áp dụng cái máy Magnotron của bộ hải quân Anh, người ta đã thí nghiệm với loài khỉ để suy luận về loài người vì khỉ với người tương tự nhau.

Con khỉ bị lạnh xuống đến 15 độ thì ngủ thiếp đi, không biết gì nữa. Người ta có thể mô phỏng không cần chụp thuốc mê và sau khi máy xống vết mô xé, có thể làm cho nó tỉnh lại mà không nguy hại gì đến tánh mạng.

Mấy lần thí nghiệm sau, sức lạnh được hạ xuống 8 độ rồi xuống đến độ không (zéro) hai con khỉ đem thí nghiệm đều sống lại; chỉ có một con chết vài lúc sau khi hồi sanh.

Điều đáng chú ý là những vật thí nghiệm vẫn còn duy trì đủ trí óc minh mẫn như cũ. Con chuột hay con khỉ vẫn làm nổi những việc cần phải trí nhớ như lúc trước.

Muốn nghỉ sống ít năm

Với sự tiến bộ của khoa « ướp lạnh » giáo sư Giaja tiên liệu rằng khoa ấy ngoài sự giúp ích cho y học như mô xé, còn có thể làm cho người ta có thể tạm thời « nghỉ ngơi » ít lâu trong nước đá.

Ví dụ có người nào chán đời, xin đừng vội tự tử.

Người đó có thể chết tạm thời, chết giả ít tháng hay ít năm. Chỉ có việc nhờ bác sĩ dùng phương pháp ướp lạnh cho mình, tựa hồ như bỏ con cá vào tủ lạnh cho nó khỏiươn. Sau một thời gian, bác sĩ sẽ đánh thức người ấy dậy bằng phương pháp sưởi nóng cho kẻ chán đời đã ngủ một giấc không phải là « giấc ngàn năm » như lối nhảy xuống sông Biền Hòa, hồ Hoàn Kiếm, mà là giấc ngủ một năm, hai năm hay một hai tháng. Hồi sanh, trở lại cuộc đời, anh ta sẽ thấy lạc thú vì anh sống một cuộc đời mới.

X.Y.Z.

TIN NHẠC

Xin nhắc các nhạc sĩ xa gần một địa chỉ để kiểm mua những sách nhạc, nhạc khí và phụ tùng tốt, đẹp, quý :

MANDOLINE ký tên Ng. Đức Trọng, giá đặc biệt 500\$
GUITARE ký tên Ng. Đức Trọng 1.000\$
VIOLON ký tên Ng. Đức Trọng 3.600\$
VIOLON nhập cảng từ Pháp, Đức, Ý đủ đồ phụ
tùng giá từ 1.600\$

VIOLONCELLE, CONTREBASSE hiệu TONIGLIOT, Marc LABERTE — SAXO, TROMPETTE, CLARINETTE, CLAIRON hiệu PIERRET — BATTERIE JAZZ hiệu A. S. B. A. METJAZZ — Giấy đơn bán sỉ hiệu ARGENTINE, MANUCORD, ELITE, PIRASTRO, THOMASTIC.

Sách nhạc của những nhà SALABERT, H. LEMOINE, DURAND HEUGEL.

Sửa chữa VIOLON do Ng. Đức Trọng, thợ đơn duy nhất ở Viễn Đông được tổ chức quốc tế ENTENIE INTERNATIONALE DES MAITRES LUTHIERS nhận nhận và được ghi tên trong cuốn DICTIONNAIRE UNIVERSEL DES LUTHIERS của R. VANNES (Hàn Lâm Viện Quốc Gia Ste Cécile La Mã).

MI TIN

121 đường Frère Louis
(gần nhà thờ Huyện Sĩ)
SAIGON

Hộp thư Tòa soạn

Một giáo sư ở Sài Gòn muốn bàn về việc giáo dục theo quan niệm của bạn ĐẶNG TÂM THẠNH trong những bài « NGƯỜI, CẢNH VIỆT ĐÁNG YÊU ». Xin mời lại tòa soạn từ 11 giờ đến 12 giờ kể cả ngày chủ nhật.

Bạn Mạnh Hải (Sóc Trăng) :

Rất cảm động về thơ của bạn. Song lúc này không nên gọi thêm ra nữa, đồng bào đã « hiểu nhau » rồi.

Em Thanh Hương (Mỹ Tho) :

Đã chuyển thư của em cho T.H. rồi. Đã xem « Nhớ Thương ». Có khả năng đây. Có gắng thêm kết quả khả quan.

Bạn Khai Minh (Cần Thơ) :

Nhận đủ. Để xem lại. Sẽ sửa chữa để chiều ý bạn.

Bạn Phùng Linh (Sóc Trăng) :

Sẽ thay đổi lại theo như ý của bạn. Đa tạ.

Bạn Phong Điền (Huế) :

Đang rồi đó. Đã xem « Nhảy dù » của bạn. Nhảy dù thật đấy à? Độ này sáng tác hàng đống. Thân mến.

Em Bích Ngân (Sài Gòn) :

Đến tòa soạn vào giờ nào cũng có người tiếp chuyện cả.

Bạn Sa Bình :

Đã nhận được « Tâm trạng » của bạn. Cảm ơn. Bạn Vũ Hân — Huyện Lam (Hội An) :

Đã nhận được. Sẽ gửi thư riêng để nói rõ về việc của các bạn mong muốn. Thân mến.

Bạn Hoàng Thủy Mai (Huế) :

Đã gửi giúp cho bạn rồi. Yên tâm. Đã đăng vào số Xuân. Cảm ơn.

Bạn Nùng Văn Kha (Huế) :

Đúng như vậy. Bạn có khả năng đấy. Nên xúc tiến nhiều. Sẽ đăng, thân mến.

Bạn Văn Lâm (Sài Gòn) :

Bạn gửi ảnh cơ nào cũng được. Khi làm bản kẽm, muốn to nhỏ cũng được. Thân mến.

Bạn Nguyễn Phi Tuấn (Chợ Lớn) :

Đã nhận đủ. Bạn cứ yên tâm. Nếu khả quan sẽ lần lượt đăng. Thân mến.

Bạn Văn Dương (Huế) :

Đa tạ lời quá khen của bạn. Mong bạn đóng góp và cho những ý kiến để Đời Mới một ngày một tiến.

Bạn Phan Linh :

Đã nhận được « Rệp bóng chim bồ » của bạn. Đa tạ.

Bạn Hoàng Ngọc Các :

Rất hoan nghênh. Thơ của bạn hay. Đời Mới sáng tác mới lạ của bạn. Thân mến.

CÁC BẠN :

Thưa Lương Lữ khách (Nhà trang),

Trần Đình Vân (Huế), Văn Chương (Chợ Lớn),

Kim Minh (Nhà trang), Duy Năng (Nhà trang),

Thùy Hương (Sài Gòn), Thu Nguyên (K. B. C. 4217),

Hồng Linh (Huế), Hải Vân (Chợ Lớn), Nùng Sơn (Gia định),

Hồ Tấn Ảnh (S. P. 4531), Tệ Quý (Cần Thơ),

Vân Phi (Mỹ Tho), Văn Hoàn (Pleiku),

Phan Đình Thúc (Huế), Bình Di, Trần Văn Minh (Huế),

Sơn Hải, Trúc Phong, Thi Sanh (Sài Gòn), Tây Thôn :

Thư và bài của các bạn chúng tôi đã nhận đủ đang xem. Đa tạ. Kính chào thân mến.

ĐỜI MỚI số 145

Kỹ thuật và tư tưởng trong bức ảnh

— (TIẾP THEO TRANG BÌA SAU) —

3) Kỹ thuật biến đổi được tư tưởng bức ảnh, tùy cách dàn xếp.

4) Kỹ thuật là bước đầu và cũng là bước cuối của tư tưởng trong bức ảnh, nhìn bức ảnh đẹp, người ta có cảm tình ngay mới do đó hướng dẫn tư tưởng khán giả vào sức chứa đựng, như thi ca len lỏi vào người bằng tình cảm rồi mới tươm triết lý thơ vào tiềm thức người thưởng thức.

« Chính kỹ thuật đã hướng dẫn chúng ta phương pháp thực hiện các vấn đề khác » (trong lời tựa của A.H. Cuissinier ở tập Leçons de Photographie (2) là một lời nói càng được đề cao và chứng minh cơ sở đi vào nghệ thuật. Bố trí khung cảnh trước, sau, điểm chính, điểm phụ, thật là cả một công trình kỹ thuật tinh vi, sắp đặt khéo léo. Từ kỹ thuật vững chắc, người văn nghệ nhiếp ảnh đã nói được gì rồi. Nhưng bối cảnh xây dựng đập dồn tác động mạnh, làm xao xuyến tinh thần khán giả không kém : tất cả do căn bản kỹ thuật un duc.

Trên địa hạt sáng tác thơ, văn, đa số văn nghệ sĩ tiên tiến đều đồng thanh : Chủ nghĩa tự nhiên (naturalisme) là một lối chụp ảnh — Văn nghệ sĩ phải này chép mù quang sự thật (copier aveuglement la nature). Điều đó chứng tỏ rằng :

— Trên phương diện chụp ảnh, khó lòng mà chỉ định một lối thoát rõ ràng. Khi nhìn một bức ảnh BUỒN THỂ SỰ, làm khán giả đã bàn khoăn. Không rõ vì sao mà phải buồn thế nhỉ? Thất tình ư? nhà cháy ư? thất bại cơ đồ ư?

Rồi con người buồn thế sự sẽ giải quyết bằng cách gì? Tự tử ư? Đi tranh đấu ư? giải khuây bằng tiếng kệ, lời kinh ư? Mỗi người bản định mỗi cách tùy theo ý thức hệ của mỗi người. Mỗi một giai cấp nhìn sự vật theo quan điểm riêng của mình, vậy tính riêng biệt chỉ định theo hoàn cảnh mà các giai cấp thấu đạt trong xã hội.

Từ trước đến nay, dưới chế độ cũ, nhiếp ảnh không được mọi người chú ý đến, tư tưởng thiếu, bức ảnh chỉ là một sự thật mù quáng.

Vấn đề tư tưởng vẫn được thể hiện rõ trên bức ảnh. Vấn đề dân tộc và đại chúng phải được chú trọng đặc biệt. Ngày nay một số nghệ sĩ nhiếp ảnh trở về đồng quê, lăn lóc trong bùn

lầy, xô tới để góp nhặt những màu sống cơ (vẻ) của dân lao động. Họ diễn tả bàn tay phá đá, vẻ mặt rắn rỏi của người đẩy xe qua dốc, nụ cười khoái trá khi được mùa, em bé vô tư... đấy, tất cả những gì gần gũi với đại chúng, đậm đà màu sắc dân tộc và đề cao lao động lực.

Nhân dân thấy ảnh mà đồng cảm, đồng tình, thấy ảnh mà phấn khởi làm việc, tăng năng suất, thấy ảnh mà hăng máu đấu tranh.

Thiên nhiên hoạt động vô cùng giàu có. Chỉ sự tư tưởng chúng ta ốm yếu mà thôi. Nhà đại văn hào Tcherny-chewski chỉ rõ : Vẻ đẹp trong thực tế (le beau dans la réalité) surpasse le beau de l'art).

Vấn đề hướng dẫn tư tưởng khán giả cũng rất cần.

Mỗi bức ảnh cần mang một đầu đề rõ, ngắn và mạnh (frappant) ngoài ra cần đưa rõ vài câu cớ nói thêm nguyên nhân tạo cảnh và kết quả của hiện cảnh. Tôi muốn nói đến tư tưởng đầu đuôi chấp nối vào bức ảnh để thể hiện như chụp ảnh (cảnh vật liên tục).

Tóm lại :

Cần trau dồi kỹ thuật vững vàng làm cơ sở cho nghệ thuật, vì chính đó là bước đầu và bước cuối của tác phẩm.

Tư tưởng (chứ không phải ý tưởng) thể hiện trong tác phẩm vẫn đầy đủ màu sắc dân tộc, đại chúng, đề cao lao động và tranh đấu.

Cần chứng minh rõ :

Dù là một hình thức tự nhiên (naturaliste) nhiếp ảnh đã phục vụ nhân dân theo khả năng sở hữu.

Chúng tôi mong mỗi nhiều ý kiến thảo luận của anh em ham chuộng văn nghệ và nhiếp ảnh để tô bồi năng lực lý thuyết và thực hành trên phương diện nghệ thuật này.

NGUYỄN KHOA LỢI
(trong Club 6x6 — Huế)

1) Xem bài Tờ chức sáng tác của bạn Kiên Đạt trên Đời Mới.

2) Xi giới thiệu tác giả những cuốn : Traite pratique de photographie industrielle et publicitaire. La prise des vues photographiques. Leçons de Photographie.



THỜI TIỀN

(tiếp theo trang 4)

nhân vật ngoại quốc và nhất là một số kỹ giả ngoại quốc tung ra.

« Về cuộc phỏng thủ của chúng ta, chỉ riêng có chúng ta định đoạt được thôi » ...

VIỆC QUAN HỆ thứ hai trong tuần qua là chánh tỉnh nước Nhật. Sau 6 năm cầm quyền, Thủ tướng Yoshida đã phải từ chức hôm 8-12, để cho ông Ichiro Hatoyama, lãnh tụ đảng dân chủ (tức đảng bảo thủ) lên lập chánh phủ.

Tân chánh phủ gồm toàn những nhơn viên đảng dân chủ và chỉ là một chánh phủ giao thời để chuẩn bị cuộc bầu cử Quốc hội vào tháng 3 năm tới. Bộ ngoại giao do ông Shigemitsu đảm lãnh.

Các nhà quan sát cho rằng nước Nhật đã bước qua một giai đoạn mới. Sự từ chức của Thủ tướng Yoshida chấm dứt một giai đoạn 6 năm mà người ta gọi là giai đoạn « dân chủ thời chiến hậu » hay giai đoạn dân chủ hóa nước Nhật do Mỹ đảm lãnh. Sau khi ông Yoshida đi thăm các nước Tây phương, ông chỉ thảo hoạch được vài kết quả không đáng kể, không đủ cứu vãn nền kinh tế lâm nguy. Nguy là từ khi Triều Tiên chấm dứt chiến tranh và không còn là thị trường chánh cho Nhật nữa, chánh phủ Nhật lâm vào nạn lạm phát. Ông Yoshida qua Tây phương để tìm thị trường cho hàng hóa Nhật và mong được một sự viện trợ quan trọng của Mỹ. Mục tiêu của ông không đạt được, nên dự luận trong nước muốn mở cuộc giao thương với đại lục Trung Hoa.

Vì vậy khi tân ngoại trưởng Nhật tiếp xúc lần đầu với các kỹ giả, ông đã đề phòng, đưa ra hai bản tuyên bố : một bản dùng cho báo chí trong nước, thảo bằng tiếng Nhật, trong đó ông hứa tìm cách bang giao với Bắc Kinh ; một bản thảo bằng tiếng Anh phát cho kỹ giả ngoại quốc, trong đó ông cam kết duy trì cảm tình với các nước Tây phương. Các quan sát viên đã vạch ra hai chánh sách đối ngoại như trên đây. Song dự luận Mỹ vẫn lạc quan và cho rằng đầu muốn làm vơi lòng nhân dân đi nữa, nước Nhật không thể nào không nhờ đến các nước Tây phương.

KHÁCH QUAN
14-12-54

TRANG 31

bọc sắt phun lửa này.

Chú Minh quay lại anh em thằng Cường :

— Thế nào Cường anh em các cháu thích gì ?

Hai anh em thằng này có vẻ « bặm trợn » lắm. Nó nắm « củ kiệu » hai tay lại, rồi như đấm dứ dứ...

— Chúng cháu ấy à? Chúng cháu chỉ ước có súng cao xạ này, có súng « Ba rô ca » này, có súng liên thanh này, có tàu bay phản lực này... Chú ạ! Ba má cháu sắp mua súng bắn chim cho cháu rồi cơ. Súng bắn chết được chim, chết cả chó nữa cơ.

Chú Minh khẽ lắc đầu, rồi chú quay lại hai cô con gái Mai, Tuyết từ khi nãy chẳng nói lua lua nhiều như bọn con trai :

— Thế nào Mai, Tuyết... các cháu thích gì ?

Mai nhỏ nhẹ từ từ cầm nắm tóc đưa lên sờ sờ cằm nhệ :

— Chúng cháu thì ước được một con búp bê to to, có tóc thật, biết nhắm mắt mở mắt, biết cả đi cơ.

Con Tuyết nói thêm :

— Chú ạ, để chúng cháu may áo xinh xinh cho nó mặc. Chúng cháu biết may quần áo rồi chú ạ...

— Ngoan quá. Thế Bê, cháu ước gì, thử nói cho chú nghe nào ?

Con Bê cong cồng đôi môi, nó để ngón tay lên má phình phình của nó như ra vẻ nghĩ ngợi.

— Cháu chỉ ước một con gà mẹ và một đàn gà bé bé chú ạ. Nhưng mà gà phải đẻ được ra trứng cơ, thì cháu mới thích.

Chú Minh cười, khẽ kéo Bê vào lòng rồi ghé sát vào tai Lu hỏi :

— Còn cháu Lu, thế nào? Lu thì ước gì nào ?

Thật là bí! Lu ta ngần tở tở vì chẳng biết ước cái gì cả. Thi cụ cậu này vô tư đệ nhất mà lý. Cái bọn « bé như cái kẹo » ấy thì đã biết thích thú cái gì mà ước.

— Thế nào cháu Lu ước gì ?

Thật là cuống cả kê. Nó rụt cổ lại... rồi nói liều.

— Lu cũng thích gà mẹ kêu tục tục mấy ly gà bé tí tẹo tí tẹo.

Con Bê vội lấy tay quệt quệt vào má Lu,

— Ê... Ê lêu lêu! Bất chước người ta kia Ê... Ê! « con dê mọc sừng » « tịt góc » chẳng biết ước cái gì cả. Rõ bêu bêu.

Chú Minh can...

— Thôi các cháu.

Thằng Lu tức lắm nó gân cổ định

(TIẾP THEO TRANG 21)

cãi, nhưng nó chợt nhớ.

— Ở ở... Lu thích rồi, Lu ước có một con chim mẹ với lại đàn chim bé bé cơ... Giống như chim của bác Giáo nuôi ở nhà bác ấy mà.

— Chim gì hở cháu.

— Chim « bầu câu ». Có phải chim « bầu câu » không chị Bê? Cái dạo nhà ta ra ở trại của bác Giáo ấy mà.

Thằng Lợi dài môi ra.

— Chim bồ câu chứ lại chim « bầu câu ». Nói thế mà cũng nói. Đồ dốt như con « bò Tàu ».

Cả bọn cười ầm ầm cho chú Lu ta « sẹn sẹn » vội trốn rúc vào nách chú Minh.

— Thôi các cháu. Đừng trêu em.

Thằng CUÔNG vẫn không tha :

— Ê Ê... tao có súng cao xạ, tao bắn chết chim « bầu câu » của thằng Lu.



Cả bọn lại cười ầm.

— Tao có máy bay phản lực tao giết chết chim của thằng Lu.

— Xe tăng của tao đè bẹp đi chim của thằng Lu.

— Súng liên thanh...

— Xe thiết giáp...

Thế là mấy THẮNG LỚN cùng vào hùa với anh em thằng CUÔNG con bác cả QUỐC trên Lu. Chúng nó nói sẽ đem những thứ ĐỒ CHƠI GHỀ GOM ấy để định « GIẾT CHẾT CHIM BẦU CẦU » của Lu.

Thằng Lu cũng chẳng vừa. Nó khoát tay làm thành một vòng phía những đứa bé bé như nó.

— Ừ... chim « bầu câu » của Lu chết thế nào được. Nhà nhà. Chị Bê rồi cũng ước có chim như của Lu

này, Phi, Phượng, Bôn, Nết, Mây Quây, Á Chao, con Thìn, thằng cu Toét cũng có chim như của Lu này.

Thế là chim bay tit tit lên trên trời, thật cao tit thò lơ rồi ỉa cứt xuống trúng đầu, làm thối đầu các anh ra...

Thú quá! cả bọn bé lau hau cười có vẻ thích thú lắm!

— Ê Ê... thế là đầu bị thối hoặc lên rồi.

Mấy thằng lớn ức lắm định lại đánh Lu... (Thì vẫn cái lối bắt nạt mà).

Nhưng chú Minh vội can.

— Thôi các cháu đừng đùa nhảm nữa... Im tất cả đi. Mỗi đứa ngồi yên một chỗ rồi chú kể chuyện cổ tích cho mà nghe...

Thế là lại nhao nhao... Rồi sau khi các « quan khách » đã yên vị. Chú Minh bắt đầu kể chuyện cổ tích. « Đời xưa... đời xưa... »

« Chúa « Zê su » sinh ra năm trong máng cỏ ở hang đá « Bê lem »

Chú kể... Chú kể... Chú kể mãi... Chú kể lâu lắm. Giọng chú đều đều như ru ngủ...

Mà chúng nó ngủ thật...

Cặp mắt đứa nào cũng lim dim. Nhất là Bê, Lu, Bôn, Nết, mấy con « chó con » này thì ngủ kỹ lắm. Chúng nó nằm khì khèo. Miệng xinh xinh thỉnh thoảng chum chim cười. Có lẽ trong giấc mơ chúng nó đang gặp ông già « Nô en » cho chúng nó đồ chơi...

« Nhưng này ông già « Nô En » ơi! đừng nuông chiều BỌN LỚN và anh em thằng CUÔNG con bác cả QUỐC nhà... »

Bọn trẻ con ngoan ngoãn dễ thương hơn nhiều ông già « Nô En » ạ, cho CÁC CHÁU BÊ, bọn Bê Lu Bôn Nết đồ chơi nhà. Đừng cho BỌN LỚN đấy. Nhớ đấy, kẻo chúng nó giận thì nguy to. Mà bao giờ ông già « Nô En » cho chúng nó nhĩ. Ông hứa chắc chắn là có cho chúng nó đi... Đừng nói dối nữa nhà... »

Chú Minh khẽ hôn lên má Bê Lu... chú lững thững đi ra cửa.

TỐI QUÁ!

Trời tối quá!

Không trăng sao!

Chú quay lại nhìn lũ trẻ, chú khẽ thổ dài.

Đến đến mười năm qua. Chú đề ý, thì quả là đêm chúa giáng sinh nào trời cũng « tối đen » như mực!

TRỜI TỐI QUÁ!

Không trăng sao!

Đêm Noel Sài Gòn 1954

MINH ĐĂNG KHÁNH

ĐỜI MỚI 145



TÌNH KHÔNG BIÊN GIỚI

★ Một cuốn phim mô tả khá đầy đủ cuộc sống của tầng lớp tiểu tư sản thị thành.

CHUYỆN PHIM

TRẦN KHÁNH, một thanh niên làm công cho một hãng tư. Nhắm hồi kinh tế khủng hoảng, khách hàng tới rút đơn đòi lại tiền nên công việc của Khánh chồng chất, suốt buổi anh vùi đầu với chiếc máy chữ trước sự cau kính đến tột độ của gã chủ sắp vỡ nợ.

Nguyễn Khánh, giáo sư tại một trường tư thực. Thành phần của trường gồm toàn lưu manh, từ giám đốc đến học sinh.

Giám đốc là một tên buôn lậu chữ nghĩa, còn học sinh gồm những trẻ, con cái gia đình trưởng giả, được nuôi nấng đầy đủ trong giáo dục « cao bồi ». Nghĩa là chúng đến trường để đầu kiếm, vật lộn, trêu chọc giáo sư.

Cả hai gã nọ đều bực dọc, phần uất với công việc của mình làm. Hai gã cũng cảm thấy lạc lõng với chế độ xã hội ruộng nát.

Về tới nhà, Trần Khánh bột phát sự bực dọc bằng cách vắn máy phát thanh thật lớn hầu đàn áp những tư tưởng hỗn loạn, sôi rạo trong đầu óc mình.

Nguyễn Khánh trầm lặng hơn. Nguồn an ủi độc nhất của chàng là

con mèo và sự yên tĩnh để chăm bài.

Hai gã sống cùng nhau trong một khách sạn rẻ tiền, cách nhau bằng một bức vách mỏng... nhưng họ xa cách nhau hoàn toàn vì họ chưa bao giờ nói với nhau một câu, đúng hơn là không có thời giờ thanh thản để nói chuyện cùng nhau.

Tiếng máy phát thanh vắn rầm rĩ xói vào tai gã giáo sư già mỗi khi

chăm bài và con mèo vắn đều đặn chui qua, dăm bữa bãi lên giường đệm của viên

công chức... và hai gã tiếp tục hiềm khích, khinh bỉ nhau. Một mối hiềm khích vô nguyên cớ gây ra bởi hoàn cảnh, bởi lý do vượt, thoát của hai gã đầu thai làm thế kỷ.

Giữa lúc đó thì... Uyên Thanh, một nữ giáo sư trẻ đẹp; tươi tỉnh bước vào làm xáo lộn cuộc sống hai gã. Bằng những cử chỉ tự nhiên, bằng những hành động tế nhị, khúc mắc, Uyên Thanh nghiền cứu kỹ lưỡng về rừng núi vô hình ngăn cách giữa hai gã.

Dần dần Uyên Thanh dần xếp ổn thỏa, phá vỡ sự hiềm khích giữa hai người bằng những buổi đi chơi, chứa đựng nhiều câu đố nhị nhàng, bao hàm một thứ triết lý thâm kín.

bài của DUY MỸ

NỆM LIÊN SƠN

— gòn bảo đảm —

Giá đặc biệt cho các Đường đường, Học đường, Nhà bảo sanh, Khách sạn và các nhà đóng giường. Nhận nệm cũ làm lại như hồi còn mới—Giá rẻ..

Có thợ đi đo và giao tận nhà

44 Phan thanh Giản (ngã sáu) SAIGON

SẢN XUẤT GIƯỜNG BANG CÂY GỖ ĐỦ KIỀU, BÁN LUÔN

CÁ NỆM GIÁ RẤT RẺ

333 b, đường Pierre Pasquier (ngã bảy) Cholon

ĐỜI MỚI 145

Sau buổi đi chơi miền quê, trở về thành, chợt đọc thấy báo đăng tin, hãng buồng của Khánh đã vỡ nợ. Viên chủ hãng tự tử. Trần Khánh vội vã tới hãng. Công chức đứng rải rác ngoài đường. Hãng đóng cửa. Một người bạn trong hãng liền kéo chàng tới tiệm rượu. Hai gã uống say sưa. Uống để quên hết sự thật chua chát, báo hiệu một tương lai mù mịt, tăm tối...

Nguyễn Khánh lừ đừ về nhà, thấy bạn mình gục ở cửa buồng. Chàng lo gọi Uyên Thanh xốc viên tư chức chân dõ vào bên trong sân sọc. Uyên Thanh nâng đầu đỡ thuốc già rượu còn ông giáo sư già hấp tấp đi đúng khân ướt, đắp lên mặt cho bạn mình.

Vì những cảm tình nồng hậu đó khiến Trần Khánh càng yêu Uyên Thanh hơn, nhưng cũng vì thế mà chàng lo sợ cho hành động thắm lên thiếu kinh nghiệm của mình. Chàng biết thế nào cũng có ngày lá thư gửi cho Uyên Thanh bị vỡ lỗ.

Việc đến phải đến; Nguyễn Khánh không thể nào chịu đựng được lẽ lối giáo dục vô lương tâm ở nhà trường... Chàng từ giã nhà trường, vui sướng vì đã được thất nghiệp? Nhẹ nhõm trở về nhà, viên giáo sư cảm thấy rồi rãi quá. Quen như lệ thường, gã ngồi vào bàn, lấy bông bịt tai, nhưng không thấy bài vở mà tiếng máy phát thanh cũng chẳng thấy vẳng lên như mọi ngày. Nguyễn Khánh nói vọng sang buồng bên :

— Ông Khánh ơi mở « Radio » ra mà nghe.

Viên tư chức đang nằm khan vệt nhòm dấy :

— Thế ông không chăm bài à?

— Không, bây giờ thì không phải chăm nữa.

Trần Khánh lại ti tay trên vách :

— Thế ông cũng...

— Phải, cũng thất nghiệp rồi. Ông vắn « radio » lên mà nghe cho đỡ buồn.

— Thôi, tôi cũng chẳng còn lòng dạ nào mà nghe nữa. Có Thanh đi dạy về rồi, ta sang bên buồng cô nói chuyện cho đỡ buồn.

Hai gã cùng sang bên buồng. Uyên Thanh mới đi dạy về, một chồng bài cao ngất đặt trên bàn. Nàng bình tĩnh khi được tin Nguyễn Khánh thất nghiệp. Vì rồi rãi quá, Nguyễn Khánh muốn mượn nàng một cuốn sách về đọc cho đỡ buồn. Uyên Thanh trao cho chàng cuốn « Tìm hiểu lẫn nhau ». Trần Khánh tự nhiên sinh lòng lúng, Chàng có ý muốn xem một lần nữa cuốn sách này, nhưng

(đọc tiếp trang 40)

TRANG 33

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

115 đường Gia long — Sau chợ Saigon

MỚI VỀ ! đầy đủ thêm

SÁCH HỌC

Pháp và Việt cho học-sanh các trường Pétrus Ký, Gia Long Chasseloup, Marie Curie, Jauréguiberry và các trường tư.

— Các bậc tiểu học, trung học, đại học và các ngành chuyên môn.

CẦN BẢN THẢO giá trị để xuất bản
SẼ XUẤT BẢN! sẵn sọc cách nào cho sự học con em mau tiến tới
của NGUYỄN HIẾN LÊ

Tìm hiểu truyện Kiều

(tiếp theo trang 26)

vậy, trong một ngày hội thanh minh có lý nào không có mùi, thơm của trầm và hương...?

Và hơn thế nữa, những bậc vương tôn công tử cùng với những giai nhân khi đi đến chỗ đông người có lý nào lại không trang điểm chải chuốt? Hương thơm hiếm gì trong người họ? Như thế theo những luồng gió, các thứ hương thơm trên kia tất nhiên phải tạt qua vào nơi ba chị em: khứu giác của ba người đã gặp những hương thơm trên kia, nhưng có lẽ vì ít nên chúng ta thấy cụ Nguyễn Du viết một cách huyền bí như sau: ở trong đường có hương bay ít nhiều. Chúng tôi nhấn mạnh ở chữ «đường có».

Kết luận điểm thứ hai: Ở trong vườn có hương thơm ít nhiều chỉ là những hương thơm tỏa ra theo luồng gió và bay đi.

Vậy đối với thái độ tin tưởng quá mãnh liệt của Kiều, hai chị em Văn cũng như Vương Quan không thể nghi ngờ được và tự cái nghi ngờ đó sẽ không xa sự tin tưởng khi có một vài triệu chứng «khó hiểu» để đánh bại cái nghi ngờ trên.

Thì đây, gió đã thổi mạnh, làm chị em Kiều định ninh là hồn ma Đạm Tiên hiện linh cùng lúc đó, yếu tố hương thơm đánh vào khứu giác mọi người khiến họ tưởng mùi hương đó là do sự linh hiển trên phái ra: Vương Quan cùng Thúy Vân đều kinh sợ rước những sự thật gió và hương trên kia.

Và hẳn rồi, họ tin tưởng mãnh liệt, họ tự kỷ ám thị lấy họ. Vương Quan và Thúy Vân giờ đây cũng chẳng khác gì Kiều và những dấu chân lướt nhẹ trên rêu cỏ cũng do trong đó mà phát ra.

Kiều tin tưởng Đạm tiên linh ứng thật sự bởi tình tự kỷ ám thị đã bắt buộc Kiều tin trước khi Đạm Tiên linh ứng. Vương Quan cũng như Thúy Vân cuối cùng cũng tin như Kiều bởi vì họ không có đầu óc khoa học để nhận xét những điều nói trên, trong lúc đó, trước những lời giải thích bí hiểm vô căn cứ của Kiều, hai người càng tin chắc hơn và, Đạm Tiên linh ứng đã trở thành một sự thật: hiển nhiên trong trí họ. Họ đã hoàn toàn tin và tin cho đến nỗi, họ thành sự hãi trước những hiện tượng mà Kiều gọi đó là «Đạm Tiên linh ứng».

Bảo rằng, dưới ngòi bút của Tố Như, Đạm Tiên linh ứng thật sự để công kích Nguyễn Bách Khoa, chúng tôi, xin hân hạnh, lại hai chữ «ảo giác» của nhà học giả trẻ tuổi để công kích lại những người cho rằng hai chữ «ảo giác» ở đoạn Đạm Tiên hiện linh là hoàn toàn sự thật dưới ngòi bút của Tố Như.

CHÂU MINH PHƯƠNG

BỜ MỜI số 145



XXIV

HAI NGƯỜI đã về đến ngõ. Gần tới nhà Tinh bỗng nghe có tiếng người quen quen:

— A! về đây rồi.

— Kia, chị Hạnh!

Hoài vui về kèn. Tinh hơi ngạc nhiên:

— Chúng tôi vừa nhắc đến chị xong.

— Chị về bao giờ thế? Sao bảo chị làm bên Kiến An?

— Tôi mới về lúc chiều. Được nghỉ phép mấy hôm.

Trong nhà, Nhân đương dọn cơm. Thấy Tinh về có sẵn sọc hồi:

— Sao hôm nay anh về muộn thế?

— À, gặp anh Hoài ở bãi đá bóng Hai đứa ngồi hóng mát rồi chén bánh tôm..

Lực vừa ở nhà dưới đi lên. Anh xoay tròn, vai vắt chiếc khăn mặt ướt. Thấy lỗ nhỏ mấy người, chưa kịp nhận ra những ai, anh đã vồn vã bảo:

— Đề mời các anh ở lại xơi cơm với chúng tôi một thể.. À, kia cô Hạnh lại chơi đây ư? Cô về bao giờ thế?

— Tôi vừa về lúc chiều. Chị đầu hồ anh?

— Nhà tôi mắc dở dưới nhà, Tắm cho thẳng bé.

— Cháu có ngoan không?

Hạnh nài xã giao:

— Chả mấy khi mời anh chị.

— Ôi chào! Rồi còn thiếu gì dịp. Thôi, bây giờ để có với mấy anh đi.

Ba người kéo nhau ra cửa.

Con đường đất xám chìm trong bóng tối. Phố xá ngoại ô heo hút vài ánh điện vàng khè. Một vài người đi làm m: ộn đạp xe về âm thầm. Từ một ngã đường lên phố tiếng xe nhà binh gầm rú. Vệt đèn sáng chói quét lên con đường bụi.

Ở tiệm ăn ra Hạnh chợt bảo:

— Quên mất, giá rú cô Nhà đi ăn một thể cho vui.

— Có ấy chả đi đâu.

— Trông cũng lành mà ngoan đấy nhỉ?

Tinh thoáng thấy Hạnh nhìn mình giữa câu hỏi. Hoài đã hóm hỉnh bảo:

— Có vẻ hay sẵn sọc đến anh Tinh đáo để.

Hạnh tủm tỉm cười:

— Một người vợ hiền đấy, Tinh ạ.

Câu chuyện đùa khiến Tinh nhớ đến hôm anh ngủ nhà Sặc về. Anh bị ốm mất mấy hôm. Anh tưởng Nhân giận mình. Nhưng không, Nhân đã sẵn sọc anh, ân cần (dọc tiếp trang sau)



CHEMISE
MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may:

CHỈ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col indéformable Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette và Cravate tuyệt. Có Chemise Veste đủ màu.

SÂM
NHUNG

CƯỜNG HUYẾT TINH



Dụng được phẩm hảo hạng, bào chế rất tinh vi. Giúp người già yếu suy nhược, bồi bổ lại não cân hưng vượng, thêm tuổi sống lâu. Giúp Phụ nữ điều hòa kinh nguyệt dễ thọ thai. Khi sanh rồi, Huyết xấu, tay chơn lạnh, tê nhức, nên dùng phục hồi sức lực mạnh mẽ và giúp trẻ em hùng cường tráng kiện mau lớn. Tất cả Nam Phụ Lão Ấu trường phục.

Cường huyết tinh

Nhân «Thần hồ» sống đầy đủ sức lực khỏi lo đau ốm.

Nhà thuốc: Thiên bảo Đường

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa Việt.

Số 69 Bd. Gaudot, CHOLON

TRANG 34

Kể từ 10-9-54 dời về địa chỉ mới

HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tinh

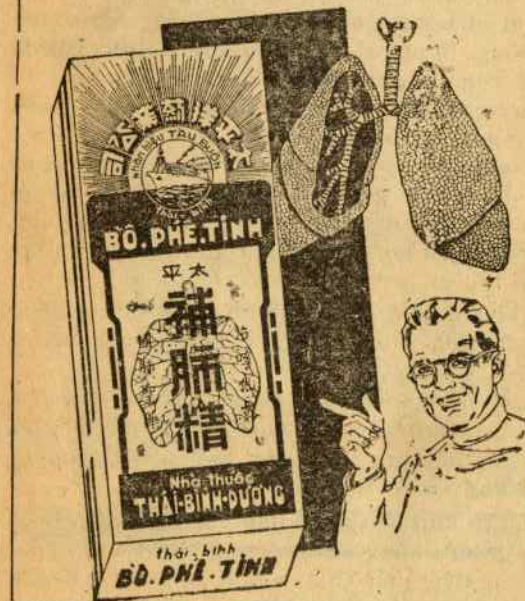
Nhân hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bồ phôi, nhuận phôi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

78 Boulevard Gaudot—CHOLON



BỜ MỜI số 145

TRANG 35



đủ hạng: Nhí-Nhất-Ngang
214 DIXMUDE - SAIGON

Đừng lầy lắt nữa!
SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN
ĐỜI VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN
CỬU LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và
thích làm việc hơn trước

CỬU-LONG-HOÀN
CỦA NHÀ THUỐC VÔ-ĐÌNH-DẪN-CHOLON

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

như một người vợ hiền. Anh cảm thấy thương Nhân một tình thương đậm đà, một mực Từ ngày mất mẹ quãng đời thơ ấu của anh đã thiếu hẳn tình thương. Cho nên đối với anh tình thương là một cái gì đầm ấm, êm đẹp lắm.

Nhân có một nhan sắc bình thường. Ngó lâu mới thấy trong vẻ dịu dàng một thoáng đẹp kìa. Đôi mắt của người thiếu nữ nghèo ấy có một sắc đen huyền diệu. Đôi mắt hình dung cả một cuộc đời lặng lẽ, đầy chịu đựng. Đối với Nhân anh rất mến và chỉ mến thôi, như một người em đã gần gũi cùng anh từ thuở nhỏ. Tự nhiên Tinh bỗng bàn khoăn: Anh có yêu Nhân không?

Anh bảo các bạn giữa một rung cảm đầm ấm:
— Nếu tôi đi làm được khá hơn một chút, có lẽ tôi sẽ cưới Nhân.

Hoài thoáng gặp nét mặt tự lự của Tinh. Anh nhớ đến dự định đi xa của bạn. Anh bảo, nửa như an ủi, nửa giọng buồn buồn, chua chát:

— Có lẽ con người nghệ sĩ sinh ra là để chịu nhận những đau buồn, dang dở?

Hạnh nói một câu ý nghĩa:
— Chính những cái đó đã tôi cho thép được rắn lên. Phải không Tinh?

Tinh không đáp. Lòng anh nao nao như vào một giờ ly biệt. Và anh bỗng thấy cần phải nói ra:

— Tôi sắp đi xa, chị Hạnh ạ.

Anh quay sang bảo Hoài:

— Hoài không biết chứ, chị Hạnh là một thanh sắt đã tôi rồi.

Hạnh cười nhún nhún:

— Thôi, chuyện dĩ vãng chẳng nên nhắc lại nữa. Hãy nghĩ đến hiện tại và hy vọng vào ngày tới. Bây giờ tôi là một kẻ không còn dĩ vãng nữa. Nước mắt không giúp được gì cho con người xây dựng, chỉ có nghị lực và lòng tin yêu. Nghề của tôi đã làm cho tôi mở mắt: Sống bên cạnh những người đau ốm, những người lặt nguyên, những kẻ nghèo đến nỗi ốm phải vào nằm nhà thương làm phúc, có khi họ đến thì đã quá muộn, và họ chết.

Tôi mới nhận thấy thấm thía cái tư tưởng này của tiền nhân: Cái an ủi hiệu nghiệm nhất cho những người đau khổ là nhìn xuống lũ người đau khổ hơn mình. Tôi đã thấy rằng mình còn sung sướng nhiều...

Tinh thoáng gặp nét mặt đầy băn khoăn của Hoài. Như không nên nói, người bạn trẻ cần mỗi rồi bật lên:

— Tôi đã sống vị kỷ nhiều quá, chị ạ. Nếu những sáng tác của tôi chưa gây nổi một tiếng dội là tại tôi chưa từng đau khổ cái đau khổ chung của quần chúng. Tôi chưa được dịp gần họ để thông cảm nỗi đau của họ.

Hạnh an ủi:

— Cái bạn khoăn cũng giúp rất nhiều cho sự tìm sống của nghệ sĩ. Nhưng Hoài còn trẻ lắm và con đường còn dài...

Qua mùi lạnh nồng từ con sông lấp bốc lên, gió đêm thổi mát mẻ. Ánh điện vàng vọt không đủ trải lên những con thuyền nằm im lìm trong bóng tối. Bờ sông ngồn ngộn những vựa củi.

Tiếng ồn ào từ khu bến xe rõ dần. Dãy nhà nằm quây vòng với những biển hàng sáng trưng dưới ánh điện. Bên trong những tiệm giải khát, người ăn uống tấp nập. Họ đi ngang qua đây. Hoài thoáng gặp sắc mặt đỏ

ĐỜI MỚI số 145

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

gay của một gã đàn ông ăn bận sang trọng. Gã quàng tay lên ả đàn bà diêm dúa ngồi bên. Cả hai cùng cười thỏa thuê bên những đĩa đồ ăn thừa thãi.

Từ một quán rượu kể bên, âm nhạc khiêu vũ vang ra chói tai loạn xạ. Thanh âm giống như đêm nào ở tiệm nhẩy. Một vài ả phần son đương kể vai bá cổ mấy anh chàng quân nhân ngoại kiều. Tinh chợt cảm thấy cái nụ cười giả dối, trơ trẽn ở trên những cặp môi đỏ chót. Một gã đàn ông ngồi lăm lăm ly rượu mạnh ở góc nhà. Xung quanh gã lũ bạn đồng ngũ mặt đỏ gay đập bàn đập ghế gào lên như một bầy khỉ độc. Những gã đàn ông cao lớn vạm vỡ say rượu khiến Tinh nhớ đến cuốn phim bị quan của Pháp, hình như nhan đề: L'épave. Truyện một anh công nhân khỏe mạnh, hiền lành yêu một cô gái diêm. Bị cô ta bỏ rơi, anh tự tử chết. Một nhà phê bình điện ảnh Pháp đã chua chát kết tội: Nước Pháp đã thất trận một phần cũng vì những văn nghệ phẩm truy lạc, bị quan như thế.

Hoài chợt bảo:

— Cái cảnh tượng này làm tôi nhớ đến những mẩu truyện của Ehrenbourg viết về bọn phát xít Đức trong cuộc Đông tiến đầy thảm hại.

Cả một lũ người đã mất hết niềm tin. Ehrenbourg đã vẽ trong cuốn « Bão táp » những thực trạng đi xuống rất nổi.

Hoài thêm:

— Tôi nhớ nhất là cái anh chàng thi sĩ háo danh Nivelle, đại diện cho lớp văn nghệ gian, dùng ngòi bút để ru ngủ quần chúng.

Bóng tối trùm lên vai ba người bạn. Họ đi qua đài tử sĩ cô độc, sừng sững trong lớp cây sẫm tịch. Âm nhạc và ánh đèn đã loãng. Những thanh âm cuối cùng nhỏ dần, dấy dựa như tiếng kêu yếu ớt của lũ người thừa lương đã mệt mỏi sau những trò chơi dâm loạn.

— Mấy giờ rồi nhỉ?

Câu hỏi đột ngột của Hạnh khuấy tan cái ám ảnh nặng nề giữa ba người bạn. Hoài mau mắn:

— Đi Ciné chứ? Bây giờ tới lượt tôi mời.

Hạnh bảo:

— Còn sớm không? Đều về rủ Nhân đi một thể.

Họ đi về phía ngoại ô.

Cố tiếng Sắc léo néo phía trong, khi Tinh đến nhà.

Thấy mấy người Sắc vui vẻ trách:

(tiếp trang sau)

OPTIQUE SCIENTIFIQUE

Giàu con mắt
Khỏe làn tay

Hàng KIẾN THUỐC
TRẦN-VĂN

12. PHAN-THANH-GIẢN - SAIGON

Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

thần hiệu HỒI XUÂN TÁN



Chủ trị: Cảm mạo, thương hàn, phát nóng, phát lạnh. Hoặc ăn nhầm đồ lạnh lẽu, cho nên gây ra chứng bệnh ỉa, mửa, tay chân co rút, tư chi rã liệt, hàm răng ngậm cứng, trong ruột quần đau, tức là chứng bệnh thời dịch rất nguy hiểm đến tánh mạng, lập tức dùng:

HỒI XUÂN TÁN

một ve liền thấy kỳ công cứu cấp, như thả h được, đi xa mua theo hộ thân.

Nhà thuốc: BÌNH AN CÁC

số 43 Đường Piquet - Cholon

QUÁN QUẦN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402

Số 2 và 16 đường

des Artisans

CHOLON

SIÊU QUẦN TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580

Số 440, đường

Marins - CHOLON



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả và tay giả để ráp thay những chân cụt và tay cụt. Theo đúng phương pháp của những nhà chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của VINH LỘC

— À, anh Tinh đi chửa mà quên tôi nhé!
Sắc đi ngón tay vào ngực Tinh. Giáng điện cô vũ nữ thân mật đến gần như lời lẽ. Tinh hỏi Nhân:
— Anh Lực đâu?
— Anh ấy chạy sang bên bác cai Đản.
— Bà vợ chắc đã ngủ rồi?
Nhân gật. Nụ cười thoáng trên môi. Tinh bảo nhỏ:
— Đi xem chiếu bóng không, Nhân?
Nhân nhìn anh trong một giây bối rối. Nhưng nét mặt hớn hở của Sắc khiến Nhân tự nhiên mất vui. Cô lắc đầu:
— Em không đi đâu.
— Chắc cô Nhân không ưa ciné?
Hoài hỏi thế Hạnh bảo:
— Hay đi xem tuồng vậy. Phải đấy. Đã lâu lắm tôi không đi...
Sắc ngượng ngùng:
— Chả đi xem tuồng đâu. Chán lắm!
Tinh cổ nài:
— Đi xem tuồng cả cho vui vậy. Nhân nhé?
Tuy không vui Nhân cũng gượng tươi cười:
— Thôi, để các anh chị đi. Em ở nhà coi nhà.
— Lúc nào cũng coi nhà, Cô làm như cô là con sen cho vợ chồng nhà chị Lực ấy.
Sắc thần mặt trách. Câu nói vô tình làm Nhân buồn:
Hạnh thoáng nhận thấy Cô đỡ Nhân:
— Đi cả cho vui, cô Nhân. Chả mấy khi gặp buổi tôi mời cô.
— Xin phép chị cho em ở nhà.
— Ở nhà thì cứ việc ở, về xin phép với chả xin tắc.

Thôi tự mình đi vậy!

Tinh nán lại, khi mọi người đi ra. Anh hỏi cô em:
— Hình như Nhân vẫn còn giận anh?
Nhân không nói, cúi xuống để giấu đôi mắt buồn.
Tinh thui thủi đi theo mấy người bạn.
Ra đến ngoài Tinh hỏi Sắc:
— Hôm nay cô không đi làm ư?
— Muốn đi lúc nào thì đi, muốn nghỉ lúc nào thì nghỉ chẳng ai bắt buộc cả.
Hoài chen vào:
— Tự do như cô cũng sướng nhỉ?

(còn tiếp)

Đại tửu lâu SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MÊ ĐẶC BIỆT
CHIẾU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse:

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

Giữ cho giấy quí Bà mới mãi

Phấn HẢI QUANG

trắng, mịn không dính quần áo

Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY



ĐỜI MỜI số 145

CHỈ CẦN VÀI HỘP

ĐẠI BỒ

NGŨ TẠNG TINH

LA-VẠN-LINH

là ngài có thể hồng
hào khỏe mạnh
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên
tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải,
đó là triệu chứng mất sức, yếu tim
của ngài!

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng
Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon
ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui
vẻ tinh thần, việc làm không biết
mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ
đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh
La Vạn Linh được nổi tiếng như thế.

Tổng phát hành

Nhà thuốc LA VẠN LINH

CHOLON

Có thể bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn:

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên

(Eugénine actloée)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine actloée)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène — Santé — Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu
gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu 39 Nguyễn an Cư

Trị bốn, uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ
thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khỏe, trẻ
vui và mau lên cân — Có thể bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.
10 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
1 ve dầu TỪ BÌ

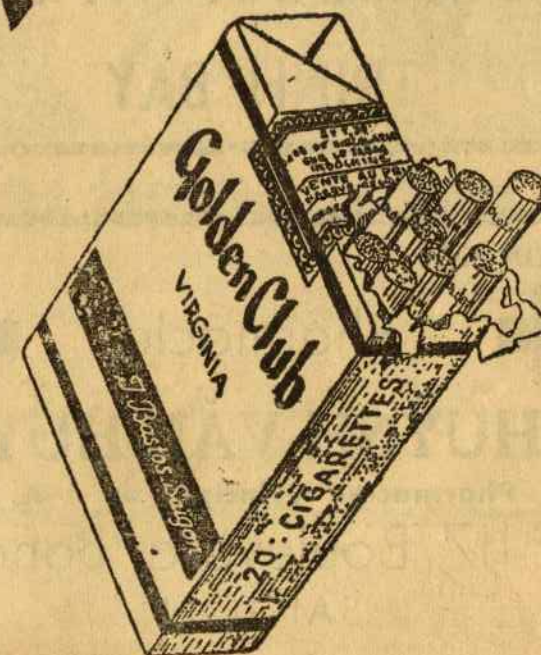
Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, bú không tiêu, sinh bụng.

Sãi, đen, ghê, lở thúi lỗ tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu

Mua sỉ do nơi: số 54 đường MAC MAHON — SAIGON

Golden Club



Hãng đúc chữ VĂN HÓA

Số 8 đường Tân Hàng (Rạch Bà Hồ)
CHOLON

Chúng tôi chuyên môn đúc chữ Pháp, Việt, lớn nhỏ đủ kiểu và Cadrats, Espace, Vignettes v.v..

Chúng tôi cũng lãnh làm khuôn chữ bằng đồng. Làm mau giá rẻ. Quý khách chiếu cố, chẳng luận ít nhiều, hoặc đem chì hay chữ cũ đến mượn đúc tính công, chúng tôi đều rất hoan nghinh.

Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục
TẠI NHÀ KHIÊU VÚ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

JOE, MARIANNA VÀ LISBETH
TRÌNH BÀY

ĐĂNG TIN CẬY



Pharmacie



HUỖNH-VĂN-HÚY

Ex. Pharmacien Principal de L. A. M. I.

N° 117 Boulevard Bonard
SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

TÌNH KHÔNG biên giới

(tiếp theo trang 33)

Uyên Thanh nhất định trao cho Nguyễn Khánh. Khánh lật qua trang sách, chàng trao lá thư cho Uyên Thanh. Trần Khánh cực kỳ lung túng trở về phòng. Có tiếng gõ cửa, Uyên Thanh mời chàng sang buồng mình nói chuyện.

Thanh hết sức tự nhiên giải quyết vấn đề một cách dứt khoát với Trần Khánh bằng cách giới thiệu vị hôn phu của mình. Viên chức từ sượng sùng đến sùng sốt rồi hoang mang, hối hận. Trần Khánh chạy vội đến buồng của Nguyễn Khánh, miệng lắp bắp:

— Xưa kia tôi đã hiểu lầm ông. Thế rồi chàng chạy biến về buồng. Từ đó hai gã hiểu nhau hơn bao giờ hết và từ đó hai gã cũng kéo gót giấy trên mọi nẻo đường thành để tối về lại lặc đầu nhìn nhau.

Con Nguyễn Khánh ốm nặng mà không có tiền mua thuốc, chẳng có tiền đi khám bệnh. Khánh nổi nóng đã ghế đấm bàn rồi gục mặt vào tường, đau đớn. Cô con gái thông minh và ngoan ngoãn của chàng đau đớn định ra về nhưng Nguyễn Khánh giữ lại. Hai bố con ôm xiết lấy nhau, thồn thừ. Trần Khánh nhìn qua kẻ liếp, lòng chàng se lại rồi chàng nói lớn.

— Em chờ một tí, sẽ có tiền mang về, đưa em bé đi khám bệnh.

Trần Khánh ôm chiếc « Radio » tới một tiệm cầm đồ và nhanh nhẹn mang tập bạc về giao cho cô bé. Nguyễn Khánh hết sức cảm động trước cử chỉ của Trần Khánh. Chàng vội vã cảm ơn. Vừa lúc đó Uyên Thanh ra về, biết rõ câu chuyện, nàng mỉm miệng cười sung sướng và nói tươi như hoa.

— Tôi có việc phải về quê. Muốn nhường lại lớp học cho ông, vậy ông có bằng lòng không ạ.

— Nếu như vậy thì hay lắm. Tôi không bao giờ từ chối lòng tốt của cô.

Trần Khánh bỗng dưng thấy lòng buồn rười. Rồi đây sẽ chỉ còn một mình mình nằm nhà, cô đơn. Nhưng không, Nguyễn Khánh đã tới bên chàng, giọng thành thật:

— Bây giờ tôi sắp sửa được giúp đỡ lại ông. Chúng ta sẽ cùng nâng đỡ nhau tiến.

Trần Khánh vui vẻ vào xếp giúp hành lý cho Uyên Thanh và Nguyễn Khánh đi bàn giao công việc nhà trường.

Hai người về tới nhà thì hành lý đã sắp sẵn đâu vào đấy. Trần Khánh muốn Uyên Thanh và Nguyễn Khánh vào xem lại gian buồng.

Bức vách, giải trường thành ngăn cách hai tâm hồn bấy nay đã bị đập đổ. Cả ba cùng cười vang sung sướng. Uyên Thanh nói nhanh nhẩu:

— Khi tôi đến đây, hai ông đã hiền khách nhau vì không chịu tìm hiểu lẫn nhau, bây giờ tôi ra đi, các ông đã biến thành đôi bạn tâm giao.

Họ khoác tay nhau cùng ra bến xe, Uyên Thanh nhìn lại lần cuối gian phòng rộng rãi có hai con mèo âu yếm liếm lông cho nhau.

NHẬN XÉT

CUỐN PHIM mô tả một cách linh động cuộc sống đau khổ của tầng lớp tiểu tư sản thị thành.

Cuốn phim đã đưa ra những hình ảnh tinh tế, cô đọng. Từng màu sống lý thú, hài hước tiếp nối nhau một cách khoa học.

Tuy vậy. Khán giả có cảm tưởng là nhà sản xuất dụng ý đưa một « nữ cán bộ đồ» để răn dạy, vẽ đường chỉ lối cho mọi người. Minh chứng một cách rõ ràng là bất cứ một lời nói, một cử chỉ, hành động nào của Uyên Thanh đều hàm về triết lý, đầy vẻ tuyên truyền, thuyết phục. Tất cả những công việc làm của nàng đều bằng lý trí.

Nói chung về kỹ thuật diễn xuất đều khá cả.

Về phương diện chuyên âm, hãng Việt Hoa hợp tác điện ảnh công ty đã tiến bộ nhiều. Lời nói rõ ràng, thích hợp với vai trò, khiến người xem có thể hòa mình vào câu chuyện.

Dù sao cũng có một điểm sơ sót lớn là đôi những chỗ ở, như Saigon, Cần Thơ v.v... khiến khán giả phát buồn cười vì cuốn phim quay tại Hong Kong.

Không phải vì thế mà cuốn phim giảm mất giá trị độc đáo của nó.

Theo như ý tác giả bài này thì có lẽ nên đặt đề tài của cuốn phim là «BỨC VÁCH» thì kín đáo và đặc biệt hơn.

DUY MỸ

TÌM NGƯỜI NHÀ

Con Nguyễn ngọc Châu tức Hợp, xã Lưu Phương, Ninh Bình ở đâu cho bố biết, hoặc đến hồi bố tại nhà cha sở nhà thờ Huyện Sĩ, Saigon, cha sẽ dẫn.

Nguyễn Xuân Hòa tức Ly.

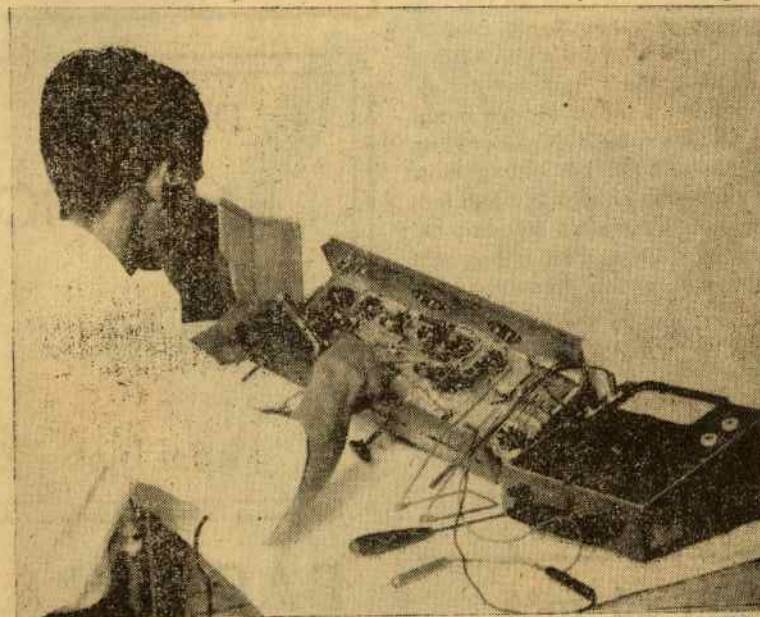
HỘI CÔNG-THƯƠNG SAIGON

Góc đường Vannier và Georges Guynemer

XUẤT NHẬP CẢNG

Điện Thoại số 22.137

SAIGON



Khóa dạy hàm thụ Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học RÁP và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ. Bài vở dễ hiểu bằng Việt Ngữ. Thực hành đầy đủ như AU MỸ. Hết khóa sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn.

Bên trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn.

Ghi tên học lúc nào cũng được—Tại trường có khất giảng khóa:

1- H ỆU THỈNH VIÊN V.T Đ.H.H. — 2- ĐIỆN TÍN VIÊN — 3- RÁP và SỬA máy thu thanh V.T.Đ.

Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon—Đ. T. 22.087.

VIỆN BẢO CHẾ LE NOM

THUỐC TRƯỜNG THỌ

Một dược phẩm bảo chế theo phương pháp khoa học tối tân do bao nhiêu sự cố gắng để phối hợp dung hòa với những thuyết của 3 bác sĩ VORONOFF HAUSER và BOGOMOLETZ.

Để tăng cường « sinh lực » giúp cho người đời sống lâu, trẻ trung « chậm già » Có biệt tài giúp cho « đàn ông suy nhược », tóc sớm bạc, chóng lầy lại « sức hàng hải ». Giúp « phụ nữ giữ gìn nhan sắc tươi thắm bền lâu, xóa bỏ những nét nhăn » trên má ».

Giúp cho « trẻ em » sức khỏe « hùng cường tráng kiện ». Muốn làm đại lý do số 30 đường Cl.Grimaud Saigon có bán các tiệm thuốc Hoa Việt. Tân y dược tử thuốc gia đình Phương ngữ cách trị tại nhà mình—tác giả Bác sĩ Ngô Nhơn Trọng bán theo địa chỉ trên đây.

Vài ý kiến về nhạc học sinh

(tiếp theo trang 2)

lỗi không phải tại họ đâu. Hoàn cảnh hoàn cảnh đã làm lạc đường.

Vậy, muốn dứt cái vòng tròn ảnh hưởng mà tôi vừa nêu trên, ta hãy cố gắng dứt bớt đi một xích là xong, nghĩa là chúng tôi — một bọn học sinh yêu nhạc, ít học hỏi, thiếu kinh nghiệm mong nhờ sự giúp đỡ của cả toàn thể các anh chị đàn anh. Như ý kiến bạn Thùy Hương, chúng tôi mong các nhạc sĩ nên tìm hướng đi có chiều lên, sáng tác cho có lập trường như các anh Lê Thương, Hùng lân, Nguyễn hữu Ba, Phạm đình Chương và ông Thu (Võ đức) đi. Đó là một vấn đề thiết yếu.

Ngoài ra, nếu có thể, chúng tôi mong nhờ chính quyền hãy để ý đến những buổi phát thanh mà thái bất những mầm độc cho học sinh chúng tôi, đồng thời trong các học đường và trên báo chí (như Đời Mới đã từng làm chẳng hạn) nên gây lên một phong trào thảo luận văn nghệ đề cho chúng tôi, một bọn người đang lạc lõng, và quần chúng có một ý niệm khái quát về đường lối; thì lo gì mai kia các học đường không vang lên những bản nhạc vui tươi đầy sức sống do chính bọn chúng tôi sáng tác?

NHẠC ÁI LANG

Sài thành, tháng chạp, năm 1954

Cần có một hành động cấp tốc

(tiếp theo trang 23)

đang hoàng ở trên đất đai của họ đã được cải thiện rồi, bằng sự khuếch trương các ngành sản xuất lương thực và kỹ nghệ ở trên những khu vực tân lập, tất là có thể làm tăng gia được nguồn doanh lợi của các cơ sở khai khẩn tức là làm tăng gia được sức mua bán của Dân cây và bảo đảm được sự vững vàng này mới là yếu tố trọng đại của cái thể thành bằng xã hội.

Rút lại thì một tổ chức kinh tế, đứng trên cơ sở rộng rãi và vững bền của các ngành khai thác nông nghiệp, tất là phải gây nổi những căn bản chắc chắn bằng mọi cơ cấu cốt thiết của Dân tộc Việt Nam.

KỶ SAU:

Nông Nghiệp cứu vãn cảnh bấp bênh của các học thuyết Kinh tế

Tại bệnh phòng của B. S. NG. VĂN HƯƠNG

Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại diện
Hội Quốc tế y học Châm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.

2) Chuyên trị các bệnh khó bằng phương:

Y học
CHÂM CỨU
pháp với máy y
điện tối tân

Nhức đầu, chóng mặt, đau lưng, tê bại,
tê thấp, phong vũ, kinh phong, hen siêng, kinh
nguyệt thất thường, âm suy, dương kém, bệnh
con nít: ốm hư lâu lớn.

Phòng khám bệnh:

244 d'Arras Saigon — Trước thành OMA

giấy nói: 21522

Sớm: 8 giờ đến 11 giờ 30. Chiều: 3 giờ đến 6 giờ.

Chủ nhật: nghỉ

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợ đũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị: Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khám bệnh: Chiều từ 4 đến 7 giờ

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bao Nhi An



Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị: Trẻ em
gốc ban chưa dứt,
thể chất yếu, eo uột,
thân hình tiêu tụy,
tỷ vị hư nhược, ăn
uống không tiêu,
thường đổ mồ hôi
đầu, bụng và trán
hầm hầm nóng, cam
tích v.v...

Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Yêu cầu các bạn mua báo đút heo
mỗi lần đổi địa chỉ tin cho Ty Quản Lý
biết để tránh sự lạc báo.

Thư báo đảm gửi về nhà báo xin để
địa chỉ:

Ô. Trác Anh, 117 Trần Hưng Đạo
(Chợ lớn).

Bưu phiếu, ngân phiếu xin để tên:
Ô. Trác Anh hộp thư 353 Saigon.

(Chớ dùng đề tên ông chủ nhiệm:
Trần văn Ân).

Già Đào Đời Mới

dài hạn ở Nam Việt
và Quân nhân
(cả tiền cước phí)

3 tháng.. 60

6 tháng... 120

1 năm..... 240

Bưu phiếu xin để tên:

ông TRÁC - ANH

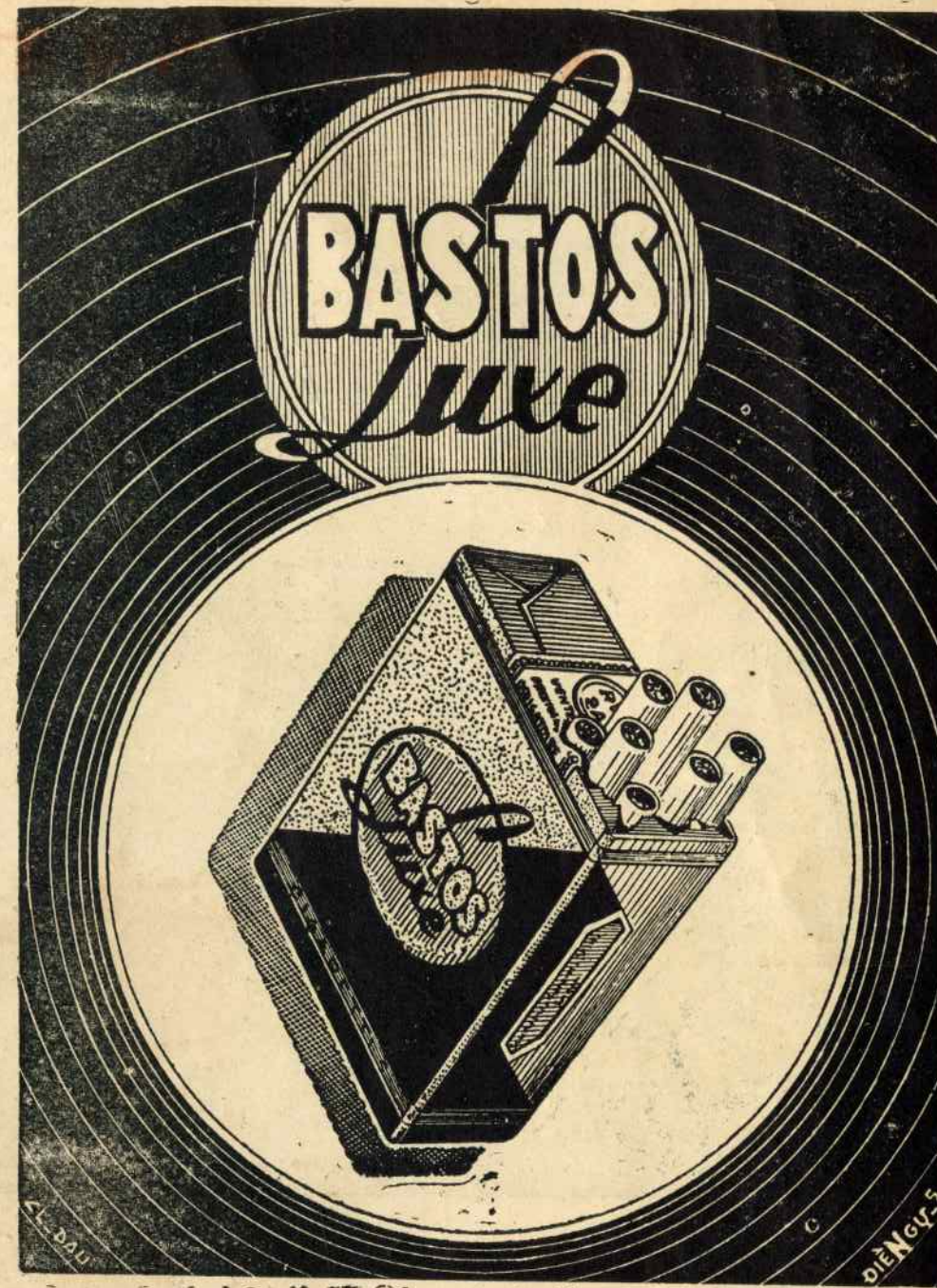
Hộp thư 353—SAIGON

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay như
47, rue Canton-Cholon



MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

Hãng đúc TRÍ ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21 133

Lăn đúc tiện rẻ và làm đồ người các khí cụ và máy
móc bình sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam
rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

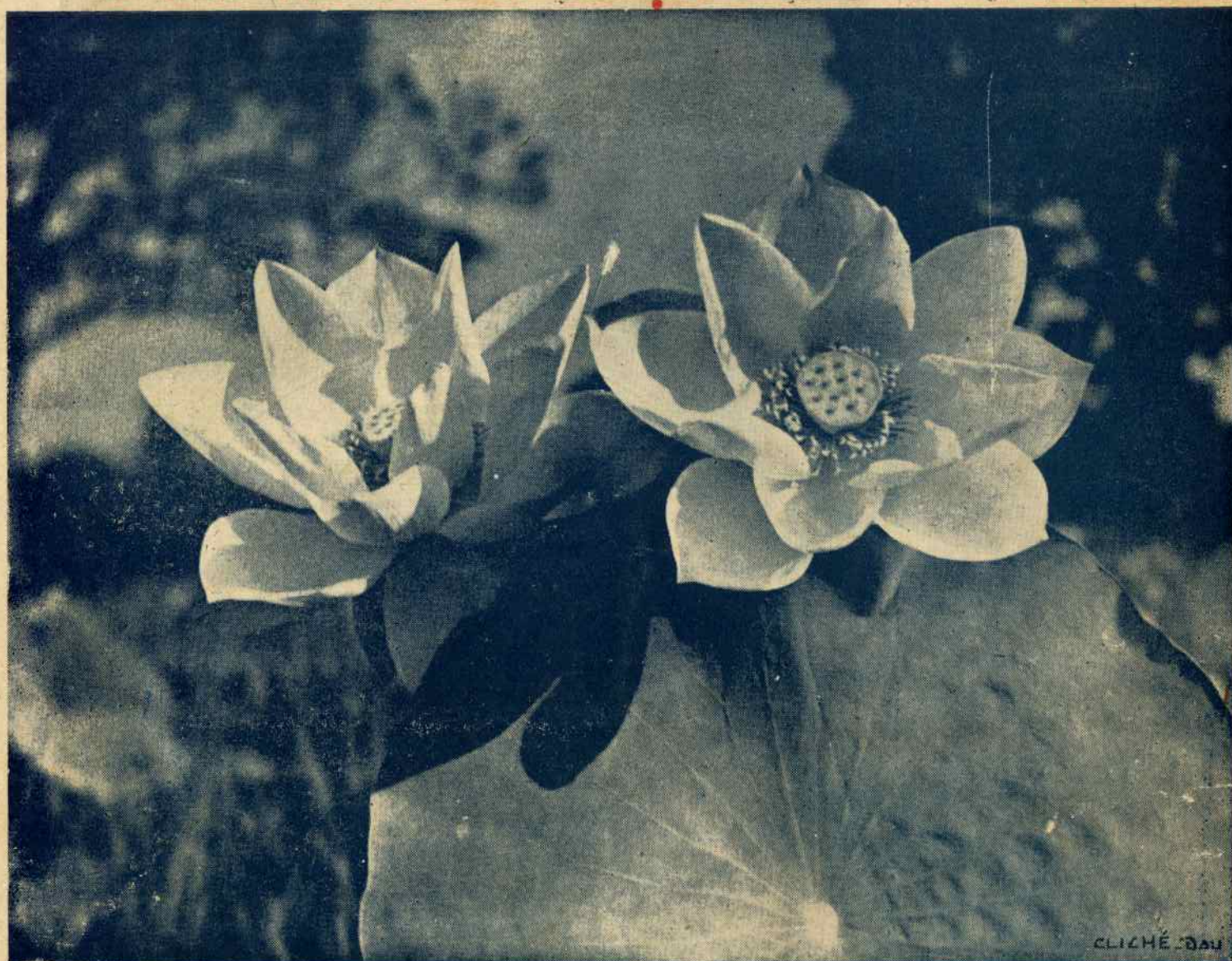
Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều môn giải trí khiêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

GIỮA CÁC BẠN CHOI' ẢNH



ĐÔI TA

Ảnh của bạn VĂN KIM (Saigon)

Ống kính : 8 — Độ chớp : 1/100

KỸ THUẬT VÀ TƯ TƯỞNG TRONG BỨC ẢNH

TRONG NHỮNG NĂM gần đây, [vi] điều kiện kinh tế đầy đủ, trong một lãnh vực khá dĩ lặng yên, một số nhiếp ảnh viên đã quay lại trau dồi kỹ thuật, động viên sáng tác ảnh, hướng dẫn tư tưởng « cần yếu » của nhiếp ảnh. Đó là điều đáng đề cao, khuyến khích và nâng đỡ phong trào nhiếp ảnh Việt Nam. Dù muốn, dù không, nhiếp ảnh thành phần của văn nghệ, phải nhận lãnh sứ mạng *thư ký của xã hội* (le secrétaire de la Société) danh từ của Balzac).

Quần chúng đã thức tỉnh:

Xã hội đã biến đổi.

Văn nghệ dù muốn dù không cũng phải quay chiều:

Chỉ trừ một số người sống theo nghề nghiệp nhiếp ảnh ở tiệm. Đã là nghệ sĩ nhiếp ảnh phải thức tỉnh, phải biểu hiện được ý thức của nhân dân mong muốn, gắng cố phục vụ theo năng lực sở đoản, sở trường của mình.

Các ngành trong văn nghệ tương quan mật thiết với nhau, cùng chung một công tác xây dựng, nhưng mỗi ngành có hệ thống sanh hoạt đặc biệt của mình. Căn bản là cần có nội dung. Không phải nội dung bị hình thức chận đứng mà chính hình thức bị nội dung chi phối (PLEKHANOV).

Đồng ý, nhưng mỗi ngành có những sắc thái đặc thù. Thơ tự do chú trọng

đến nội dung, mà không quên là nhiếp ảnh tàng ẩn, âm nhạc lấy nhạc làm căn bản và âm điệu thêm vào để phong phú hóa đề tài, truyện ký cần được tổ chức sáng tác qua 3 đợt: tìm tài liệu, ghi chép tài liệu, thực hiện tác phẩm (1).

Nhiếp ảnh lấy kỹ thuật làm căn bản, Điều đó chứng minh rằng:

1) Nhiếp ảnh lấy máy móc làm khi cụ diễn đạt, máy móc chỉ huy được thiên nhiên: đậm, nhạt, ghép, nối, mờ, rõ...

2) Căn điều khiển được máy móc đã mới đề cập đến tư tưởng chứa đựng, trong khi nhân dân vẫn làm được ca dao (thơ) kể chuyện hào hứng (truyện ngắn).
(đọc tiếp về trang 34)